

Lá Chui

số 42

05 - 1988

Ái-Huĩ Công-Chánh

TU
DO
OÂN
CHỦ



Ý Nghĩa Hình Bìa

Con Rồng cháu Tiên ở chung quanh lâu đài Capitol và chân tháp EIFFEL đương sát cánh nhau, chung lưng đầu cật phụ trách lá thư Ái Hữu Công Chánh.

Con Rồng Mập-Thìn (1988) bắt đầu thôi đèn giải đất quê-hương luồng gió TỰ DO DÂN CHỦ.

ÁI HỮU CÔNG CHÁNH

Ban Cố Vấn

AH Hoàng đình Cang
Nguyễn mạnh Hoàn
Tạ Huyền
Vũ bá Đỉnh
Nguyễn lương Ngôn

Tiền trợ giúp gửi về AH Tạ huyền, 1310, Chewpon AV. Milpitas CA 95035

Ban Phụ Trách

AH Khúc Dân, Trương như Bích
Lê văn Lâm, Phan văn Lâm, Phạm ngọc Xuyên

Tin tức, Bài vở gửi về AH Khúc-dân, 63, R. Jeanne d'Arc. 75013 Paris
Tiền ở Pháp gửi về AH Trương như Bích, 8, Chemin des Boutaraines
94350 Villiers/Seine

Ban Ấn Loát và Phân Phối

Đại Diện Các Vùng

Louisiana	AH Phan đình Tăng	: Hoa-thịnh-Hồn	AH Ngô Năm
Nam Cali	Lê khắc Thí	: Texas	Đoàn kỳ Tường
Washington	Hà quốc Bảo	: Oregon	Nguyễn v. Đồng
New York	Trương minh Viên	: Massachusetts	Nguyễn h. Tuấn
Florida	Lê thanh Tông	: Indiana	Nguyễn khạp Long
Oklahoma	Ngô anh Tế	: Colorado	Nguyễn tâm Trí
Missouri	Nguyễn dh. Viên		Mai văn Ký
Canada	Nguyễn th. Thiệt	: S. Carolina	Hồ đắc Cáo
	Phạm hữu Vĩnh	: Pháp	Khúc Dân
	Đào trọng Cương		Phan văn Lâm
	Huỳnh minh Mẫn	: Úc-đại-Lợi	Lê cảnh Túc
	Trần hớn Minh		Trần văn Anh
	Huỳnh tấn Tâm	: Norway	Nguyễn hương Hữu
			Lê văn Ký

Ban Biên Tập

Toàn thể Ái Hữu Công Chánh

Là Chữ Ban Thư Cách

BPT LTAH năm 1988 theo tên chỉ từ xưa của LT, vẫn giữ đủ chương mục cho LT số 41 và LT số 42 này, chỉ thêm một mục "Góp Ý" theo LT số 39 và 40; thỉnh thoảng có một hai đề tài theo thời sự. LT số 42 này có tới một phần ba là TIN TỨC ÁI HỮU đủ cả 5 châu.

Một điều đặc biệt cho LT số 42 là đăng được tất cả bài về họp mặt AH mừng Xuân tại cả các vùng, không ngờ đã kỷ niệm một giáp (12 năm) ngày ra đời LTAH. Ngay LTAH ra mắt là năm Rồng Bính Thìn, đã bắt liên lạc được hơn 100 AH; đến ngày kỷ niệm, năm Rồng Mậu Thìn, hội họp được hơn 400 AH.

Năm nay BPT biên soạn LT, trùng năm Con Rồng Mậu Thìn, các nhà thức giả hay chú trọng theo dõi những sự việc về năm Rồng. Ngay trong cộng đồng AHCC cũng có hai vị chú trọng tới năm Rồng là AH Lê quang Tiêm và trưởng nam AH Phạm hữu Vĩnh, có bài trong LT này. Theo thời cuộc thế giới năm Rồng có biên đôi, hai cường quốc ở hai phe đối nghịch đã bắt đầu thảo luận đề tới HÒA BÌNH THẾ GIỚI, BPT cũng phải thỉnh thoảng có một vài đề tài theo thời cuộc công hiến AH, gọi là sự việc mới cho năm con Rồng.

Trong lúc LT Xuân số 41 còn đang thành hình ở một nhà in tại Washington DC thì con Rồng Mậu Thìn phun ra 4 phương cho cộng đồng AHCC một luồng tư tưởng giống nhau, sát ý với đề tài LT số 41: **Tình Yêu Nước và Lòng Thương Giống Nòi**. Do đó BPT ở Paris nhận được:

- từ Úc bài "Tầm mức quan trọng của đại gia đình 'CCGTVT' nói lên: anh em tùy khả năng góp công, góp của một cách hữu hiệu vào việc **Cứu Nước, Dựng Nước**."
- từ Mỹ bài "Thầy người mà nghĩ đến ta"; tác giả phơi bày những điều lổ lảng của tụi trẻ, con cháu gia đình định cư ở hải ngoại, không nói được tiếng Việt, lúng lúng tiếng ngoại ngữ sôi sục, sa ngã vào bệnh **mất gốc**, mà tác giả lo âu.
- từ Âu-châu bài "Xây cất nhà tiên 'chê' của một kiến trúc sư, tiên đoán sẽ có dịp thực hiện được cho quê hương. Thế giới muốn đi tới hòa bình cho nhân loại được sống thoải mái theo **Quyền Được Sống** của con người."

Đến lúc này LT Xuân 41 đã đến tay các AH năm châu thì BPT đương nhận được những bài viết theo đề tài của LT:

- bài "Duy trì và đẩy tiếng Việt" của một hiền thê AH mang một **Liều thuốc** để chữa chạy bệnh mất gốc của tụi trẻ khinh tiếng mẹ đẻ mà gia đình còn cho là tân tiên.
- bài "Những tài nguyên thiên nhiên trong nước", sau mấy trang tác giả kết thúc: hỡi hỡi các AH có thì giờ trong lúc đương ở các nước tân tiên về khoa học, nên tìm tòi cách khai thác tài nguyên để khi có thời cơ thì góp phần xây dựng đất nước; tác giả đương nghiên cứu khai thác một năng lực mà nước nhà còn thừa.
- bài "13 năm sau", tác giả mong rằng chúng ta đi ra khỏi đất nước, nên nhìn lại đồng bào ở quê hương với ý chí phải mang lại cho toàn thể **Tự Do**.
- bài "ý kiến một AH, nên giữ bài quốc ca Việt Nam Cộng Hòa", có đoạn nói: chúng ta nên bàn với nhau và **dấn thân** giúp nước, bằng cách tư hồi sau này khi quang phục Tổ Quốc, Nước Việt Nam ta sẽ theo thể chế nào?.....

Số trang LT đã ấn định là 80 trang, nên 3 bài sau phải đề lại LT 43

BPT sẽ còn nhận được những bài tương tự như trên, nên đã nêu lên LT 42 này thuyết **Tự Do Dân Chủ** áp dụng vào LTAH, đề những bài bàn luận được thực sự dân chủ. Tất cả các AH chúng ta ra khỏi đất nước đều đi tìm định cư ở các nước dân chủ. Ai cũng thừa hiểu thế nào là tự do dân chủ rồi. Nay ta đem thuyết đó áp dụng vào cộng đồng AHCC đề' khi nào có một đề tài gì hay một góp ý kiến gì thì ta bàn với nhau theo tinh thần đó : không kẻ' tôi tác, bỏ hắt thù bậc trong dĩ vãng. Ta chỉ lấy sự hiểu biết mà nói lên hay phê bình sáng suốt, theo hoàn cảnh, theo thời cuộc thế giới với **tình Bần Bê** với **Nghĩa vụ Bần hũu**.

Bảy bài trên đây là của AH ở tuổi mụ ni che tai mà phải viết lên. Còn các bạn trẻ tuổi nên mạnh dạn mà nói lên những ý mới, tư tưởng trẻ trung; bạn già bao giờ cũng có trong đầu óc tin "hậu sinh khả úy", thanh niên là tương lai của đất nước. Nếu các bạn chưa tự tin thì cứ góp ý, cứ viết bài và dùng một bí danh, nhưng cho BPT địa chỉ đề' liên lạc chứ không phở' biên cho ai. Có góp ý, có lời bàn thì LTAH một ngày kia mới đi tới một mức mọi người đều mong muốn về hình thức cũng như tinh thần. Mỗi khi có BPT mới, các AH đều nói lên, mong ước là BPT mới sẽ mang lại cho LT thêm hương thêm sắc, như theo lời cầu mong **LT phải tiến lên**. BPT nào cũng chỉ vài AH chừng 4 hay 5 người tập hợp lại làm việc thì sao có ý tưởng sâu rộng được bằng đa số AH. Nếu AH nào cũng chăm lo bàn và góp ý thì đó mới là cái sức mạnh thúc đẩy LT tiến lên. Chắc không một ai ủng hộ LT đứng tại mức hiện tại. Trên thế giới nước nào, giống người nào cũng muốn tiến, vì ai cũng hiểu là : dậm chân tại chỗ là lùi.

BPT năm 1988 sẽ hết nhiệm kỳ sau LT số 44. Thế' theo ý AH Lê Khắc Thí các AH xa gần nên tự vận xem vì nghĩa vụ, bớt chút thì giờ lo phụ trách LT trong năm tới 1989.

Theo góp ý của AH Trương như Bích, BPT hiện thời sẽ cố gắng biên soạn thêm LT Xuân năm Kỷ Tỵ 89.

Thay mặt BPT
Khúc Đản

Đứng trước
VIỆN BẢO TÀNG
Ta lại nhớ
đến Văn-hóa cổ truyền,
Ta không lãng quên.



Hoạt Động A.H. Các Vùng

Ai-Hữu Miền Nam Cali

Mừng XUÂN MẬU-THÌN

Mùa Đông, miền Nam Cali vẫn luôn luôn nắng ấm, AH và gia đình Công Chánh miền Nam Cali luôn luôn có họp mặt tất niên mỗi độ xuân về, và mỗi năm buổi Đại Hội càng đông, càng ấm cúng, càng đượm tình AH.

Năm nay, trên 250 AH và gia đình, gồm một số đông quý AH cao niên, quý ông bà cụ nội ngoại của các cháu, một số AH và gia đình mới đến định cư trong địa phương cũng chung vui trong bữa tiệc thuận tụy của ngày Tết cổ truyền.

Vấn phong hội năm trước, vẫn hồ nước trong xanh, nhưng năm nay có vẻ đầy đủ, ngăn nắp hơn. Bản cũ soạn lại (như đã ghi trong thơ mỗi) vì các AH tổ chức không tìm được một hội trưởng khác để thay đổi "không gian", và các tiết mục của buổi Đại Hội vẫn là bản cũ soạn lại, nhưng đổi đảo phong phú hơn. Bản báo cáo về buổi tiệc tất niên gửi cho AH địa phương có ghi những điểm sau đây : - đông hơn những năm trước; - phong hội sắp xếp gọn gàng, chỗ ngồi thoải mái; - phần tiệc, ba con heo quay lớn hơn và các món khác đầy đủ, ngon lành; - thí giới hàn huyên rộng rãi, trong nhà, ngoài trời khóm năm khóm ba chuyện trò náo nhiệt; - các mục khác được chăm chú theo dõi; - phần trưng cầu "AH ý" được đáp ứng đông đảo; - có đủ các phần văn nghệ cây nhà lá vườn giúp vui, đặc biệt có AH Lê Mậu Đảo từ Florida cũng hát một bài, thân tặng AH miền Nam Cali; - Sở Tảo Quân (đọc kể một đoạn số của miền Bắc Cali); - chúc Tết phụ huynh; - bốc thăm tặng quà; - giới thiệu AH mới nhập dân Nam Cali (trong số có gia đình AH Trương Đình Huân, AH Cựu Đại tá Tám, AH Nguyễn Xuân Hiếu...); - báo cáo phần chi, thu, "lỗ vốn" ...

Phần ủng hộ Lá Thự :

- 26 AH đã gửi qua cho AH Ngô Năm (đanh sách trong LT 41)	\$ 500
- 34 AH ủng hộ trong buổi tiệc	690
- 3 AH giúp Quỹ Cứu Trờ	70

Cộng \$ 1,260

Số AH ủng hộ LT và số tiền ủng hộ khả quan hơn năm trước.

Phần "trưng cầu AH ý" : 58 AH cho biết ý kiến, đại đa số đồng ý 3 hoặc 4 LT mỗi năm (thay vì 6 LT); đại đa số đồng ý ủng hộ LT tụy hỷ (thay vì đặt một mục 30, 40, 50 đô).

Về việc cử Ban đại diện AH miền Nam Cali : 15 AH được đề cử để lo việc địa phương.

Bản báo cáo không quên ghi sự góp công, góp sức vào việc tổ chức Đại Hội của các AH và phụ nhân : Đặng Đào Lộc, Tôn Thất Toại, Đoàn Văn Thiệp, Nguyễn Quang Cách, Nguyễn Tấn Thọ, Phạm Ngọc Lân, Nguyễn Minh Trí, Đỗ Đình Phục, Trầm Kim Ngân, Võ Văn Ngôn, Trần Đại Tư, ...

Một số AH phụ nhân đề nghị giúp đỡ, bảo trợ cho lớp trẻ con em gia đình AH tổ chức thành một tập thể để có hoàn cảnh tiếp xúc quen thân nhau "nổi nghiệp" các phụ huynh để duy trì tinh thần AHCC, khi trẻ già thí mắng đã mọc lên cao, tập thể của thế hệ trẻ này có thể tạm gọi là "Gia đình Công Chánh", bắt đầu từ miền Nam Cali, dần hồi nếu được AH khắp năm châu tán thành,

hướng ứng thì sẽ phát triển rộng lớn thêm. Đứng ra tổ chức phải là con em trong gia đình AH chúng ta, với sự bảo trợ và cố vấn của phụ huynh. Trên LT sẽ dành một số trang cho tập thể "Gia Đình Công Chánh" phổ biến sinh hoạt của bạn trẻ con em AH. Các chị Đồng Sĩ Khiêm, Trịnh Ngọc Răng, Trần Đại Tử... là nơi phát xuất ra đề nghị trên đây, xin các chị vui lòng vận động, khuyến khích con em đứng ra tổ chức, có thể bắt đầu là một picnic hay một party cho bạn trẻ với nhau, rồi tiến tới lập một danh sách của "Gia Đình Công Chánh" tiếp nối truyền thống AHCC đang trên đường "tre tàn". Mong quý AH góp ý kiến trên LT để tập thể này được sớm thành hình. (Hết phần trích báo cáo).

Trở lại buổi Đại Hội Tất Niên, đã hơn một tháng qua mà hương vị mừng xuân đang còn phảng phất, "xuân khứ xuân lai" mấy hồi, AH lo chuẩn bị cho năm tới là vừa, nhất là lo cho LT; quý AH hay nhìn quanh hay nhìn ngay vào mình để xem có thể vui lòng đứng ra đón nhận LT, nuôi dưỡng LT trong năm tới, chuẩn bị cho LT Xuân Kỷ Ty càng thêm hương sắc, đó là ưu tư của tất cả AH và là niềm vui "xuân bắt tận" của gia đình Công Chánh.

Thân kính

LÊ KHẮC THÍ

HỌP MẶT AH ÚC CHÂU

Tất Niên Đinh Mão và Tân Niên Mậu Thìn

tại SYDNEY (11-87)

Tất niên Đinh Mão và Tân niên Mậu Thìn tại Sydney đặc biệt có sự tham dự của AH Bắc Úc và Meo-Băn là AH L.B.Bắc và gia đình các AH T.V.Anh, B.K.Bảng, T.Đ.Khoa, L.V.Truyện, thân hữu Oánh, các AH (và gia đình) Sydney là Đ.Q.Dũng, N.M.Hải, N.Kỹ, V.H.Lộc, L.Mẫu, Đ.K.Quan, H.T.Quân, N.Đ.Tú, L.C.Túc, N.V.Ưu và thân hữu của AH Khoa và AH Quan. Việc ăn thực đã được các chị Hải, Quân, Túc, Ưu... lo liệu chu đáo; đặc biệt AH Hải đã phụ trách phần may vi âm và chụp ảnh cũng rửa các hình kèm để tặng LTAHCC. AH Quân đã tổ chức để các AH Meo-Băn đi du lịch vài nơi ở Sydney cũng vài AH khác; AH Đào Kim Quan đã đãi các AH Meo-Băn ở nhà mới.

- 1 - TIN VUI - AH Trưởng Sĩ Hoàn (thứ nam của Ông Bà Trưởng Sĩ Trạch) đã kết hôn cùng Cô Tôn Nữ Hoàng Cúc (thứ nữ của Ông Bà Tôn Thất Châu) ngày 30.01.1988 nhằm ngày 12 tháng Chạp năm Đinh Mão. Nhiều AHCC và gia đình đã tham dự tiệc cưới, như các AH Đỗ Quốc Dũng, Ngô Mậu Hải, Trưởng Huỳnh Kỳ, Vi Hữu Lộc, Lê Mẫu, Nguyễn Đức Tú, Lê Cảnh Túc, ...
- AH Lê Mẫu (trưởng nam của Ông Bà Lê Quang Lược) đã kết hôn cùng Cô Nguyễn Thị Thu Loan (thứ nữ của Ông Bà Nguyễn Quang Phẩm) ngày 12.03.1988 nhằm ngày 25 tháng Giêng năm Mậu Thìn. Nhiều AHCC và gia đình đã tham dự tiệc cưới, như các AH Nguyễn Văn An, Ngô Công Cẩm, Đỗ Quốc Dũng, Ngô Mậu Hải, Vi Hữu Lộc, Huỳnh Thanh Quân, Nguyễn Đức Tú, Lê Cảnh Túc, ...
- 2 - TIN HỌC - Nhiều AH vừa đi làm vừa đi học thêm về công chánh giao thông từ năm ngoái (theo gương các AH Đào Kim Quan, Ngô Mậu Hải đã học thành công có Cao học và chứng chỉ diploma), nay vẫn gắng sức tiếp tục là các AH Nguyễn Văn An, Ngô Công Cẩm, Đỗ Quốc Dũng, Trưởng Sĩ Hoàn, Lê Mẫu, Nguyễn Đức Tú. AH Hồ Truyền (chưa gia nhập AHCC) cũng đang học về điện toán.
- 3 - TIN NHÀ -
AH Nguyễn Như An đã đổ xong nền móng để xây nhà cho gia đình.
AH Trưởng Huỳnh Kỳ đã đổ xong nền móng để xây thêm phòng cho gia đình.
AH Đào Kim Quan đã mua nhà mới.
AH Nguyễn Văn Ưu cũng đã mua nhà mới.
AH Huỳnh Thanh Quân đã mua thêm nhà và nhượng lại cửa hàng tạp hóa (AH Quân vẫn đi làm ở công ty cố vấn kỹ thuật tư vụ).



Từ trái sang phải

Đứng : các chị N.M.Hài, thân hữu Oánh, L.C.Túc, T.Đ.Khoa

Ngồi : các chị N.V.Ưu, B.K.Bảng, T.V.Anh, H.T.Quân

Ngoài việc tế gia nội trợ giúp chồng con xây dựng tương lai, chị nào cũng phụ thêm vào kinh tế gia đình với công việc toàn thời gian, bán thời gian hoặc cuối tuần, hoặc học thêm nữa (chị N.V.Ưu vừa làm vừa học).



Từ trái sang phải

Đứng : các AH T.Đ.Khoa, B.K.Bảng, N.Kỹ, T.V.Anh, thân hữu Oánh, Đ.Q.Dũng, V.H.Lộc, Đ.K.Quan, thân hữu Điện Lực VN

Ngồi : các AH L.V.Truyện, L.Mẫu, N.Đ.Tú, N.M.Hài, L.C.Túc, N.V.Ưu, L.B.Bắc, H.T.Quân

5 - ĐỒNG GÓP -

Đợt 3/87 và đợt 1/88 : 11 AH = 475 Úc Kim = 317.02 Mỹ Kim.

Đợt 2/88 : 2 AH = 60 Úc Kim = 39.58 Mỹ Kim.

(Chi tiết xin xem nói báo cáo của AH Ngô Năm).

((Xin lưu ý : Ở Úc có nhiều người trẻ, nhưng tất cả đều phải còn đi làm kiếm cơm, nhiều người vừa đi làm vừa đi học (vừa tìm ý trung nhân nữa) nên không thể nào phụ trách LTAHCC))

Lê Cảnh Túc

Thơ Vĩnh Hinh Bià

Mậu Thìn : Rồng, Tháp quện vào nhau ,
Bốn một ! Lá Thư lại đón chào .
Ánh sáng Trời Âu thêm đượm vẻ ,
Văn minh cõi Á thắm tô màu .
Tinh hoa đúc kết từ nhiều lớp ,
Thế hệ bao lần được đổi trao .
Tết đến, Lá Thư tình nổi chặt ,
Mười hai năm vững chí anh hào .

DƯƠNG THANH ĐÀM

PHÂN ƯU

Được tin thân phụ AH. Trương M.
Trung, là cụ

TRẦN VĂN XƯỚNG

đã thất lạc ngày 28-3-1988 tại
New Jersey, USA, hưởng thọ 82
tuổi.

AH Công Chánh xin thành thật
chia buồn cùng AH. Trương Minh
Trung và tang quyến, và cầu nguyện
hưởng hồn Cụ Ông sớm về nơi tiên
cảnh.

AI HỮU CÔNG CHÁNH

PHÂN ƯU

Được tin nhạc phụ AH. Phan-Thanh
Nguyên là cụ

ĐOÀN VĂN SAÓ

Kỹ-Sử Canh-Nông, qua đời ngày
16 tháng 4, 1988 tại Paris, hưởng
thọ 86 tuổi.

AH Công Chánh xin thành thật
phân ưu cùng Anh Chi Nguyên và
tang quyến. Kính cầu nguyện hưởng
hồn Cụ sớm tiêu diêu cõi Phật.

AI HỮU CÔNG CHÁNH

TIN TỨC HỌP MẶT AHCC

BẮC CALI NGÀY 7.02.1988

Theo thường lệ, năm nay AHCC Bắc Cali đã họp mặt tất niên tại Milpitas từ 11 giờ sáng đến 3 giờ chiều ngày chủ nhật 7-2-88.

Hiện diện có 43 ái-hữu và gia đình theo danh sách đính kèm với số tiền yếm trợ Lá Thụ 588\$.

Sau tiếng pháo nổ và bài ca "Ly Rượu Mừng", A/H Tạ Huyền đã ngỏ lời chào mừng toàn thể ái hữu hiện diện, thông báo tin tức liên quan đến các ái hữu xa gần, vấn đề tương trợ và nhất là Lá Thụ AHCC. Riêng về A/H Nguyễn-Manh-Hoàn, 79 tuổi, người đã hăng say đóng góp vào việc tổ chức buổi họp mặt hôm nay lại vắng mặt vì bạo bệnh. (Đã được giải phẫu mắt và đang bình phục).

Trong phần phát biểu ý kiến, các ái-hữu đã ca ngợi thiện chí của anh em ở Paris và Washington DC cố gắng phát hành Lá Thụ Xuân trước TẾT, đem lại cho ái-hữu khắp nơi chút hương vị nồng-nần của ngày Nguyên-Đán xa quê hương, tràn đầy chân tình ái-hữu. Về ti' lệ bài vở do các nơi đóng góp cũng như về thời gian tĩnh của các bài vở, A/H Ngô-Trong-Anh cho rằng đó là sắc thái của Lá thụ khi di chuyển qua vùng và mong anh em thông cảm.

Tiếp theo là buổi ăn trưa tại nhà hàng HongKong trong một phòng ăn rộng rãi, có treo hai tấm biểu ngữ "Chào mừng quý Ái-Hữu và Gia-Đình" và "Đón TẾT Mậu Thìn, mừng Xuân Công-Chánh", có máy truyền hình chiếu phim Video, có máy quay phim của A/H Ngô-Van-Long. Ngoài ra A/H Trần-Hữu-Tất đem theo máy hát tape ca nhạc Xuân rất là vui nhộn. A/H Trần-sĩ-Huân đóng vai ông Táo C.Ch. với áo mũ màu sắc sặc sỡ, trình bày sớ qua sử tích Ông Táo và đọc sớ Táo-Quân. A/H Lương-văn-Cuối thì ngâm thơ và ca vọng cổ, A/H Nguyễn-Đình-Duật chụp hình kỷ-niệm.

Buổi họp mặt đã kết thúc lúc 3g chiều trong bầu không khí nào nhiệt; sau đó, một số anh chị đã đến bệnh viện thăm A/H Nguyễn-Manh-Hoàn.

DANH SÁCH ÁI-HỮU CÔNG-CHÁNH BẮC CALI YÊM TRỢ LÁ THỤ (7-2-88)

Số	Họ và Tên	Số tiền
1	Đỗ Hữu Dụng	29 \$US
2	Nguyễn Thiệp	20
3	Nguyễn Minh Trí	20
4	Nguyễn Đăng Thịnh	20
5	Tôn Thất Thiệu	20
6	Lê Kim Thắng	20
7	Đỗ Đình San	20
8	Trần Đức Thuận	20
9	Nguyễn Lương Ngón	20
10	Nguyễn Xuân Mông	20
11	Ngô Văn Long	20
12	Lê Mông Hùng	20
13	Nguyễn Xuân Hoàn	20
14	Lê Ngọc Diệp	20
15	Phan Ngọc Cơ	20
16	Ngô Trọng Anh	10
17	Trần sĩ Huân	10
18	Tạ Huyền	10
19	Bửu Hiệp	10
20	Nguyễn Mạnh Hoàn	10
21	Nguyễn Văn Ngân	10
22	Tôn Thất Ngọ	10
23	Vũ Thành Nam	10
24	Hà Thúc Giảng	10
25	Nguyễn Đình Duật	10
26	Trịnh Hữu Dục	10
27	Khưu Tông Giang	10
28	Nguyễn Mạnh Diễm	10
29	Nguyễn Văn Đình	10
30	Nguyễn Quang Bê	10
31	Lương Văn Cuối	10
32	Mai Đức Phưởng	10
33	Hoàng Đình Phụng	10
34	Trang Thanh Phướng	10
35	Lê Văn Phưởng	10
36	Huỳnh Quê	10
37	Lê Phú Quyền	10
38	Tô Đăng Quê	10
39	Trần Quốc /	10
40	Trần Hữu Tất	10
41	Nguyễn Văn Thanh	10
42	Trần Đình Thọ	10
43	Lai Anh Tài	9

Tổng cộng : 588 \$US

Ghi chép:
TRẦN-SĨ-HUÂN

Số tảo quân

MIỀN BẮC CALIFORNIA
HOA-KỲ



MUÔN TÀU NGỌC HOÀNG !

Đồng tàn đã gần hết,
Xuân thăm lại sắp sang,
Tại thung lũng Hoa Vãng,
Tháng mười hai Đinh-Mão.
Các công-chánh bộ lão
Cùng các trung tráng niên,
Cali khắp mọi miền,
Về nơi đây họp ban.
Thần tảo quân tị nạn
Kính cần trước Long-Nhan
Số tàu có đôi hàng
Trình Ngọc-Hoàng minh xét.
Trước hết là ngày TẾT
Mẫu-Thần xuân năm nay,
Ai Hữu HUYỀN hăng say,
Mời gọi dân hoan lạc,
Tại nhà Milpitas.
HỮU-TẤT với VĂN-LONG
Đã ra sức góp công
Nào biểu ngữ, nhạc đệm,
Nào TiVi, phim tape
Mong bảy tháng hai tây
Tất niên vui vẻ thay,
Biết lấy gì so sánh
Với Lá Thử Công-Chánh
Đã bá số trôi qua
Ai-hữu VINH phụ-trách.
Bao gỏi đi cùng khắp
Lâm phòng tiên kết liên
Giữa Ai-hữu mọi miền
Tin buồn tin vui có
Thử phát hành điều-độ
Bãi vở góp cũng nhiều
Nhưng tiền chẳng bao nhiêu
Nên cuối cùng thiếu hụt

Ai-hữu HUYỀN tha thiết
 Cùng MANH-HOÀN tâm thủ
 Kết quả ba ngàn dư
 Do anh em đóng tam
 Lá Thử năm tám tám
 Ai lo phụ trách đây?
 Ai-hữu HUYỀN liền bay
 Qua Paris hội họp
 Sau mấy ngày đầu hót
 Ai-hữu ĐẢN nhận ứ
 Phụ trách bài, thử từ
 Tại thủ độ Pháp quốc.
 Số tân niên đón TẾT
 Ăn bán được ra lo
 Hoa-Thịnh-Đôn thu đồ
 Do NGÔ-NÂM phụ trách
 Vượt qua bao thử-thách
 Thoát lăm nôi cam gay
 Công Chánh Lá Thử này
 Đã đến số bốn một.
 Nam qua Thân kẻ nốt
 Tiết thanh minh gần kẻ
 Anh em xa gần về
 EL CERRITO họp bạn.
 Chén vui, hầu sắp cạn,
 Ai-hữu SUY đôi lời
 Từ già chung mọi người
 Đi Boston công tác
 Qua hè một ngày khác
 Lại họp tại SACTO,
 Ai-hữu MÔNG đứng lo
 Chào mừng ngày hội ngộ,
 Ai-hữu TON THẤT, NGO
 Cùng ĐĂNG-QUÊ, BA-QUYÊN,
 May mắn đi một thuyền
 Vào CALTRANS làm việc
 Còn ai-hữu BÙU HIỆP
 "Bản tin"ngần chủ trưởng

LÊ KIM THẮNG lên khuôn,
 NGUYỄN XUÂN MÔNG phụ tá
 Phát hành được năm lá
 Bản tin phải tam đình
 Vì công lực để dành
 Cho Lá thử trước nhất,
 Ai-hữu TRẦN HỮU TẤT
 Kỳ họp mùa thu rồi
 Mời anh em khắp nôi,
 Về UNION thưởng-thức
 Cơm Thái-Lan gạo lức.
 NGUYỄN-MANH-HOÀN trở tài
 Nói tiếng Thái lai rai
 Cô Thái cười mê tít,
 Cuộc vui vào đoạn kết
 Ai-hữu CÀNH ra chiều
 Diễn giảng một đôi điều
 Thái cực quyền chi bảo.
 Trị nhức đầu, mệt não,
 Giảm huyết áp lên cao
 Xương cột mỗi thể nào,
 Chịu khó tập cứng hết.
 Nay Xuân sáng giáp TẾT,
 Thần kính xin tấu trình
 Lên Ngọc-Hoàng anh minh
 Những điều Thần trông thấy.
 Thiếu sót chắc không mây,
 Xin Ngọc-Hoàng bỏ qua
 Mọi việc đều thông qua,
 Nay Thần xin kết thúc
 Trở về cho kịp lúc
 Kẻo Ai-hữu trông chờ
 Kính cần Thần tung hô
 Chúc Ngọc-Hoàng vạn tuê !!!

Nay cần số,
 TAO QUẬN BẮC CALI 1988,
 TRỊNH-HỮU-DỤC và TRẦN-SĨ-HUAN

* * *
 * * *

THỎ CHÚC TẾT

(Đọc trong buổi họp mặt tất niên AHCC Bắc Cali 7-2-88)

Xuân lại về trên đất khách tam trú
 Ly rượu mừng xin cạn hết hôm nay
 Chúc chữ bác ngày càng tăng tuổi thọ
 Mừng các anh cơ job tốt ngon lành
 Chúc quý chi tinh càng thêm đuộm thắm
 Chúc tất cả hạnh-phúc với an -khang
 Đề mai này trở về trên ĐẤT ME
 Hưởng Xuân nông, vạn sự nở đầy hoa.

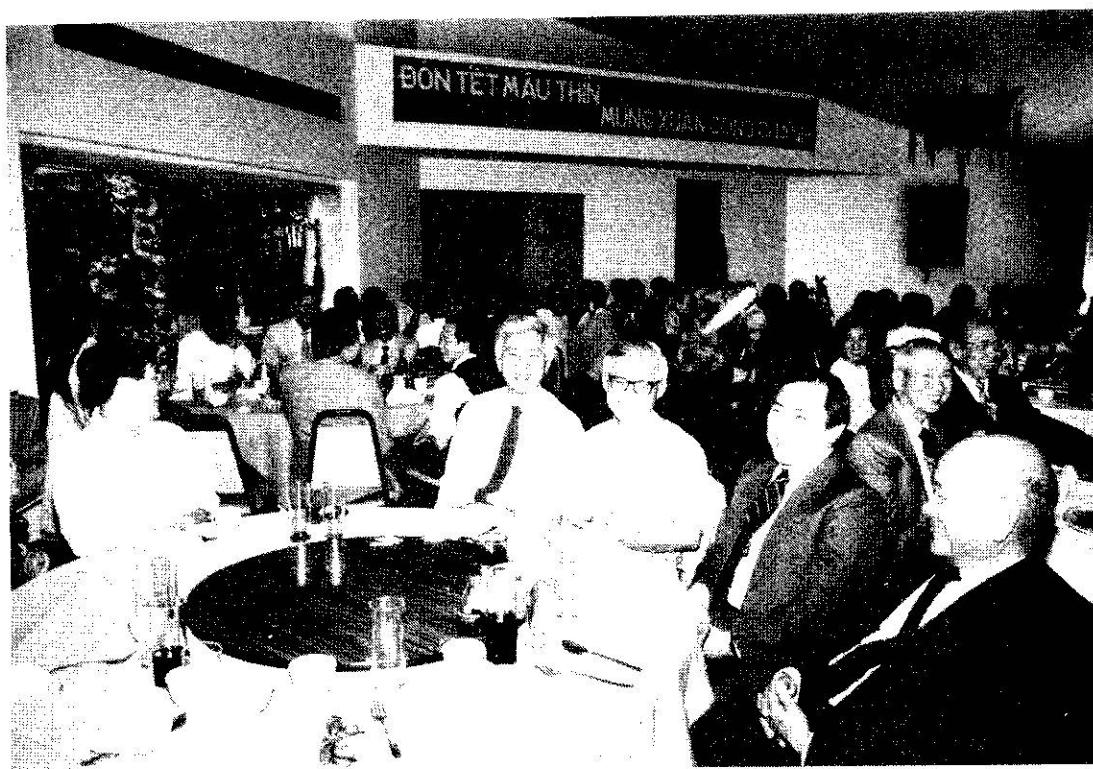
VĨ-ĐÀ



A/H NGÔ-TRONG-ANH phát biểu ý kiến về Lá Thu?



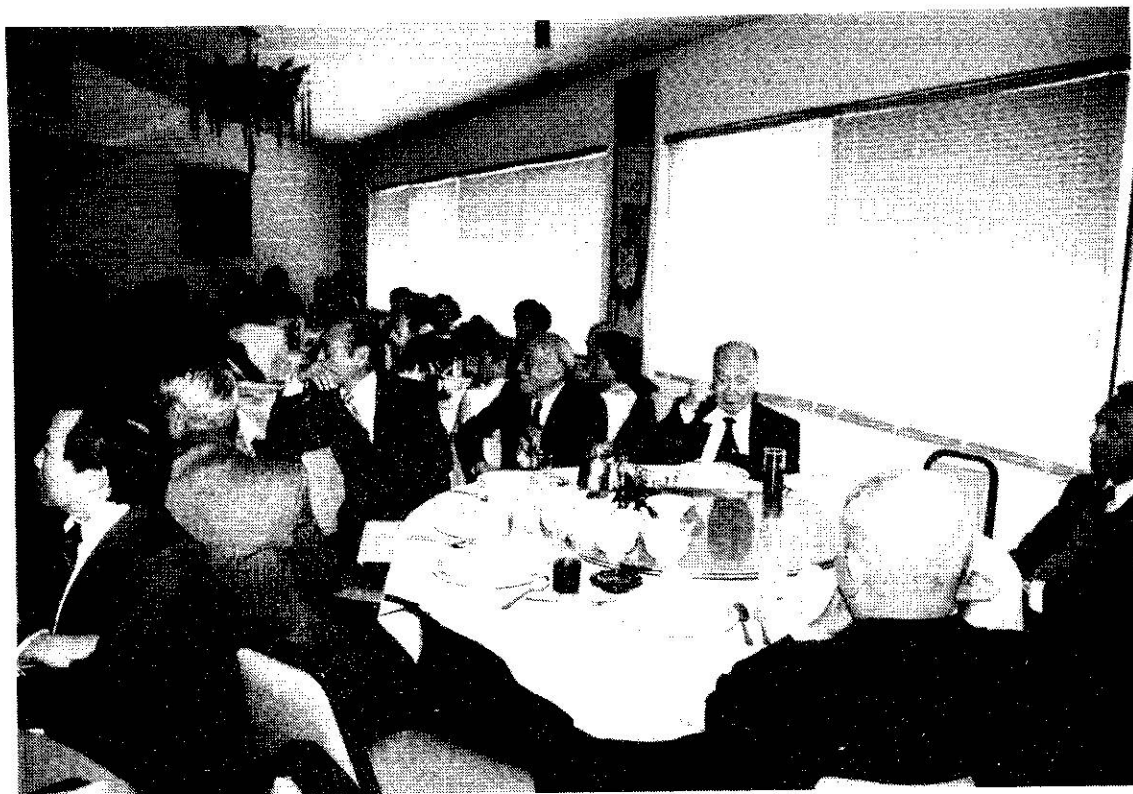
A/H Trần-Sĩ-Huân đọc số Táo quân
(Từ trái sang phải: A/H Ngô-văn-Long và ái nữ, A/H Mộng, Thiệp và Ngân)
LTAHCC



Hàng đầu: các A/H Duật, Dũng, Trí, Hiệp, Ngân, Anh v.v...



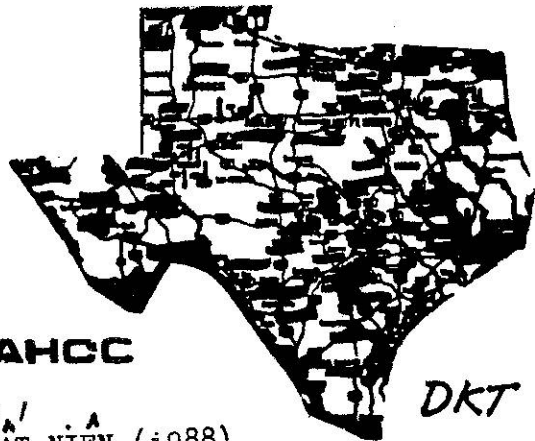
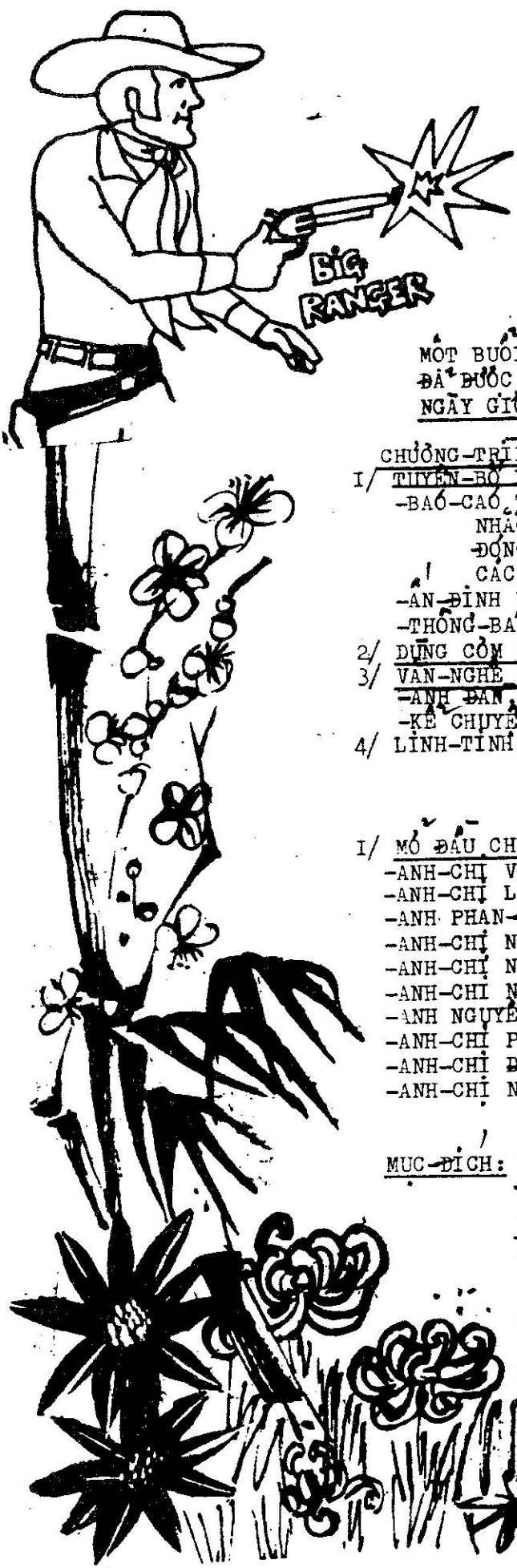
Từ trái sang phải: các chị Hiệp, Huân, Cu Bà thân mẫu chị Tạ-Huyền,
chị Tạ Huyền và chị Ngân, v.v...



Các lão ái-hữu Hoảng-Đinh-Cảng (81 tuổi) và Nguyễn-Luồng-Ngũn (82^t) cũng hằng hái tham dự họp mặt. Người ngồi xây lưng bên mặt là A/H HUYỀN



Từ trái qua mặt: các A/H Đô hữu Dũng, Hùng, Diệp, Giảng, Ng. X. Hoãn, Đình, V. v. v.



HỌP MẶT AHCC

TAI HOUSTON
MỘT BUỔI HỌP-MẶT AHCC TẤT-NIÊN (1988)
ĐÃ ĐƯỢC TỔ-CHỨC TẠI NHÀ AH ĐOÀN-KY-TUƠNG
NGÀY GIỜ: THỨ BAY 02-06-1988-HỜI 5 GIỜ CHIỀU.

CHƯƠNG-TRÌNH, HỌP-MẶT:

- 1/ TUYÊN-BỐ LÝ-DO HỌP-MẶT (AH TƯỚNG PHỤ-TRÁCH)
 - BAO-CẢO, TÌNH-HÌNH LA-THỦ, CÔNG-CHÁNH:
 - NHẮC-NHỚ ANH-EM VIỆT BÀI
 - ĐỒNG-GÓP ĐỂ NUÔI-DƯỠNG LA-THỦ VÀ GIÚP ĐỠ
 - CÁC AH ĐANG GẶP KHO-KHĂN BÊN NHÀ VÀ Ở ĐẠO...
 - AN-ĐÌNH BUỔI HỌP-MẶT, KỶ TỐI.
 - THÔNG-BAO TÍN-TỨC CÁC AH TẠI V.N. VÀ HẢI-NGOẠI.
- 2/ DỪNG CỜM TỐI (ANH-CHỊ TƯỚNG KHOẢN-ĐẠI)
- 3/ VĂN-NGHE BƠ-TUI, (ANH-CHỊ HẠO PHỐI-HỢP TỔ-CHỨC)
 - ANH ĐÀN, CHỊ HÁT... CẬU MÙA, TÔI CA...
 - KỂ CHUYỆN VUI, CHIỀU PHIM VUI. PHIM THỜI-SỬ V.N.
- 4/ LĨNH-TÍNH: GIAI-LAO VÀ HÁT BÀI "TẠM-BIỆT CHIA TAY..."

1/ MỞ ĐẦU CHƯƠNG-TRÌNH: ĐIỂM QUÂN-SỐ: (THEO THỨ-TỰ A, B, C)

- | | |
|--|---------|
| -ANH-CHỊ VU-KIM-CHU VÀ 3 CON: 1 TRAI, 2 GAI | = 5 NG. |
| -ANH-CHỊ LƯU-HỮU-DUYỄN VÀ 2 CON: 2 TRAI | = 4 NG. |
| -ANH PHAN-ĐIÊN | = 1 NG. |
| -ANH-CHỊ NGUYỄN-QUI-HẠO VÀ 1 CON: 1 GAI | = 3 NG. |
| -ANH-CHỊ NGUYỄN-QUI-HOÀI VÀ 2 CON: 1 TRAI, 1 GAI | = 4 NG. |
| -ANH-CHỊ NGUYỄN-KIM-KHOÁT | = 2 NG. |
| -ANH NGUYỄN-VĂN-LỘC | = 1 NG. |
| -ANH-CHỊ PHAN-QUANG-NAM VÀ 1 CON: 1 GAI | = 3 NG. |
| -ANH-CHỊ ĐOÀN-KY-TUƠNG VÀ 1 CON: 1 TRAI | = 3 NG. |
| -ANH-CHỊ NGUYỄN-VĂN-XA VÀ 2 CON: 2 TRAI | = 4 NG. |

CHÀO QUỐC KỶ V.N. (NÊN VẮNG 3 SỢC ĐỎ)

HÁT QUỐC CA V.N. (NAY CÔNG-DÂN, ỒI...)

MỤC-DỊCH: BẾ NHẮC-NHỚ CHÚNG-TA VÀ CON CHÁU LUÔN NHỚ
ĐẾN TỔ-QUỐC THÂN-YÊU VÀ TÌNH THÂN-THƯỜNG ĐỒNG-BẢO
RUỘT-THỊT.

ĐỒNG GÓP: MỘT CUỘC GÓP TIỀN TẠI CHỖ VỚI KẾT-QUẢ
NHƯ SAU:



	L.T.C.C.	TUÔNG-TRỞ	CONG
- AH VU-KIM-CHU	10 DOLA	10 DOLA	20 DOLA
- AH LUU-HUU-DUYEN	10 -	10 -	20 -
- AH PHAN-DIEN	10 -	5 -	15 -
- AH NGUYEN-QUI-HAO	5 -	5 -	10 -
- AH NG-QUI-HOI	10 -	10 -	20 -
- AH NG-KIM-KHOAT	5 -	5 -	10 -
- AH NG-VAN-LOC	5 -	5 -	10 -
- AH PHAN-Q-NAM	5 -	5 -	10 -
- AH ĐOAN-KY-TUONG	10 -	10 -	20 -
- AH NGUYEN-V-XA	10 -	5 -	15 -
TONG-CONG: 10 NG.	80 DOLA	+ 70 DOLA	= 150 DOLA

VẬY AHCC HOUSTON XIN GỬI AH NGÔ-NAM SỐ-TIỀN 150 DOLA GỒM:

5 CHI-PHIEU SAU ĐÂY: AH VU-K-CHU S/B 20 DOLA.

AH LUU-H-DUYEN S/B 20 DOLA.

AH NGUYEN-Q-HOI S/B 20 DOLA.

AH NGUYEN-V-XA S/B 15 DOLA.

AH ĐOAN-KY-TUONG S/B 75 DOLA (PHAN CÒN LẠI).

GHI-CHU: VỀ SỐ TIỀN TUÔNG-TRỞ Y/C BAN PHU-TRACH LTCC TUY-NGHI GIUP-ĐO CÁC AH HIỆN CÒN Ở LẠI VŨ HAY Ở ĐẢO...

SAU ĐÂY XIN ĐÍNH-KEM DANH-SACH VÀ ĐỊA-CHỈ MỖI NHAT ĐỂ CÁC AH Ở HOUSTON CÓ THE NHẬN ĐƯỢC LTCC.

AH VU-KIM-CHU: 7502 CROTON RD/HOUSTON/TX/77036/DT: (713) 270-8862.

AH LUU-HUU-DUYEN: 10906 ALLISON BEND/HOUSTON/TX/77086/DT: (713) 580-8242.

AH PHAN-DIEN: 1442 SHERWOOD FOREST/HOUSTON/TX/77043/DT: (713) 461-5571.

AH VU-QUI-HAO: 10527 HORSESHOE BEND/HOUSTON/TX/77064/DT: (713) 955-5185.

AH NGUYEN-QUI-HOI: 7211 MISSION COURT DR./HOUSTON/TX/77083/DT: 879-0111.

AH NGUYEN-KIM-KHOAT: 10311 SADDLEHORN TRAIL/HOUSTON/TX/77064/DT: 894-

AH NGUYEN-VAN-LOC: 12046 CREEK HURST DR./HOUSTON/TX/77099. 203

AH PHAN-QUANG-NAM: 6223 BRIAR TERRACE/HOUSTON/TX/77072/DT: 530-6945.

AH ĐOAN-KY-TUONG: 10007 BERRY LIMB/HOUSTON/TX/77099/DT: 713-498-6749.

AH NGUYEN-VAN-XA: 14210 WHITECROSS DR./HOUSTON/TX/77083/DT: 498-4828.

ĐT AH LOC: (713) 561-7853.

BUỔI HOP MAT KỸ TỐI VÀO DỊP LỄ GIANG-SINH TẠI NHÀ AH NG.-V-LOC.

2/ BỮA CƠM THÂN-MAT: BÀ CON TA AN NHƯ THỎA-THÍCH-CÁU-CHUYỀN NƠ NHƯ BẮP RANG... TRONG DỊP NÀY CÁC AH, ĐEM MÀY ANH CHỤP LÌA-LÌA VÌ CÁC ANH, CÁC CHỊ AN MẮC ĐẸP Ở LÃ ĐẸP...

3/ VĂN-NGHE BƠ -TUI: TẤT, CẢ ANH-CHỊ EM HOAN-HO SỰ ĐÓNG-GÓP TÍCH-CỰC CỦA ANH-CHỊ HAO.

MỖI GIA-ĐÌNH AH ĐỀU PHẢI ĐÓNG GÓP VÀO PHÂN VÂN-NGHE.

CÁC BÀI CA: LY RƯỢU MỪNG/XUÂN ĐÀ VÊ/VIỆT-NAM VIỆT-NAM ĐÀ

ĐƯỢC ĐÓNG CA. CÁC CON CỦA AH ĐÀ ĐANH ĐƯƠNG CÁN,

TÂY-BAN-CÁM, ĐÓN CA, HỌP CA, TRONG RẤT HẠP-DẪN...

SAU ĐÂY LÀ BÀI SƠ TẠO-QUÂN CỦA AH NGUYEN-QUI-HAO

CƯỜI NAM BẠO CAO NGỌC HOÀNG

TAO QUAN HOUSTON
NGUYEN-TUI-HAO

TUNG-HỘ THƯỜNG-ĐE
VUA CỦA CÁC VUA
CHỨA CÁC TUNG TRỜI
GIÀU LÒNG THƯỜNG XOT
ĐANG CHẠM NONG GIÀN
LAI THÍCH LÂM ƠN
THÂN LÀ TAO-QUAN
CỦA TRƯỞNG CÔNG-CHANH
XUẤT Ở VIỆT-NAM
QUỐC NAM TRẦN-LAN
CHUNG THÂN ĐI-TÂN
TÂN-TRU HOA-KY
THÀNH-PHỐ HOUSTON
TIÊU-BANG TEXAS...

KHẨU ĐÁU LẠY TA
TRÌNH CHUYỆN NAM QUA
TỰ, CHUYỆN NƯỚC NHÀ
TÔI TIN THE-GIỚI...
XIN NGÀI THƯỜNG VỚI
VỊ NƯỚC VIỆT-NAM
DÂN CHÚNG THIẾU AN
CANG NGAY CANG ĐOI
KHỔ HẾT CHỖ NƠI
BOI CHĂNG RA MA
QUET NHÀ KHÔNG RÁT
CHÍNH-QUYỀN NGỎ-NGÁC
ĐÓ TÔI LÀN NHAU
CAI-TỎ CHO MAU
THAY NGƯỜI LÀNH-ĐẠO
LÀ LÃO NGUYỄN-LINH
SỬA VIỆC DÂN-SINH
VỚI-VÀNG CỎI MỎ...

CƠN VIỆC CÔNG NỖ
QUAN THẤY LIÊN-SỐ
THEO ĐI-CHỨC HỒ
ĐEM NGƯỜI THE NỖ
PHU TỬ MÀN RỖ

TAI-ĐIỂN Ở NGA
TÂY-BÁ LỢI-A...
TRỞ LẠI QUE-NHÀ
MƯỜI TAM THÁNG QUA
CHÍNH-PHỦ TẮNG-LỎ
"RA ĐI TRẮT-TỬ"
CƯỜI NAM LINH BỬ
RA LỆNH LAM NGAY
TUẦN LAM BAY NGAY
ĐE VE-VUỐT MY
HY-VONG BANG-GIAO
CHỐI VỚI NHÀ GIÀU
HẦU XIN CHÚT CHÁO...

NGOÀI CHUYỆN CỎM AO
CƠN THIẾU TỰ-ĐO
DÂN VẤN TÌM ĐO
RA ĐI VUỐT BIÊN
LẠY TRỜI VĨNH-HIỆN
XIN HAY THƯỜNG NHIN
VỎ-SỐ THUYỀN NHAN
ĐOI, MẾT, KHÁT NƯỚC
SÔNG, TỎ VUI ĐÁP
CƯỜI-BIÊN ĐOI CHỖ
QUỐC-TÊ LAM NGỎ
THAI-LAN ĐOÀ ĐUỐI
THẬT LÀ BUỒN-TUI
SỐ-PHÂN THUYỀN-NHAN
LẠY TRỜI TỰ-NHAN
XIN NGÀI CỨU-GIUP...

VỀ CHUYỆN NGOÀI-QUỐC
ÔNG GIÀ GÂN-GUỐC
LÀ CỤ RE-GAN
TUỔI QUA THẬT TUẦN
NHƯNG HANG ĐẠO-ĐE
CỤ ĐA BẮT, KẾ
DƯ-LUẬN A-CHAU
CỤ ĐANH PHU ĐAU

ÔNG VUA KHUNG-BỎ
LÀ KHA-ĐA-PHÍ
TỰ ĐÓ TRỞ ĐI.
ÍT NGHE KHUNG-BỎ
CỤ CUNG THI-THỎ
LÔNG THÍCH HỎA-BÌNH
BẮNG ĐAI CÔNG-TRÌNH
MỜI CỎ-BA-CHỚP
HẢI BÊN ĐA HỌP
Ở "WA-SING-TAN"
HỎA-TIẾN TẮM GÂN
CUNG NHAU THẢO BỎ
AU-CHAU ĐE THỎ
VÌ HIỆP-ƯỚC NÀY
HY-VONG TỬ NÀY,
CỦ ĐA NÀY TIẾN
NGUYỄN-TỬ SẼ BIẾN
THÀNH ĐANG HỎA-BÌNH
CHẠM-DÚT CHIẾN-CHÍNH
TÍNH NGƯỜI NGỎ CỦA
MUÔN LÔNG HỎA NỎ
TÍNH-NGHĨA ĐE-HUYNH
TRAM VẠN HÙNG BÌNH,
ĐANH CỎ CHIẾU TƯỚNG...

TUY RANG MONG MUÔN
CHẠM-DÚT CHIẾN-CHÍNH
NHƯNG VU CON TÍN
LY-BANG CÓN ĐO
"KHỎ-MA NI" CỎ
THỂ LỎN VỤNG NÀY
NÊN CỎ-VẠN, BAY
HẢI CỎ BẮT TAY,
BAN MÙA VU-KHI...

AI NGỎ BẮT MÌ
TIẾN VU-KHI NÀY
KHÔNG CẢNH MÀ BAY
TỎI PHE "CÔNG-TRAS"
THỰC LÃ CHUÁ-CHÁT
KHON ĐON TRAM ĐUÔNG
TRẺ CHÚNG CHANG THUÔNG
GIA KHÔNG THA-THỦ
XOAY CỎ MẾT LỦ
NGAY TÊN TIỂU-TỬ
LÀ "ĐEN-RA-ĐỎ"
MUÔN GIỎ PHẬT CỎ
CUNG XOAY ỒNG "BUSH"
THỈ RA CHU-CHỘT
LÀ BÓN "MÈ-BÍ-A"
MUÔN HẢ CÔNG-HỎA
ĐE NANG "ĐAN-CHỦ"...

CHUYỀN MỸ TẠM ĐU
SỎ HOẢNG-THƯỜNG TRÔNG
TÍN-TÚC CÔNG-ĐÔNG
VIỆT-NAM HẢI-NGOẠI
TÍN ĐANG LO-NGẠI
RANG HOẢNG-CỎ-MÌNH
YÊU NƯỚC HẾT MÌNH
TRỎ VÊ PHỤC-QUỐC
CHUNG-THÂN NGHE ĐƯỢC
RANG CHANG TỬ, THƯỜNG
NGAY TẠI CHIẾN-TRƯỜNG
PHÍA NAM LAO-CÔNG...

TÍN LÂM, CHAN-ĐÔNG
MỎI GIỎI VIỆT-NAM
HƠN MỘT TUẦN SAU
PHE TẢ CỎI-CHÍNH
RANG HOẢNG-CỎ-MÌNH
VẠN SÔNG AN-BÌNH
CHỈ-HUY GIẢI-PHÔNG
CHUNG THÂN NON-NONG
MUÔN RỎ THỨC, HỦ
NHƯNG MÃI TỎI CHU
VẠN CHUÁ CHẮC-CHÁN...

CÔNG-ĐÔNG CỎ LÂM
CHUYỀN LA BÓN PHỤNG
NHIỀU CHUYỀN NHIỀU-NHƯỜNG
THÂN KHÔNG ĐAM KÊ
E RANG LONG-THỂ
NỎI TRẦN LỎI-ĐÌNH
NÊN THÂN LÂM THÍNH
TRÍNH QUA CHUYỀN KHÁC...

THÂN TUYÊN BIẾNG NHÁC
NHƯNG CHUYỀN ĐAU-TRANH
NHƯNG RIỀNG TRONG NGHÀNH
ANH-EM CÔNG-CHANH,
THỈ THÂN HANG LÂM
NÊN THÂN TỬ SÂM
AO MAO TẠO-QUAN
DU, TIẾC TẮT NIÊN
"AI-HUU CÔNG-CHANH"
ĐỎ TUYÊN KHÔNG ĐANH
NHƯNG CUNG CỎ HỈA
MỦ, AO, RẬU RỈA
NHU ỒNG TẠO THẬT...

NAY XIN, LƯỢC THUẬT
ĐANH-SÁCH "CỎ NHÀ",
BẠN NGUYỄN-VAN-XA
NGON, NGHE VỤNG QUA
KẸP CỎ VẠN KHEN



A vertical black and white woodblock print illustration of a flowering plant, likely a plum blossom. The composition is dominated by a large, dark, multi-petaled flower at the bottom left, with several smaller, five-petaled flowers on a branch extending upwards. The style is traditional Japanese ink wash, with bold, expressive lines and a high-contrast black and white palette. The background is plain white, emphasizing the dark forms of the plant. The overall mood is serene and elegant, characteristic of traditional Japanese art.

GHI-CHU: PHU-TA TAO-QUAN:

NGƯỜI ĐÀ MÀY AO MẠC HẢI HIA
CHƠ TẠO-QUAN VÀ CÙNG LÀ NGƯỜI
CÓ GIỐNG CẢ THANH-THỐT, EM
DIU ĐÀ BAO LẦN LẦN TẠO-QUAN
PHẢI THÔN-THỨC, NAM CÀNH TRẦN
TRỌC VÀ ĐO ĐO
"LÀM SAO NỮ TẠO-QUAN NGŨ ĐƯỢC."

"LÀM SAO NỮ TẠO-QUÂN NGƯ-ĐUỐC.



Buổi Họp Tất Niên AH Vũng Montreal

Tối 13-02-88 (26 tháng chạp Đinh Mão.)

Hỏi 18 giờ ngày 13-02-88 gia đình AHCC vùng Montréal đã họp mặt tất niên tại nhà hàng Fort Beau, Montréal. Mặc dầu bão tuyết dày 30 phân chỉ vừa chấm dứt và đường phố Montréal còn đầy tuyết, đúng 35 AH và gia đình đã tham dự tiệc tất niên trên.

Trước hết AH Phạm hữu Vĩnh đã hân hoan chào mừng và chúc các AH và gia đình được mọi sự tốt đẹp trong năm Mậu Thìn sắp tới. Kế đó do lời yêu cầu của các anh em hiện diện, AH Vĩnh đã thuật chuyện về cuộc du hành Pháp và Đức quốc của AH và phu nhân.

Rồi đến lượt AH Dương thanh Đàm thuyết trình về sự hữu ích của việc tập Thái cực quyền. AH Đàm còn biểu diễn nhiều thế T.C.Q. căn bản rất uyển chuyển. Ngoài ra AH Đàm chỉ dẫn cách diễn các huyết đạo quan trọng để tránh một số bệnh tật. Sự hướng dẫn của AH Đàm rất được các AH hiện diện tán thưởng. Ngoài các biệt tài trên AH Đàm còn trình bài ly rượu mừng bằng khẩu cầm thật hào hứng càng làm không khí buổi tiệc thêm phần tung tung dù ngoài trời đang lạnh giá.

Càng về khuya không khí càng vui vẻ chuyện nọ liên miên như pháo nổ. Giữa bữa tiệc thịnh soạn mà AH Nguyễn văn Khoa đã mất nhiều thì giờ để tỏ chức và chọn lựa thực đơn, rồi cũng đến lúc phải chia tay. Các chị AH hẹn sẽ tỏ chức vào mùa hè tới một buổi tại địa điểm lớn hơn hầu tất cả con cháu các AH đều có thể tham dự. Trước khi chia tay, các AH đã thân mật chúc tết nhau được nhiều may mắn trong năm mới để ngay sau đó nhiều người phải chung sức đẩy xe khỏi các đồng tuyết bên lề đường.

Danh sách các AH tham dự buổi họp tất niên :

- 1- Anh Chị Phạm an Chánh
- 2- - Nguyễn quang Di
- 3- - Vũ ngọc Diệp
- 4- - Dương thanh Đàm và cháu
- 5- - Vũ Giản
- 6- - Nguyễn văn Hưng
- 7- - Dương mai Hương
- 8- - Nguyễn văn Khoa và cháu
- 9- - Nguyễn ngọc-Lâm
- 10- - Tăng bửu Long
- 11- - Trần đình Thăng
- 12- - Phạm hữu Vĩnh
- 13- - Nguyễn Bách
- 14- - Hồ đắc Dục
- 15- - Huỳnh ánh Đăng
- 16- - Trần minh Đức
- 17- - Hồ đắc Tính
- 18- - Trương sĩ Thực
- 19- - Phạm nam Trường
- 20- - Nguyễn văn Thanh Văn

T.Đ. Thăng ghi chép

HỌP MẶT AHCC TẠI PHÁP

ĐẦU XUÂN MẬU THÌN (28-2-88)

Trời xuân quang đãng nắng ấm, các AH đã bắt đầu đèn hơi 12 giờ, tại nhà anh chị Nguyễn hữu Công. Gian phòng khách đã nới rộng thênh thang. Vì anh công đèn 29-2-88 đã phải lên đường đi Arabi Soadite, nên ban tổ chức chọn ngay chủ nhật, hôm nay để họp mặt.

12 giờ 30 các anh, các chị đã đèn đầy đủ; chỉ có một AH từ xa đèn được là anh Hồ văn Trọng từ Pau về (xa 800km). Ai cũng tay sách natch mang những túi đầy thức ăn làm sẵn ở nhà, mùi thơm bay tràn khắp phòng, hiện diện có :

- Anh chị Nguyễn phan Anh	:	- Anh chị Trần văn Thu
- - Trương như Bích	:	- - Phạm ngọc Xuyên
- - Nguyễn hữu Công	:	- Chị Dương Đen
- - Đỗ hữu Hứa	:	- Anh Phạm minh Cảnh
- - Phan văn Lâm	:	- - Khúc Đan
- - Cao tần Tài	:	- - Đoàn trần Nghị
- - Lê ngọc Thạch	:	- - Hồ văn Trọng

AH dương Đen năm nay về ăn Tết ở Paris có 8 hôm, sáng ngày 28 đã phải lên máy bay đi Algérie, rất tiếc không có chuyên máy bay tối, để anh ở lại họp mặt cùng các anh em.

Đầu năm mới các anh các chị gặp nhau vui mừng, thăm hỏi nhau không rút lời. Đúng 2 giờ anh Đan lên tiếng, mở đầu bằng câu chúc LT AH trường tồn, rồi đèn chúc các anh chị và toàn gia đình một năm mới Mậu-Thìn vui mạnh và mọi sự may mắn con Rồng mang tới.



Từ trái sang phải.-

Đứng: Hồ văn Trọng, Nguyễn hữu Công, Khúc Đan, Đỗ hữu Hứa, Lê n. Thạch, Phạm ngọc Xuyên, Đoàn trần Nghị, Trương như Bích, Phan v Lâm, Tr.v Thu
Ngồi: Chị Trương như Bích, Ng. hữu Công, Đỗ hữu Hứa, Lê ngọc Thạch, Dương Đen, Phạm ngọc Xuyên, Trần văn Thu, Phan văn Lâm

Anh Đan mời các anh chị ngồi quơnh lại để nói truyện về công việc BPT trong mây tháng vừa qua. Nhiều anh em hỏi ngay: từ xưa các anh em yếm trợ LT có tính cả Buu phí mây bay, tiền còn hơn nữa mà sao chỉ có 5 cuốn LT, mỗi nhóm 4 người phải luận chuyên, mỗi người chỉ có 2 ngày, đọc không hết đã phải chuyên đi để ai cũng được đọc trước Tết. Anh Đan giải thích là ban phân phối đã chăm chú giảm chi nên gởi có 5

cuốn cho 5 anh em trong BPT bằng đường bay, còn các anh khác thì sẽ nhận được 10 bằng đường thủy. Văn biết các anh không có món quà quý cho Tết con Rồng; nhưng thôi thiếu số hy sinh cho đa số (hơn 300 AH) mới là làm nghĩa vụ cho cộng đồng. Năm chồn gởi cho chúng tôi, cũng phải đưa cho các anh ở gần Paris đọc ngay, có ai dám giữ lại cho gia đình đâu. Anh Đản nhanh trí, không giám kê' công việc biên soạn LT nữa; cần phải soa dịu các lời phản nản của các bạn, anh lôi tập thơ ra vừa nói vừa cười: thời thông qua việc cũ, năm mới nên nói chuyện vui. Các anh chỉ hãy nghe này, AH các nơi rất hoan hỉ nhận được LT trước Tết; tôi xin đọc ra đây cho các anh chỉ nghe thì vui hơn.

- Bắc Cali họp tất niên ngày 7-2-88 phát biểu ý kiến ca ngợi thiện chí của anh em Paris và Washington cố gắng phát hành LT trước Tết, đem lại cho các AH khắp nơi, hương vị nồng nàn của ngày Nguyên-Tân xé quẻ hương, tràn đầy chân tình AH. Về tỉ lệ và thời gian tính các bài các vùng đóng góp, AH Ngô-trọng Anh cho rằng đó là sắc thái của LT khi đi chuyển qua vùng, mong anh em thông cảm.

- Một AH ở miền Đông Hoa-cờ nhìn thấy hình bìa LT, đã nói lên: đại ca vẽ đẹp và có ý nghĩa lắm, không ngờ đại ca nghệ sĩ quá sá' tiêu đề xin phục sát đất.

- Một AH ở Canada soạn bài về họp tất niên 88, nói: hình bìa rất có ý nghĩa, nội dung LT lại rất độc sắc, tôi không ngờ nhận được LT trước Tết.

- AH đại diện Úc nói: AH đã có chí viết LT đầu năm đầy nhiệt huyết, nghĩ tới thế hệ tương lai và xin tuyên dương công AH Trương như Bích và toàn BPT LT ở Pháp cùng Ban Ân loát, phân phối ở Mỹ.

Các anh các chị chăm chú nghe những lời nói tự bốn phương tỏ vẻ thoải mái, quên ngay phận hèn hiu không có món quà quý giá ngày Tết. Các anh chị đều cười sòa, đứng lên đèn cây chung cuoanh ở bàn thực phẩm, nếm hương vị xuân. Anh chị công bận rộn nhất, giới thiệu các món ăn, đủ thứ: Trung Nam Bắc. Năm nay các chị tíu rất khéo, các anh chị em đều no nê, nhìn lại bàn thực phẩm vừa cạn. Nhiều tiếng cười với tiếng nói to: "Các chị đã theo đúng tôn chỉ GIẢM CHỈ, giảm đèn cở thực ăn vui xuân con Rồng," vì thế năm nay không có tiệc rượu sâm-banh, nhưng câu chuyện xuân vẫn kéo dài. Anh Hồ văn trượng cùng anh Đoàn trên Nghị gọi các anh chị em chụp hình lưu niệm. Đúng 5 giờ anh chị em chia tay ra về còn lưu luyến tiệc ngày xuân, đành hẹn đèn thu tới lại họp mặt.

Ban tổ' chức

Thương Tưởng Người Đi

Ôi ! Cảnh sao khuya vụt tắt rồi!
Đề' vắng trắng bạc chịu đơn côi,
Ve sầu nắng hạ, kêu inh ỏi,
Đề' thâm mưa đông, khóc sụt sùi,
Nhật dần người đi đã chấp nhận!
Vô thương kẻ ở cũng đành thôi,
Con đường tiên-cảnh ai vui bư'ớc,
Giữa cõi Phù-du ta khó người.

Thu-Nga 25-5-87



Tinh Công-Chánh

HỌP MẶT TÂN XUÂN MẬU-THÌN
AHCC VŨNG HOA-THỊNH-ĐỒN

Nguyễn Đức Chí

Được tin ái hữu Bùi Hữu Tuấn từ Phi Châu Mỹ công tác và ái hữu Nguyễn Văn Bảnh cũng phụ nhân lên Hoa thịnh Đồn làm lễ vu-qui cho thứ nữ ái hữu Ngô Năm đại diện vũng đã điện thoại đồng thời gửi giấy mời anh em đến họp mặt thường xuân và hân huyền tại nhà ái hữu Bửu Đồn tối thứ ba 19 tháng 4, 1988. Hôm đó là ngày trong tuần những ái hữu vũng Hoa thịnh Đồn đến dự khá đông đủ. Nói là ái hữu vũng Hoa thịnh Đồn, nhưng thực ra có những ái hữu ở khá xa như ái hữu Kiều lái xe từ Reading, Pennsylvania xuống họp mặt đi cùng ông anh vợ là bác sĩ Tintu Paris qua thăm anh chị Kiều. Ngoài ra còn có ái hữu Giang đã trên tám mươi tuổi lần nào cũng chịu khó đến họp mặt với gia đình Công Chánh. Điểm đặc sắc của buổi họp mặt là tuy là ngày trong tuần nhưng các vị nội tướng, xin hiểu theo nghĩa bóng ví các vị đó cũng phải đi làm như các đảng phu quán, đã cố gắng với tài nấu nướng sửa soạn những món ăn đặc biệt quê hương để ái hữu có dịp thưởng thức.

Sau phần ẩm thực ái hữu Bảnh lên micro nói về cách thờ cúng phụ luyện cho khỏi đau lưng nhức mỏi ấn không tiểu. Tiếp đó ái hữu Tuấn nói tinh đời, thay biến đổi dầu, những chúng ta cần một cái gì bền vững lâu dài, một cái gì quan trọng cho chúng ta : đó là duy trì Lá Thủ Công Chánh. Lá Thủ Công Chánh có gì đặc biệt nhỉ? Tổ báo không phải là một tập san nghệ thuật, không phải là một diễn đàn chính trị và cũng không phải là tờ báo của một privileged club. Thế mà nó đã hiện hữu được mười hai năm nay đều đều mỗi năm bốn số.

Tôi đã có dịp được đọc gần một chục tập san của các hội ái hữu Việt Nam nhưng chỉ xuất bản được một vài số rồi sau đó gián đoạn. Ái hữu Tuấn nói là có những nhóm, tập thể khác thấy Ái Hữu Công Chánh làm được tờ báo lâu dài và cho đó là một điều hay nên cũng muốn làm như chúng ta, tôi cầu mong và chúc họ thành công.

Tinh Công Chánh là một cái gì khó mà hiểu nổi. Ở Việt Nam trước 75 nếu có bộ nào ra một tờ báo và kêu gọi nhân viên đóng góp thì mọi người rầm rập hưởng ứng hay tuân theo, và điều đó không có gì là lạ. Nhưng hiện nay chúng ta đang sống ở những nước quá tự do và ai cũng bàn rôn với cuộc sống, nhất là ở xứ có hoa này thì đồng tiền là trên hết, thế mà ái hữu công chánh vẫn sốt sắng đóng góp công sức và tài chánh để duy trì Lá Thủ thì chẳng là một điều khó hiểu sao. Dân tộc Việt Nam với bản chất truyền thống là đồ kỵ chia rẽ không muốn ai (người cũng giống) hơn mình, ngay trong đó sự cũng có truyện Lạc Long Quân và nàng Âu Cơ sanh được một trăm người con, không dẫn năm mươi con trai lên núi, vợ đưa năm mươi con gái xuống biển; vậy mà Tinh Công Chánh vẫn bền, thế là sao nhỉ?

Tinh Công Chánh rất bao la gồm những ái hữu thuộc Công Chánh và không thuộc Công Chánh, còn ngành nghề hiện nay của các ái hữu thì rất đa diện, nhiều nghề hoàn toàn không liên quan gì đến công chánh. Tinh đó được thể hiện bằng Lá Thủ Công Chánh và những cuộc họp mặt thân hữu.

Khi còn ở quê nhà có nhiều ái hữu tôi chỉ nghe tên nhưng chưa bao giờ có dịp gặp mặt nói chuyện. Tôi còn nhớ năm 78 vừa tới Mỹ thì được dự buổi họp mặt tại nhà ái hữu Đoàn Trinh Giác tại Hoa Thịnh Đồn. Hôm đó ngoài các ái hữu Hoa Thịnh Đồn còn có ái hữu Thi và Bảnh ở xa đến. Đó là lần đầu tiên tôi có dịp nói chuyện với ái hữu Bảnh, rồi lần họp mặt này chúng tôi có dịp gặp nhau là lần thứ nhì. Ái hữu Bảnh nói về phép thờ

công phu và năm ngay trên sân gạch biểu diễn cho các ái hữu khác xem. Sau đó nói chuyện thêm tôi được biết là ái hữu Bạch khi ở Saigon đã từng vào thất theo cùng một thầy với tôi nhưng chúng tôi không có duyên gặp nhau khi đó. Bây giờ ngồi nói chuyện lại có cảm tưởng như biếu nhau từ lâu lắm rồi.

Là Thủ Công Chánh không phổ biến ra ngoài, nhưng khá nhiều người nghe đến nó và một số không nhớ đã đọc nó. Là Thủ Công Chánh đã nói lên được cái tinh bần hữu, huynh đệ, sự gắn bó và đoàn kết bên biếu của gia đình công chánh.

Nhiều ái hữu đã hoàn thành những chương trình lợi ích, những công trình vĩ đại nhưng sự thực hiện cam go và quan trọng nhất của chúng ta như lời ái hữu Bùi Hữu Tuấn là phải duy trì Là Thủ Công Chánh. Nếu Là Thủ tiếp tục được mười mười lăm năm nữa, thì sự hiện hữu của nó cũng đành được chờ đứng trong lịch sử periodicals rồi.

Để kết thúc bài này tôi xin phép được gửi lời ca ngợi đến ái hữu Thi một trong những người đã khởi xướng và gây dựng lên Là Thủ Công Chánh trong hoàn cảnh khó khăn của lúc ban đầu./.

Từ trái sang phải:

AH Bùi Hữu Tuấn, Bửu Đôn, Ngô Năm



Từ trái sang phải:

AH Đông Sĩ Tung, Bùi Hữu Tuấn
Bửu Đôn, Nguyễn Văn Bạch, Ngô Năm

Tin Tức A.H.

AH Nguyễn mạnh Hoàn.... (Bắc Cali) Nhân dịp AH Đào trọng Cường ở Canada viễn du Cali và đề' mừng AH Nguyễn mạnh Hoàn mới bình Phục sức khoẻ, sau một cơn bạo bệnh; một số 15 AH đã họp nhau tại nhà AH Hoàn đề' hàn huyên với sự hiện diện của các lão AH Ngôn (84 tuổi), Cang (81 tuổi), Hoàn (79 tuổi). Sau đó các AH đã đến Nha-Trang-restaurant dùng cơm trưa thân mật, tiếp tục chuyện vãn cho đến chiều mới chia tay trong niềm lưu luyến đầy tình A.H.



Tại nhà AH Nguyễn mạnh Hoàn ngày 6-3-1988.
 Từ trái sang phải: AH Ngô trọng Anh, D.S. Thời,
 Đào trọng Cường, Trần sĩ Huân, Tôn thất Cảnh (đứng)
 Ng văn Ngạn, Nguyễn mạnh Hoàn, Ng. lương Ngôn (đg)
 Tạ Huyền (đứng), Hoàng đh Cang, Vũ bá Đỉnh.

yêu nhau và quyền tha thứ cho nhau. Nếu chúng ta ai cũng nắm vững 2 quyền tôi thượng ấy thì thiên hạ thái bình và AHCC bền vững mãi mãi.

Tôi tỉnh dưỡng thầy đã đều hòa, nên ngồi gượng viết mấy giò này chia sẻ nỗi vui mừng với hiền huynh và các bạn Âu Châu....LT. 41 là một công phu của các AH ở Pháp, trong lúc thiếu phương tiện, ít người mà làm được như thế, thật là một cố gắng vô cùng quý hóa. Tôi đã có dịp phụ trách 3 LT từ lâu, lúc ấy số trang còn ít, mà đã thấy quá vất vả.

BPT.- Ban chúng tôi chỉ biết cảm ơn AH Cổ văn Ng. mạnh Hoàn trên LT và mong Trời phật phù hộ AH bình phục như thường đề' làm tròn được nhiệm vụ, nhất là trong những lúc tình trạng khó khăn như vừa rồi, do uy tín của hai AH Cổ văn, tình hình tài chánh được khả quan.

AH Nguyễn xuân Mộng (Bắc Cali).- Xin gửi bác bài thơ của Nữ sĩ Thu-Nga là phu nhân cõ AH Lương sĩ Phu, đề' đăng vào LT 42, chúng tôi đã nhận được LT Tết 41, bài vở phong phú, xin cảm ơn bác và BPT.

BPT : Cảm ơn AH đã khen bài vở phong phú, đó là nhờ nhiệt tâm của vùng Âu Châu sẵn sàng đón LT chu đáo qua mệ viết bài. Được biết Nữ sĩ Thu Nga dù bận đi xa mà vẫn nhớ ngày họp mặt gửi thơ về đề' góp vui. AH đã đọc trên micro cho các bạn thưởng thức.

AH Hoàn nói : tôi không ngờ, thực không ngờ đã nhận được LT AHCC số Xuân 41 quá sớm nhận trước anh em khác. thực là lý thú, mở ra đề' đọc hình như tôi đang ở cạnh các anh em ở Pháp. Thành thật cảm ơn và ca tụng các anh. Nhớ anh Đản khi gặp ở lâu Thượng nghị viện, nhớ anh Bích cùng ở cư xá Tân định, nhớ anh Tài ở Nha Trang. Ồ!... bao nhiêu là kỷ niệm nên đọc LT 41 tôi mê hay tỉnh, thầy gặp lại các bạn Âu Châu.... Chúng ta được trời sinh ra cho xứng cõ Trần gian, quyền

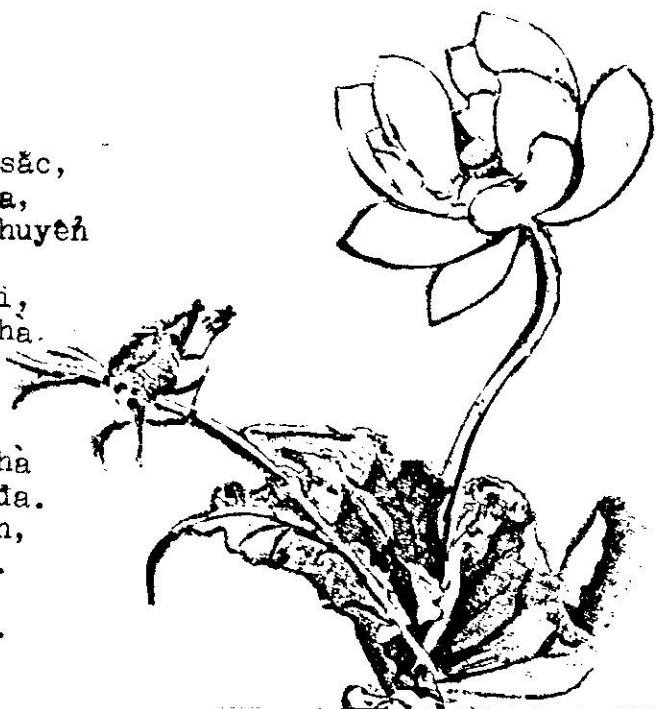
CHỢT BÁO TIN XUÂN

Ừ nhĩ! thì ra tết đến à !
Kìa xem cảnh trí đón mừng ta.
Lan trình xoe cảnh phở hương sắc,
Liều biếc vườn cảnh trở lá hoa,
Thông cúc ung dung cây uyển chuyển
Đào lê đứng đỉnh trái lân la.
Tung bùng vạn vật thay màu mới,
Nhẹ gót hài, xuân viêng mọi nhà.

x
x x

Nhẹ gót hài, xuân viêng mọi nhà
Chúc mừng nhân loại phúc để đa.
Hạc lân nhơ nhỡ xoe lông cánh,
Tùng bách xum xoe trở lá hoa.
Vũ trụ nhịp nhàng ca nhạc vũ,
Không gian dịu dặt điện âm ba.

Nữ sĩ Thu-Nga



BẠN ĐỌC VIẾT CHO BPT. CANADA

AH Hồ văn Trường (Pháp). - Rất cảm ơn anh đã tiếp tục gửi cho tôi đầy đủ các LT AHCC từ ngày anh phụ trách. Mặc dù đã lớn tuổi, anh vẫn hy sinh để phục vụ anh em, phụ trách LT AHCC. Tôi gửi kèm thư đây 20\$ để đóng góp phần nhỏ nhất trong việc ủng hộ LT. Nhờ anh chuyển lời thăm của tôi đến các AHCC mà tôi đã được hân hạnh và may mắn quen lúc ở V.N. như anh Vương thề Hò', anh Dương thanh Đàm, anh Nguyễn Bách V.V.

BPT : Cảm ơn AH đã yểm trợ tài chánh cho LT, người đáng trọng là AH Khúc Đản thôi hơn tôi hơn một giáp mà còn đứng ra đảm đương LT từ số 41. Mong các AH thôi còn thanh niên sẽ xung phong đảm trách sau khi anh hùng K.D. thăm mệt

AH Ng. minh Trí (Cali). - Thành thật cảm ơn tờ báo AHCC số 40. Rất hoàn hảo, xin yểm trợ 20\$.

BPT : Cảm ơn AH đã hoan nghênh việc làm của chúng tôi và sự yểm trợ tài chánh rất quý hóa của anh.

AH Ng. Thiệp (San Francisco). - Kính thăm thầy cùng bầy quyền. Chúc vạn an hạnh phúc. Chúng tôi đã nhận được LT AHCC số 40, trình bày rất trang nhã, có phụ đính bản thay đổi địa chỉ. Anh em vùng San Francisco rất khen ngợi.

Bà Vương nam Dzuơng hiến thề của AH Vương nam Dzuơng tốt nghiệp CC khóa 1960-64, muốn được gia nhập AHCC và nhận LTCC, (anh Dzuơng mất tích trên từ 1978). Kính xin thầy vui lòng gửi cho chị một bản thư theo địa chỉ sau : Bà Vương nam Dzuơng 13482, Rose Dk, San leandro, CA 94578. Tel (415), 895, 8078. Chị Dzuơng cũng thường đọc LT AHCC qua các bạn bè khác.

BPT : Lt 39 và 40 đã được gửi chị Dzuơng và địa chỉ của chị đã thêm vào disket.

AH Trần sĩ Huân (Bắc Cali). - Gần đây ở Mỹ có phong trào đòi bãi bỏ bài quốc ca Việt Nam Cộng Hòa, nên tôi có bài "Ý kiến một AH". Nhiều AH đã đồng ý nên đăng lên LT. Tôi gửi kèm bài này để AH tùy nghi.

BPT : Bài của AH nói nên giữ bài quốc ca rất phải. Trong bài có quãng nói: "Chúng ta nên tụ họp với nhau và dân thân giúp nước cho thích hợp với hoàn cảnh, dự thảo những điều ích quốc". Bản vẽ kỹ thuật theo khả năng của mỗi người thì cùng ý tưởng với BPT. Bài của AH sẽ đăng trên LT.

AH Bửu như Tiệp AH Tiệp cùng gia đình đã rời V.N. ngày 31-12-1987.
Hiện đang ở Philippine trước khi qua Mỹ. Địa chỉ :
Bửu như Tiệp, BV 16111, PR PC Box 7635. Mía Post office, Philne.

AH Ng. thái Hai (Bắc Cali).- Bài "vượt biên" của tôi đã được đăng một phần. BPT yêu cầu tôi rút gọn phần còn lại. Tôi mừng là bài được đăng và được luân chuyển đến các BPT kế tiếp từ thời AH Bửu Hiệp. Phải rút gọn lại tôi rất ngại, xin AH thông cảm và nếu có ngừng ngay cũng được. Tôi sẽ cố gắng viết bài góp ý về giải quyết khó khăn tài chánh. Thành thật mà nói là phải khen quý AH Âu Châu đã khéo thu xếp LT ra trước Tết là một điểm son lớn.

BPT.- Bài "vượt biên" của AH dài 37 trang; BPT lấy đoạn đầu đăng trên LT 41. Đăng bài này BPT phải bỏ bài "Tuồng thuật lễ đón một thuyền cá thuyển nhân, kéo từ Vịnh Thái lan, qua bể cá, ngược giòng sông Seine, đến chân tượng LIBERTÉ ở Paris ngày 4-11-87."

Thiết tưởng AH rút ngắn lại cũng không khó gì, bỏ những phần phụ chỉ giữ lại những phần thực sự vượt biên, những lo âu những lo-âu và khô' ải, thiếu thốn đủ mọi thứ.

BPT mong AH cho sớm bài góp ý về việc giải quyết khó khăn tài chánh LT lúc này.

AH Bửu Hạp (Bắc Cali).- Khi rảnh rang tôi có viết về nhiều đề tài khác nhau, cộng tác với một số báo chí: kinh tế, tài chánh, chánh trị hay văn hóa, tôi thích nhất là những bài THỜI SỰ tách cách CHAM BIEM.

BPT.- Lúc này hai khối tự do và độc tài đương thương thuyết đi tới hòa bình Thế giới. Điều đó rõ ràng là thời sự, có ảnh hưởng gì đến V.N. nước bé nhỏ không? Mong AH cho LT một vài bài thời sự Thế giới kể trên. Theo bài "Tầm mức quan trọng của đại gia đình CCGTVT" của AH Lê cảnh Túc đăng trong LT 42 này. AH Túc nói: Tập thể CCGTVT chúng ta góp công góp của tùy khả năng một cách hữu hiệu vào việc CỨU NƯỚC và DUNG NƯỚC. AH nghĩ sao?

AH Ng. văn Minh (Cali).- Những bài thơ của tôi gửi anh, nếu được anh cho vào mục thơ.....Cảnh vật đẹp nhất và thơ mộng nhất đối với tôi vẫn là quê hương..... Ao ước của tôi là một ngày nào đó, được trở về đất nước. Đọc tờ LT xuân 41 do anh phụ trách, tuy có tuổi mà lòng thật trẻ trung; ước ao được học kinh nghiệm của anh.

BPT.- Các bài thơ của anh, tôi đợi khi hợp cảnh sẽ đăng lên LT ngay. Bài "Chữa bệnh phong thấp" anh sưu tầm đã đăng trên LT 42 này.

AH Đào trọng Cường (Canada).- Mục đích LT đã nhiều lần nói rõ ràng, nhưng tôi thấy không vì đó mà bỏ ra ngoài những bài bổ'ích khác ngoài văn đề nghề nghiệp, tình AH giữa chúng ta; LT sẽ rất khô khan nếu không có những bài viết của (thí dụ như) AH Nam cát, Ngô trọng Anh, Xà bản, Hồ đắc Cáo, viết hoàn toàn ngoài nghề CC, kiến trúc.

BPT.: AH nói rất đúng, thỉnh thoảng phải có một vài bài bổ'ích, nhưng không nên đi sâu quá vào những điều không thiết thực lúc này, phải bổ'ích về xây dựng đất nước về tương lai nòi giống và chính ngay cho con cháu AH chúng ta. Bài " Bàn về tên họ của chúng ta" đã đánh máy xong rồi thì AH bảo hoãn lại. BPT rất đồng ý vì lúc này Thế giới có nhiều biến chuyển, có nhiều điều cần phải nói bổ'ích hơn.

AH Lê khắc Thi (Nam Cali).- Tôi thấy công việc LT tiền triễn khá quan; rồi phải lo đến người phụ trách LT năm 1989 là vừa. Dù sao thì cũng phải duy trì LT. Thế hệ sau có làm gì được như AH Miền Nam Ca li đề nghị trong bài mừng Xuân năm Thìn, nếu không thì ngọn lửa sẽ tắt.

BPT .- Bây giờ công việc LT năm 88 đã chạy đều đều vì cách phân phối trách nhiệm đã rõ ràng : 1/ - BPT biên soạn xếp đặt các mục, soạn các tin tức bài vở các nơi đèn, lập bản chỉ tiêu cho mỗi LT. Thiết tưởng giá thành một LT đèn tay AH cũng cần cho các AH có nhiệt tâm có ý niệm về giá mà yếm trợ và giá một trang in song cần cho các AH viết bài để đúc kết bài nhiều ý mà ít trang. 2/ - Công việc ăn loắt và phân phối LT phải là một Ban ở Mỹ (nơi có 3/4 AH) cả việc nhận tiền yếm trợ. Nếu các đại diện vùng gửi đều tin tức về cho BPT thì nhẹ cho ban này nhiều.

Phan Đình Tăng .- (New Orléans).- AH Tăng cho biết nhân số AH ở Ngọc lân có sút chứ không trời mà cũng không ở mức bình thường. Có lẽ bản tin N.C. để ghi ai ở ai đi ở khu KL. Đáng lẽ năm nay (87) AH Tăng cùng với phu nhân qua kinh đô Ánh Sáng thăm gia đình và kỷ niệm 30 năm lễ " Jade " nhưng lại thôi.

BPT .- Khi nào AH Tăng sang du ngoạn Paris cùng phu nhân, xin cho BPT đề cùng các AH tại Pháp đón một hôm.

Bùi Thế Phi .- (Waiblingen, Tây Đức).- Đồng bào ta định cư rải rác trên phần đất CHLB Đức tổng cộng khoảng 30 ngàn người, nhưng đồng nghiệp CC tại đây lại ít quá. Chỉ có Bà cụ Dân hiện ở Bonn, AH Bạch thiện dũng và tôi, cho đến hôm nay tôi chưa có tin AH nào mới đến ở Tây Đức thêm cả. Ở đây tìm một việc trong ngành rất khó, không thể chen chân với người bản xứ được. Do đó tôi đã phải bỏ nghề, tìm một việc thuộc khu vực cơ khí. Được đào tạo và hành nghề trong nhiều năm nhưng khi đến đây rồi lại phải chuyển ngành là điều hết sức bất lợi. Tôi có ý định đóng góp một bài với các AH năm châu, nhưng xem lại thấy thời hạn đã trễ, nên xin hèn lại ở các LT sau. Thật ra trong việc viết lách thì tôi quá nghèo sáng tạo. ! Cứ rụt rè như thế mà mãi cho đến nay tôi chưa có bài nào đóng góp vào LT hết. Thật là lỗi lớn. Thôi thì lần này bạo dạn một phen, nhưng xin chậm lại để tìm đề tài.

Trần Lê Quang .- (Jordan, Pháp).- AH Bưu-Hiệp cho biết: AH Trần Lê Quang bị tai nạn gãy tay và nhiều hậu quả trong năm 86, chữa chạy hơn một năm, bây giờ mới tạm nói là bình phục lại.

BPT .- AH Bưu-hiệp báo tin đề AH nào quen biết AH Trần Lê Quang thì thăm hỏi.

(Tiếp theo "GÓP Ý" trang)

3 - CÔNG ĐỨC CỦA CÁC HIỀN THÊ NỘI TƯỚNG

Bởi lẽ sự thành công của chúng ta đều do công khó của các nội tướng, các nội tướng còn có công đào tạo thế hệ tướng lai vun sỏi cho tiến đồ Tổ Quốc.

Lê Cảnh Túc

*
* *

4 - CHỌN NGÀY QUỐC KHÁNH

Báo Tiếng Chuông Sài Gòn ở Sydney (Úc), số ra ngày 19 tháng 5/1987, viết : Chọn ngày Giỗ Tổ Hùng Vương làm ngày Quốc Khánh.

Lê Cảnh Túc

TIN VIET NAM

Thuyền Nhân Được Thủy Quân Pháp Cứu vớt

Ngày 8-4-88, 25 thuyền nhân Việt đã được định cư tại Pháp. Tàu Thủy binh Pháp Jeanne d'Arc đã cứu được ở bờ Trung-hoa (Mer de chine) một chiếc thuyền nhân trôi lênh đênh vì thiếu sáng nhót. Trên thuyền có 40 người Việt thì 21 người là đàn bà trẻ con, 25 người xin định cư ở Pháp còn 15 người đi Mỹ.

Năm 1987, bốn tàu Thủy binh Pháp là Rose Schleffinu, Balny, Moque và Glorieuse cùng tàu của Médecins du Monde đã cứu được 14 thuyền nhân lâm nạn trên biển Trung-Hoa vì thiếu sáng nhót, thức ăn, nước... Lập đầu 225 người Việt, Mên, Lào được định cư, đến Rouen tháng 7, lớp sau được Chính phủ Chirac ký cho định cư thêm 400 người.

Báo Pháp vẫn kêu gọi Pháp tiếp tục cứu những nạn nhân về chế độ tài, phải đi tìm tự do.

Lễ Đón Tiếp Một Thuyền Nhân ở Paris ngày 4-11-87

Dưới đây là tóm tắt bài tường thuật lễ này, đã định đăng trên LT 41, nhưng phải nhường chobài "Vượt biên" ở động từ năm 1986.

Vật thuyền có 14 thuyền nhân Việt, Mên, Lào được kéo từ vịnh Thái Lan qua các đại dương, đi vào sông Seine đến Paris, tận chân tượng LI-BERTÉ để làm lễ đón tiếp. Có đại diện chính quyền, Ủy ban quốc tế tị nạn, Bộ trưởng phụ trách Nhân quyền Bà Chirac, O. Giám đốc Radio France cùng 24 Hiệp hội Việt Nam Hải ngoại Giành nhạc Thủy quân chào mừng. Tiếp sau là 15 ngày chung bày trong Radio France những thăm cảnh do Ủy Hội quốc tế thâu lượm được về thuyền nhân đi tìm tự do. Có tờ báo quốc-tê viết: "Vịnh Thái Lan là một mồ-mả to nhất các đại dương đương chôn các nạn nhân đi tìm tự do." Câu này nói lên lòng thương vị tha quốc tề.

Vì quá nửa AHCC và gia đình đã là thuyền nhân, nên BPT cổ chung bày những hình ảnh về quang cảnh Lễ đón tiếp long trọng này của Pháp.

RỄ TỔ HÙNG-VƯƠNG

Ngày 16-4-88, Lễ rỗ Tổ Hùng-Vương sẽ tổ chức tại Paris, từ 11 giờ đến 18 giờ tại hội trường Asiemgr Paris-7^e. Sẽ có bài tường thuật trong LT số 43.

Tại Việt-Nam trước biên cô 1975, năm nào cũng có quốc - Lễ ngày 10 tháng 3 âm-lịch tại đền Hùng-Vương trên một ngọn đồi ở tỉnh Phú-Thọ, cách Hanoi về phía tây-bắc chừng 100 km. AH Khúc Đản đã đền dự lễ nhiều lần.

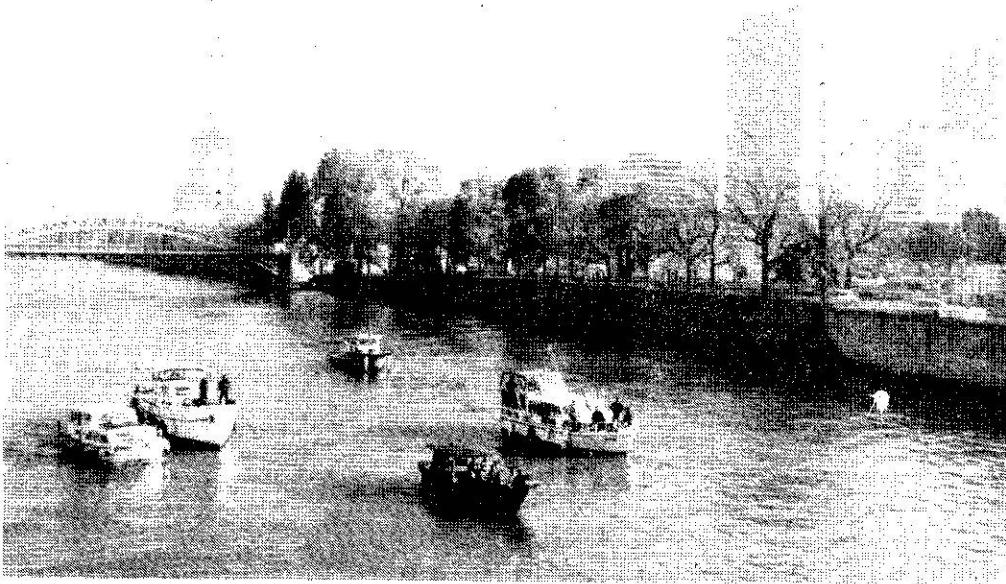
LE FIGARO *XX JEUDI 5 NOVEMBRE 1987 (N° 13 431)

ISSN 0182-585



Un boat-people à Paris Cet authentique boat-people qui, hier, remontaient la Seine, à Paris, avait quitté le Vietnam le 25 août dernier avec quatorze personnes à bord, pour venir s'échouer au mois plus tard sur les côtes hollandaises. Le journaliste Michel Tauriac a assisté à cette scène et il a décidé, en liaison avec Radio France, de faire venir ce bateau de réfugiés à Paris pour l'exposer devant la Maison de l'audio, dans le cadre d'une opération « Naufragés de la liberté » (du 3 au 25 novembre). Claude Lalbret, secrétaire d'Etat chargé des Droits de l'homme, Pierre Messmer, Bernadette Chirac, Roland Faure, directeur de Radio France, ont accueilli l'équipage au pied de la statue de la Liberté sur l'île aux Cygnes. (Photographie de Pierre COLACICCO.)

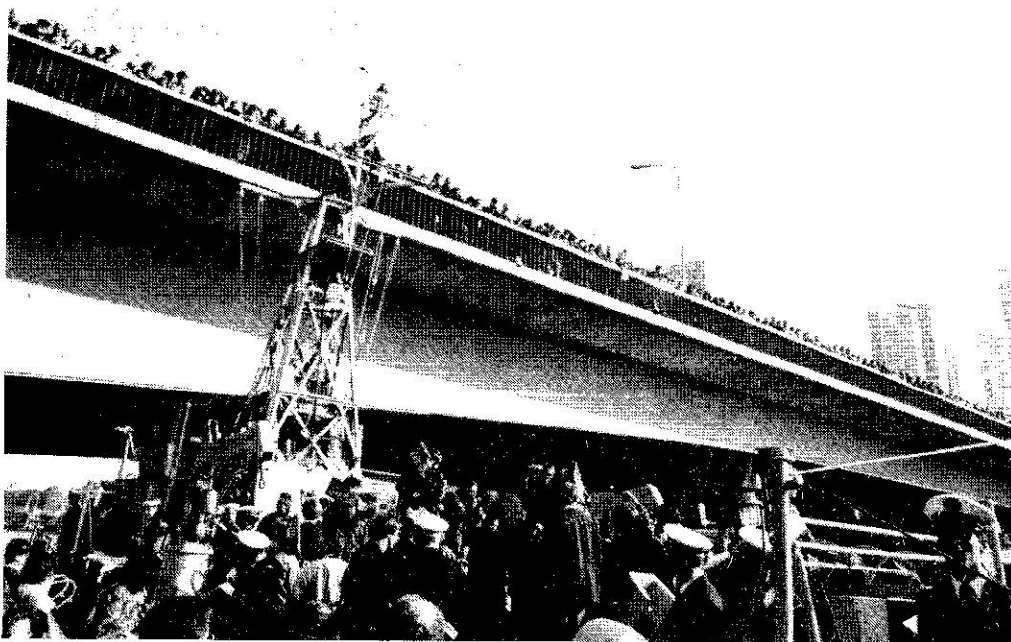
Lễ đón tiếp THUYỀN NHÂN



1 Thuyền nhân
đi trước

4 Thuyền Thủy
Binh đi sau

◀ Về hướng
Tượng LIBERTE



Cầu Grenelle
◀ bắc qua
Sông Seine



▲
Đứng sau 3 lá cờ Việt, Mên, Lào, trên cao là khán đài.
Nơi các thuyền nhân 3 xứ lên chào Đại diện Chính quyền pháp
Đại diện Ủy Ban Quốc tế
Đứng trước 3 lá cờ là 24 Hội đoàn Việt, Mên, Lào



▲ Trên đây là Thủy Binh pháp và giàn nhạc.

Hình ảnh của AH Hoàng đình Tuyên Giám Đốc Hãng Sơn Mai THÀNH-LÊ

A.H.C.C. NEW ORLEANS

ĐÓN MỪNG XUÂN MẬU THÌN

Nguyễn-Văn-Bảnh

Trong dịp được đoàn tụ với Chị cùng các cháu, sau mấy năm sống nơi xứ lạ người xa, AH, Lê Trọng Bửu xin kỷ họp mặt đón Xuân Mậu Thìn, mời quý Anh Chị vùng New Orleans và phụ cận về họp tại tổ' uyên ướng mới của AH.

Một sự đặc biệt của kỳ họp này, AH Lê trọng Bửu được pháp phá lệ của Công Chánh, để Chị và các cháu có dịp trở' tài nghệ thuật nấu món ăn và chỉ mong quý AH khác chỉ' dành thì giờ đến dự đầy đủ để buổi liên hoan được thêm phần vui vẻ và náo nhiệt.

Đến giờ, quý AH và quý Chị đến thì cỗ bàn trắng bày đầy đủ thức ăn bò, gà, vịt, cá, tôm, gỏi, ... cũng nhiều món khác với nhiều màu sắc. Phòng khách được trang hoàng hóa dịp mùa Xuân và nhiều câu liêng đón mừng bằng nhiều thú' tiếng -- V.N., Anh, Pháp, Nhật, Y Pha Nho, v.v..

Một điểm xinh xắn của Tổ' Uyên Ưởng của AH là có một vườn thưởng ngoạn với bốn tám, cây xanh, tăng thêm phần duyên dáng và cũng là nơi quý AH thích thú quây quần hàn' thuyên với nhau, tay bắt mặt mừng chúc tụng Tân Xuân Vạn Phúc. Có mặt chiều hôm đó, ngoài gia đình chủ nhân có quý AH của TNK-Lộ và TNCC lưu vong.

AH và Chị Phan đình Tảng, Nguyễn văn Bảnh, Bui Đức Hợp, Lê Thanh Trang,
AH và Chị Bui văn Căn, Hoàng Ngọc Ân, Huỳnh văn Ân,
cung AH của cục Công Binh Lưu Vong.
AH Nguyễn văn Quý, AH và Chị Lê thanh Phong, Nguyễn văn Ngã.

Trong cuộc hàn' huyên và nâng ly chúc mừng năm mới, quý AH có nhớ' tưởng đến tất cả AH và đặc biệt nhắc lại đất vùng này cũng có một phen kết nạp AH và Chị Trần văn Hoành, Nguyễn thanh Tùng, Trương Đức Nguyên, Trần thanh Liêm, Nguyễn thanh Lâm, Nguyễn văn Tảo, Nguyễn tấn Thọ, vv... những duyên với New Orleans đứt sớm, nay đã định cự' nơi khác rồi. Thức ăn hạp khẩu, ăn ngon miệng; rượu, nước ngọt làm' thêm ấm lòng; gặp nhau lại, càng thêm vui thích, buổi liên hoan nhộn' như pháo nổ; rồi tan trong sự quyen' luyến với tình nghĩa Công Chánh càng thêm khẩn' khích.

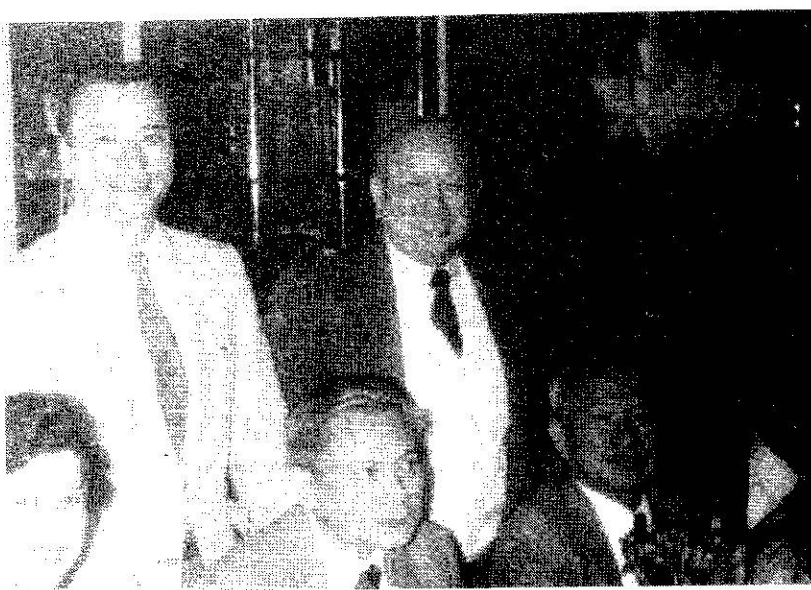
Chúc mừng Năm Mới đến toàn thể' AHCC.



AHCC miền Nam Cali
mừng Xuân Mậu Thìn.
AH N.T. Thọ bốc thăm
AH Lân trao quà



AHCC miền Nam Cali
mừng Xuân Mậu Thìn.
Hàng ngồi trước là các
AH cao niên.



AHCC miền Bắc Cali
Ngồi: Bà Trần Lê Quang,
AH Bùi Hữu Tuấn,
AH Nguyễn Hữu Minh,
AH Tôn Thất Ngo
Đứng: AH Trần Sĩ Huân,
AH Bùi Hiệp



AHCC miền Bắc Cali
họp mặt tại San Francisco.
tối 22 tháng 4, 1988.
Ngồi: AH Ngô Trọng Anh,
AH Trần Lê Quang,
AH Trần Sĩ Huân.
Đứng: AH Ưt là chủ nhà hàng,
và cựu nhâm viên Điện Lực.

GÓP Ý

1 - VỀ THỜI ĐIỂM BÀN GIAO LÁ THƯ GIỮA 2 BAN PHỤ TRÁCH

Thông thường từ trước đến nay, mỗi Ban Phụ Trách bắt đầu "nhiệm kỳ" của mình vào đầu năm dương lịch. (Đại đa số chúng ta chắc còn "nhớ" đại ca Lưu Văn Tinh, Tổng Giám Đốc Ngân Sách). Như vậy, "số đầu tay" là một số xuân, phải ráng cho ra kịp trước Tết để chúng ta cùng nhau thưởng thức.

Sự thể này xét có một số trở ngại : (1) Bàn giao tài chánh và bài vở (còn dư chưa đăng) giữa 2 BPT có thể mất một thời gian lâu quá ý muốn của cả 2 bên, (2) Ban Phụ Trách tân nhiệm chưa quen việc ; rút cục là có thể gây chậm trễ, và khi số báo Tết ra thì đã "nửa chừng xuân" rồi.

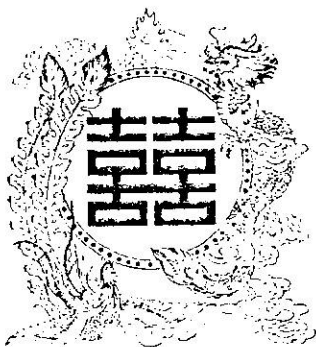
Chúng tôi xin có đề nghị thay đổi nhiệm kỳ của mỗi BPT lại như sau : bắt đầu từ số thứ 2 của mỗi năm Dương lịch, và chấm dứt nhiệm kỳ sau khi đã cho ra số báo Tết của năm sau. Như vậy, mỗi BPT có thời giờ thông thả và kinh nghiệm "đầy đủ" (sau 3 số) để trau dồi số Tết của mình cho thật "ngon", rồi sau đó bàn giao cho "kịp" sau, và nếu kịp này "xuất quân" có trễ một chút (tháng 5 hay tháng 6, thay vì tháng 4) thì cũng không đến nỗi kẹt quá.

Vừa qua, chúng tôi hên là mãi ngày 17 tháng 2 năm 1988 mới là Tết Nguyên Đán Mậu Thìn, chứ nếu như năm nào, bị Tết ngay từ cuối tháng 1 D.L., thì có thể là đã lúng túng và chậm trễ rồi.

Nếu quý AH chấp thuận đề nghị trên, chúng tôi xin kính nguyện đi xung phong, và "ôm" Lá Thư cho tới xong số Tết Kỷ Ty; rồi khoảng ngày 15 tháng 2 năm 1989, chúng tôi sẽ bàn giao lại BPT kế nhiệm.

Thay mặt Ban Phụ Trách tại Pháp
Trưởng Như Bích

Tin vui



Được tin ngày 17-4-1988, AH. Nguyễn V. Bảnh ở New Orleans sẽ làm lễ Vu-Quy cho thứ nữ là cô Nguyễn-Nguyệt-Bạch đẹp duyên cùng cậu Nguyễn Tiến thứ nam của ông bà Nguyễn Thâm.

Lá Thư AHCC xin có lời mừng AH. Nguyễn V. Bảnh, và chúc cô dâu chú rể bách niên gia lão.

Tin vui



Được tin ngày 5-6-1988, AH. Ngô-Nâm ở Maryland sẽ làm lễ Vu-Quy cho trưởng nữ là cô Ngô thị Mỹ-Ngọc đẹp duyên cùng cậu Nguyễn-tiến-Dũng trưởng nam của ông bà Nguyễn-đức-Phan.

Lá Thư AHCC xin có lời mừng AH. Ngô-Nâm và chúc Tân Lang cùng Tân Giai Nhân trăm năm hạnh phúc.

Thầy người mà nghĩ đến ta



"Đã buồn vì trần mả rảo,
Lại cay vì nổi bão gió tây,
Trách chi thiên-hạ đời nay,
Mà đem tâm-sự lăm rầy chiêm-bao."

(Vô danh)

Một hôm, sau khi tan học ở Trường Mỹ-Thuật, tôi đi qua bãi đậu xe của Viện Đại-Học South Carolina thì gặp một người bạn sinh-viên Trung-Hoa học ở một Khoa khác, trong tay có một quyển sách với cái bìa thật lằng có hai chữ Hán to trên nền màu sắc sắc-sỡ. Tôi chào và hỏi : " Anh có quyển sách gì đẹp thế ? "

- " Có gì đâu, một ' magazine ', ' You ' có muốn không ? Lấy về đọc chơi ".

Anh ta đưa cho tôi quyển tạp-chí, rồi sau khi đã lên xe cón ngoảnh lại nói tiếp : " Mr HỒ, không cần trả lại nghe ; biểu ' You ' luôn đó ".

Quyển tạp-chí nguyệt-san này, của một người đã đọc rồi, vất cho tôi, mà nhờ nó tôi được sáng mắt ra sau khi như đã bị mờ ; được thức tỉnh sau khi như đã ngủ mê.

Nguyệt-san SINORAMA này phát-hành từ Đài-Loan, Trung-Hoa Dân-Quốc, mang số tháng 12 năm 1987 ; trong đó có một bài tường-thuyết cuộc đi tìm ngôi nhà mà ngày xưa nhà cách-mạng Tôn Dật Tiên đã ở tại Maui (Hawai). Ông ta là người đã khởi-xướng cuộc cách-mạng lật-đổ Nhà Thanh, đưa nước Trung-Hoa đến nền dân-chủ từ năm 1911.

Phóng-viên báo SINORAMA đã đáp phi-cô đến Maui trong đảo Mailuku, một trong sáu hòn đảo của tiểu-bang Hawai, nước Hoa-Kỳ. Rồi phi-trưởng, phóng-viên đứng trước những đồng ruộng mênh-mông trông mĩa và bấp, nghĩ rằng trong đó phải có cái nông-trại ngày xưa là cơ-sở của Sun Mei, anh ruột của Tôn Dật Tiên.

Cách đây hơn một trăm năm, Tôn Dật Tiên khi ấy mới 13 tuổi, đã đến Hawai và ở tại nhà ông anh này trong thời gian bảy-năm. Tôn Dật Tiên đến Maui vào tháng 6 1878 ở với anh để ăn-học và sau lại có ý-chí làm cách-mạng. Cũng với một số đồng-chí, ông ta lập cái Trung-Hùng-Hội (sau này đổi thành Quốc-Dân-Dảng).

Khi Sun Mei đến Honolulu vào năm 1871, ông ta mới 18 tuổi. Khi ấy Hawai đang còn độc-lập và nền kinh-tế nằm trong tay những người Nhật và Tàu. Ông ta ở đó buôn bán, ba năm sau đổi về Maui, lập một nông-trại chăn-nuôi và trồng-trọt, có làm thêm nghề nấu rượu, và chính tại đó có dựng lên một ngôi nhà khá đồ-sộ.

Phóng-viên báo Sinorama có đến thăm một ngôi nhà cô-kính và được hai lão-phụ trạc tuổi 80 tên là Julia và Emily Tseng đón-tiếp, chuyện-trò. Trong nhà chúng bày toàn đồ-cổ, từ bàn ghế, từ kệ đến các bức thêu-thùa đều theo lối mỹ-thuật đời Nhà Thanh. Các phóng-viên tưởng đây là ngôi nhà mà Tôn Dật Tiên đã ở ngày xưa. Nhưng sự thật nó chỉ là cái nhà của một người láng-giềng hồi đó. Hai bà chỉ một đám đất

bên cạnh có một cây đại cô-thụ và nói đó mới là địa-điểm của nông-trại của Sun Mei.

Bà Julia có đưa ra một bức chân-dung của ông nội bà ta, một ông già người Trung-Hoa, ăn-mặc theo lối cổ-truyền. Julia và Emily là cháu ba đời mà họ có tóc vàng hoe và nước da mơn trắng không khác chi người Tây-Phường. Cả hai bà không nói và cũng không hiểu tiếng Trung-Hoa.

Chính mấy câu nói về hai người dân-bà này làm tôi giật-mình. Mới qua đời thủ ba của một người di-cư mà chúng ta thấy hai người cháu này thay đổi hết; họ đã mất tất cả; không ai tin đó là con cháu của ông già kia. Họ chỉ còn được nửa cái tên vì tên họ nửa Mỹ nửa Tàu. Sự-kiện này khiến chúng ta, cũng là những người di-cư, phải suy-nghĩ. Con cháu chúng ta mai sau có thể như hai người này không? Chúng nó có thể mất gốc không? và lâu hay mau hơn hai người này?

NHỮNG ĐIỀU TRÔNG THẤY MÀ ĐAU ĐÓN LÒNG (KVK/Nguyễn Du) :

Thức-tê đã cho thấy không cần đến một trăm năm. Chỉ mới trên dưới mười hai năm mà trong đám người Việt chúng ta ở trên đất Mỹ này đã xuất-hiện nhiều chuyện quái-dị. Sau đây vài trường-hợp điển-hình :

Một cặp vợ chồng học-lục cũng khá cao, có một con trai. Ông chồng quen tôi từ lâu nhưng sau này mới biết địa-chỉ. Một hôm, cách đây hai năm, hai ông bà đến tìm thăm tôi. Dĩ-nhiên có đem theo cậu bé đã lên bảy kia để khoe cái diễm-phúc của mình : "Đầu lòng một đấng nam-nhi" (muốn lối của AH Ph.D. Tăng), một thằng nhỏ không ngộ-nghĩnh chi mà cũng không xấu, nhưng có tánh lung-lãng, đứng ngồi không yên, đến nhà người lạ mà tự-do chạy, nhảy, cái gì cũng sờ-mò, lôi-kéo, phá-phách, thật là vô lễ-độ trái với lễ-lối phép-tắc, có giáo-dục của trẻ con Việt-Nam chúng ta. Hay là theo họ "Phải rửa mới như con Mỹ"? "Phải rửa mới là Mỹ"?

Một điều làm cho cả nhà chúng tôi sưng-sốt là cậu bé này không hiểu và không nói tiếng Việt ! Tôi có hỏi-han ít câu, nhưng vì giữa người Việt với nhau không lẽ tôi phải dùng một ngoại-ngữ. Qua mỗi câu hỏi của tôi thì ông bạn tôi làm thông-dịch-viên nói lại bằng tiếng Anh để cậu bé trả lời cũng bằng tiếng Anh, nhưng với một thủ tiếng Anh mà trong ấy có nhiều chữ người lịch-sử không ai dùng.

Những người bạn cô-tri, lâu ngày mới gặp nhau, đang lẽ phải dành nhiều thì giờ để hàn-huyên tâm-sự biết bao nhiêu chuyện, nhưng đây phải mất gần một phần ba thì giờ cho việc thông-dịch. Cũng may là những người đang ngồi lại với nhau trong buổi gặp-gò này ai cũng hiểu được tiếng Anh. Nếu có người không hiểu, e cũng phải mất một phần ba thì giờ nữa thì quá phí ! Đói thuở mô mà có một cuộc gặp-gò thân-mật lại hóa ra long-trọng như một cuộc họp thượng-đỉnh, có cả thông-ngôn ! Có lẽ buổi viếng-thăm còn có vẻ gay-cấn, khó-khăn hơn cuộc họp thượng-đỉnh giữa Reagan và Gorbachev vì thông-dịch-viên đây không phải là tay nhà nghề. Cuộc gặp-gò lại bị bết vui vì ai này cũng ngượng-ngùng. Sau cuộc viếng-thăm này, không một ai

trong gia-đình tôi có cảm-tình với thằng bé kia. Nghĩ cho kỹ thì cũng oan cho hấn. Hấn lọt lòng mẹ hấn cũng như trăm ngàn đứa sỏ-sinh khác : không xấu, không tốt. " Nhân chi số, tánh bốn thiên " mà : Cha mẹ hấn có diễm-phúc sinh hấn đầu lông, nhưng có lẽ vì thiếu suy-nghĩ hay " vụng-về " mà biến thằng con mình thành một " người ngoại-quốc ".

Thỉnh-thoảng tôi có đi thăm bà-con, bạn-bè ở các tiểu-bang khác. Bốn năm trước đây, có một lần tôi đến nhà một người cháu. Gia-đình có 5 con từ 15 tuổi trở xuống 6 tuổi. Ở nhà chúng chơi với nhau, ít khi nói tiếng Việt. Chúng nói tiếng Mỹ cũng khá thạo. Tất cả con nói được tiếng Việt nhưng giọng nói đã hơi cứng và những chữ nói ra như là những chữ quốc-ngữ không đánh dấu. Chúng nó thiếu rất nhiều chữ nên phải chêm vào nhiều tiếng Mỹ mới đủ câu.

Không cần đi mô xa; ngay trong quận tôi ở cũng có một kỳ-quan khá ngoạn mục : một gia-đình có hai đứa con. Trong nhà họ chỉ dùng tiếng Mỹ để nói chuyện với nhau. Vì ông chủ nhà làm việc hằng tay chân, còn bà vợ thì không có nghề-nghiệp chi rõ-ràng ngoài việc may-vá, cho nên cái tiếng Mỹ của gia-đình này là một thứ tiếng Mỹ " Trỏi sỏ " hay là gần giống như tiếng Anh mà người ta thường gọi là " Anglais Philippine " (một thứ tiếng Anh "xã-bần" gồm một ít chữ Anh, trộn với ít chữ Tây-Ban-Nha, thêm vài thứ tiếng địa-phương ở Phi-Luật-Tân và thỉnh thoảng có gia thêm vài chữ Tàu). Họ nói với tôi là phải "trau-giỏi" tiếng Mỹ cho bầy trẻ để đến trường khỏi thua bọn Mỹ : Cái lơ-bịch của gia-đình này quá rõ rệt đến nỗi một em bé 12 tuổi trong xóm đã nói : " Mấy đứa con của ông bà T... như những người câm, nghe mình nói thì được mà nói lại không được ". Trái lại có nhiều gia-đình, ông chủ nhà thường nói với con cái : " Tiếng Anh chúng bây học và nói ở trường thôi; về nhà đứa mô nói tiếng Anh tao đập chết ". Trong nhà giữa cha mẹ với con cái hay là giữa bọn trẻ với nhau họ chỉ nói tiếng Việt, mà bầy trẻ đến trường vẫn học hòn Mỹ xa.

GIA-TRỊ TINH-THÂN VÀ TÂM QUAN-TRONG CỦA TIẾNG MẸ ĐỂ :

Ngôn-ngữ là kết-quả của một quá-trình lâu-dài trong sự cấu-tạo của một quốc-gia. Do đó, tiếng nói là một trong những thành-phần quý-báu nhất của văn-hóa của một dân-tộc, một thành-phần quan-trọng nhất của cái gốc của mình. Đây là một trong những lý-do giải-thích vì sao những nhân-vật ngoại-giao, chánh-trị tài-ba như Chu Ân Lai hay De Gaulle luôn-luôn dùng tiếng nước họ trước những diễn-đan ngoại-quốc, mặc dù một nhân-vật như Chu Ân Lai có thể hiểu và nói thông-thạo rất nhiều tiếng ngoại-quốc khác nhau. Đã có lần ông Chu Ân Lai phải khiển-trách người thông-dịch-viên giỏi nhất của phái-đoàn do ông lãnh đạo vì người này không dịch " thoát " được hết các ý-nghĩa của một danh-tử chuyên-môn về chánh-trị quốc-tế. Trái lại trong một chương-trình đặc-biệt về Việt-Nam của đài truyền-hình PBS, Võ Nguyên Giáp đã dùng tiếng Pháp để trả lời những câu hỏi của một phóng-viên Mỹ về chiến-tranh

Viet-Nam. Sau khi coi chương-trình này, một người Mỹ hỏi tôi lý-do vì sao Võ Nguyên Giáp nói tiếng Pháp, và ông ta hỏi thêm : " Không biết Giáp có nói được tiếng Việt-Nam không ? "

Chữ đây, chúng ta đã rời bỏ quê-hương, ra đi một cách hấp-tấp, vội-vã để tìm tự-do. Chúng ta bỏ lại hầu như tất cả những gì quan-trọng nhất trong đời sống chúng ta : quê-hương, thân-nhân, gia-tài, diên-sản, sự-nghiệp. Hãnh-trang quý-báu duy-nhất mà chúng ta mang theo chỉ là một ít di-sản về văn-hóa mà tiếng mẹ đẻ là một trong những thành-phần quan-trọng nhất. Nói một cách khác, nó là một thành-phần quý báu của cái gốc của chúng ta. Rửa má lại có người muốn đem vứt bỏ cái thành-phần này đi thì thử hỏi họ còn lại cái chi? Tôi không khỏi cảm thấy buồn-ngủi khi nghĩ rằng chúng ta định-cư ở đây mới trên dưới 12 năm mà tình-trạng này đã xảy ra. Trong lúc đó có những cộng-đồng những người thuộc các nước khác đến định-cư trên đất Mỹ đã lâu mà vẫn duy-trì được văn-hóa, kể cả tiếng mẹ đẻ của nước họ. Ngay cả rất nhiều người Mỹ mà tổ-tiên họ đến đây định-cư đã hàng trăm năm mà cũng vẫn thường đến các bộ, nha, sở về văn-khố và sử-liệu để sưu-tầm về gốc-gác của họ.

Hơn nữa, biết bao nhiêu người bỏ tiên của, thì giở ra để học thêm một thứ tiếng để bồi-đắp thêm vào kiên-thức của họ, trong khi mình có một thứ tiếng, một di-sản quý-báu xuất-phát từ sự hình-thành trong hàng ngàn năm lập-quốc của quê-hương mình, sao lại nỡ bỏ đi hay để cho nó mai một ? Tiếng Việt của mình là một trong những ngôn-ngữ phong-phú nhất thế-giới. Có bao nhiêu ngôn-ngữ trên thế-giới mà các đại-danh-tử có thể diễn-ta được tình-cảm, địa-vị trong gia-dinh hay xã-hội, khinh hay trọng, thân hay sỏ nhủ trong tiếng Việt? Một ví-dụ thô-sô để khai-triển thêm về điểm này : Cách xưng-hô đầu tiên giữa một chàng trai và một cô gái Việt thường là ; " ông ", " cô " và " tôi " (hay là " tui " nếu là người Huế). Sau một thời-gian quen-biết, tình-cảm này-nó, cô gái có thể còn xưng là " tôi " nhưng có thể dùng tiếng " anh " trong khi nói chuyện với anh chàng " may-mắn " này. Sau đó, dần-dần đến giai-đoạn " tình trong nhũ đã, mặt ngoài còn e ", đến khi cô gái đôi-ra xưng tên hay là " em " thì chàng ta biết là " hạnh-phúc " đã đến với mình.

Ngoài các lý-do trên, chúng ta cũng nên nghĩ đến một tương-lai khi không còn họa độc-tài cộng-sản, con cháu chúng ta có thể có dịp trở về thăm-viếng hay định-cư. Nếu chúng nó không nói được tiếng Việt thì chúng nó sẽ không còn mong muốn trở về, hoặc nếu trở về, chúng nó sẽ trở thành những người ngoại-quốc trên mảnh đất quê-hương của mình.

THỨ TÌM HIỂU NGUYÊN-NHÂN CỦA VẤN-ĐỀ

Tôi có dịp tiếp-xúc, thăm-viếng nhiều gia-dinh có con cái đang trong tuổi còn đi học. Trong các buổi nói chuyện, tôi có thu nêu vấn-đề này ra. Rất nhiều

gia-đình đã tỏ ra rất quan-tâm, nhưng phản-ứng của họ khác nhau. Một số gia-đình mặc dù cha mẹ rất bận rộn, đã cố gắng dạy thêm tiếng Việt cho con cái trong lúc nhàn rỗi cuối tuần hay những buổi chuyện-trò thân-mật trong gia-đình. Họ khuyến-khích, hoặc bắt-buộc con cái nói toàn tiếng Việt trong nhà. Trong một buổi viếng-thăm, tôi có nghe mấy đứa nhỏ "đố" nhau coi thử đứa nào biết nhiều tiếng Việt hơn. Cũ-chỉ, lê-lời củ-xử của mấy đứa trẻ này vẫn còn thuần-tuỳ Việt-Nam.

Một số gia-đình khác cũng tỏ ra quan-tâm, nhưng nại lý-do là quá bận-rộn nên để mặc cho con cái "muốn nói tiếng chi thì nói". Trong những lúc nói chuyện tôi để ý nghe họ chêm thêm nhiều tiếng Mỹ để nói với con cái cho "đẽ". Đây là những gia-đình nói tiếng "xôi-dầu" nửa Việt, nửa Mỹ. Tôi nhận thấy con cái của những gia-đình này không những nói tiếng "xôi-dầu" mà củ-chỉ, lê-lời củ-xử cũng trở thành "xôi-dầu" luôn.

Sau cùng, có một số gia-đình đã khuyến-khích hoặc bắt-buộc con cái họ nói toàn tiếng Mỹ. Họ cho rằng đó là phương-cách duy-nhất để con cái họ học-hành mau tiến-bộ, theo kịp với "con Mỹ". Họ nói với tôi : "Nếu để chúng nó nói tiếng Việt ở nhà, chúng nó sẽ "quên" tiếng Mỹ học ở trường, hoặc "lân-lộn" tiếng Mỹ với tiếng Việt !". Họ còn nói thêm : "Trước sau chi thì mình cũng ở đây, chuyện chi không để cho chúng nó học và nói tiếng Mỹ hoàn-toàn cho để học ở trường và để dăng "hội-nhập" với xã-hội Mỹ". Con cái của những gia-đình này không những không hiểu, không nói được tiếng Việt mà từ lê-lời củ-xử cho đến củ-chỉ không khác chi mấy đứa trẻ Mỹ trắng da vàng, mũi tẹt, mắt đen, tóc đen và nhỏ con hơn !

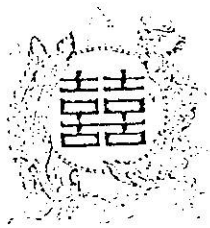
Chúng ta nghĩ sao về hai lý-do các gia-đình nói tiếng "xôi-dầu" và các gia-đình nói toàn tiếng Mỹ đưa ra ? Trước hết tôi nghĩ rằng "bận-rộn" không phải là một lý-do chính-đáng. Có lẽ những gia-đình này không nhìn thấy hay không đồng-ý với tôi về tầm-mức quan-trọng của vấn-đề này. Bởi vì nếu đã nhận-chân được tầm-mức quan-trọng của vấn-đề như tôi đã trình-bay ở phần trên thì mặc dù có bận rộn mấy đi nữa, cha mẹ cũng có bổn-phận phải dạy-đỗ tiếng Việt cho con cái. Có lẽ đây là một trong những bổn-phận quan-trọng nhất của những bậc cha mẹ khi định-cử ở ngoại-quốc. Đã đành rằng xã-hội Mỹ là một xã-hội tranh sông và chúng ta cần lắm việc rất nhiều để lăm lại cuộc đời cũng như tạo-lập một tương-lai vững-chắc cho con cái. Nhưng nếu đã nhận-chân được rằng dạy tiếng Việt cho con cái là một chuyện quan-trọng, là một bổn-phận chính-yếu, và nếu đã có những gia-đình làm được chuyện này thì tại sao mình lại lăm không được ? Những gia-đình "bận-rộn" này đã lăm gì trong những ngày cuối tuần, trong hoặc sau các buổi ăn, các buổi đi chơi, trước khi đi ngủ ?

Thứ nữa, theo tôi, lý-do thứ hai (nói toàn tiếng Mỹ để cho con cái khỏi "lân-lộn" luyện-tập cho quen để cho con cái theo kịp các trẻ con Mỹ tại trường

học, và để dễ-dàng " hội-nhập " với xã-hội Mỹ) cũng không phải là một lý-do vững-chắc. Tôi chưa hề được đọc một tác-phẩm nào của các nhà ngôn-ngữ-học cho rằng muốn học một tiếng ngoại-quốc thì phải bỏ tiếng mẹ đẻ của mình đi ! Cũng không có một nhà ngôn-ngữ-học nào nói rằng một người chỉ có thể học nói một thứ tiếng. Trái lại, tôi nghĩ rằng khả-năng học-hỏi của con người là vô-hạn, và nói tiếng nước mình không thể là một cản-trở cho việc học một thứ tiếng ngoại-quốc khác. Hơn nữa, nếu mà buộc con cái phải nói loại tiếng Mỹ " Trối sợ " như một gia-đình tôi đã thấy thì lại còn tai-hại nhiều cho việc học-hành của chúng nó nữa ! Huống chi thực-tế còn chứng-minh thêm sự sai lầm của những người đưa ra lý-do trên. Tôi đã từng thấy nhiều gia-đình có con cái nói toàn tiếng Việt trong nhà và đến trường vẫn học-hành xuất-sắc, đứng đầu lớp, được rất nhiều giải thưởng và khi ra trường được cấp những học-bổng có uy-tín nhất của tiểu-bang hay của toàn-thể nước Mỹ. Trái lại tôi ít khi thấy tên của con cái của những gia-đình nói tiếng "xôi-dầu" hay nói toàn tiếng Mỹ ở trên danh-sách những học-sinh học khá mà báo-chí địa-phương thường đăng-tải cuối mỗi khóa học.

Khi nêu lên những trường-hợp trên, tôi không hề có ý kết-luận một cách đơn-giản, sai-lầm rằng tất cả những trẻ con được dạy tiếng Việt ở nhà đều học giỏi, và trái lại những đứa trẻ không nói tiếng Việt ở nhà đều dốt-nạt. Tuy-nhiên, những trường-hợp cụ-thể trên chứng-minh rằng không có một tương-quan nhân-quả nào giữa hai chuyện : nói tiếng Việt trong gia-đình và sức học của con cái tại trường. Còn vấn đề " hội-nhập " ? Đây là một vấn-đề rất phức-tạp và khó-khăn mà chúng ta cần nhiều thí giớ để nghiên-cứu, suy-tu và thảo-luận.

Hỷ tin



Được hồng thiệp ngày 9-7-1988,
AH Nguyễn-thành-Thiết sẽ làm lễ
Thánh-Hôn cho thú-nam là cậu
Nguyễn-thành-Dũng đẹp duyên cùng
cô Trưởng Phường Anh thú-nữ của
ông bà Trưởng-cao-Trung.

Lá Thư AHCC xin góp vui cùng
AH Nguyễn-thành-Thiết và chúc
cô dâu chú rể trăm năm hạnh-phúc.

LÁ THƯ ÁI HỮU CÔNG CHÁNH

HỒ ĐẮC CÁO

PHÂN ƯU

Được tin thân phụ AH. Ngô V. Long
ở San José, Bắc Cali, là cụ

NGÔ VĂN TRƯỞNG

và tạ thế tại Saigon, Việt Nam,
ngày 16-4-1988, hưởng thọ 75 tuổi.

Chúng tôi xin thành thật chia
buồn cùng AH. Ngô V. Long cũng tang
quyển, và cầu nguyện hưởng hôn Cụ
Ông sớm về nước chúa.

ÁI HỮU CÔNG CHÁNH

Duy Trì Và Dạy Tiếng Việt

ÁP DỤNG TRONG GIA ĐÌNH NGƯỜI VIỆT ĐỊNH CƯ TẠI HẢI NGOẠI

Trong số trẻ định cư ở hải ngoại, nhiều trẻ không nói và viết được tiếng việt hay là không muốn nói tiếng việt, không dùng chữ quốc ngữ. Ông bà cha mẹ không nghĩ tới, có lẽ bận về lo sinh kế, nhưng cũng có những gia đình lại thích cho trẻ ở trong nhà cũng nói tiếng bản xứ nơi định cư; cho thế là sang là hợp thời, thật là nhầm. Tôi thấy giữ cho trẻ tiếp tục nói tiếng việt, viết chữ quốc ngữ trong gia đình hay dạy trẻ sơ sinh học tiếng việt, không có gì là khó và mất thì giờ cho gia đình.

Tôi đã nhận thấy một số gia đình có trẻ nhỏ, nhất mực nói tiếng việt trong nhà để cho trẻ bắt buộc phải nói tiếng việt. Con bạn đến nhà chơi không nói tiếng việt thì cả nhà không đáp truyện chúng. Tôi được biết một gia đình hai vợ chồng đi du học từ 1952 để được hai con, dạy con gọi bố mẹ là "bố" và "mẹ" và dạy nói toàn tiếng việt tại nhà. Hai đứa trẻ đến ba tuổi phải hàng ngày gọi ở nhà giữ trẻ, chúng phải học nói tiếng bản xứ; về đêm nhà chúng cứ muốn nói tiếng mới học được, nhưng bố mẹ không nghe, rồi sau cả hai đứa trẻ nói được cả hai thứ tiếng mà hiểu là gặp người việt thì nói tiếng việt. Hai con gia đình này tuần tự lên lớp ở trường bản xứ mà còn được hạng cao nay đậu ở đại học ra cả rồi.

Một gia đình nữa có con 12 tuổi đương học lớp sáu trung học chương trình việt ở Việt Nam, rồi năm 1964 cả gia đình đi Pháp. Đứa con xin học lớp năm trung học pháp; ở Việt Nam con mới học ở trường 2 năm sinh ngữ pháp, nên phải đi học thêm tiếng pháp buổi tối một năm để theo kịp bạn pháp. Đứa trẻ này vẫn thích tiếng việt, mang đi Pháp nhiều truyện việt ngữ (Tam quốc chí, Thủy hử, Sử ký.....) đọc chơi ở nhà, trong lúc ở trường cũng bắt đọc truyện pháp. Đến kỳ thi tú tại trẻ này đã đậu với "mention très bien". Vậy thì học trường pháp mà vẫn giữ tiếng việt có hại đâu.

Tôi đã định viết bài này từ hai năm nay lên LT AHCC, nhưng cộng đồng AHCC chưa ai nói đến việc dạy tiếng việt, chỉ nói đến cái hay của văn thơ việt nam. LT Xuân số 41 ra, bàn về "Lòng thương giống nòi", tôi mới dám mạo muội nói về một điều trong biết bao nhiêu điều về lòng thương này; đó là điều duy trì hay dạy tiếng việt. Nếu không nói lên bây giờ để chúng ta làm ngay thì rồi sau thế hệ trẻ này nhón lên lúc thanh người trong xã hội định cư, chúng thấy chúng còn mang da vàng mũi tẹt, mang quốc tịch ngoại bang với chữ gốc Việt Nam mà không nói, đọc và viết được tiếng việt nam; chúng muốn biết cội nguồn, chúng thấy hổ thẹn khi phải đi tìm sách pháp, sách mỹ v.v.. để biết. Lúc đó chúng mới oán ông cha không dạy chúng nói, đọc, viết tiếng việt khi chúng bé dại. Lỗi đó qui vào chúng ta bây giờ là đúng lắm.

Dưới đây là phương pháp thô sơ : duy trì hay dạy tiếng việt mà không mất thì giờ, áp dụng trong gia đình người việt đang nói và viết tiếng việt. Chia làm bốn thời kỳ lứa tuổi các trẻ bỏ tiếng việt hay các trẻ sơ sinh :

- 1 - Thời kỳ sơ sinh từ 2 tuổi đến 5 tuổi,
- 2 - - thiếu niên từ 6 tuổi đến 10 tuổi,
- 3 - - thanh niên từ 11 tuổi đến 18 tuổi,
- 4 - - tràng niên từ 19 tuổi trở lên.

Cần làm những gì trong mọi lứa tuổi trong phạm vi gia đình để đến được mục đích mong muốn. Có nhiều hội đã tổ chức dạy tiếng việt, nhưng chỉ được 2 hay 3 giờ một tuần lễ vào những buổi nghỉ học của các trường bản xứ, cho nên không gì bằng học tiếng việt và nói luôn luôn tiếng việt trong gia đình.

Tuổi Sơ Sinh.— Đền gần nửa số gia đình di cư có con lên 2 tuổi bập bẹ học nói thì cha mẹ dạy ngay con gọi cha mẹ bằng tiếng bản xứ như: "Papa, maman" hay là "Father, mother" v.v.. rồi dần dần đến những tiếng thường dùng cũng là tiếng bản xứ; tại sao không dạy ngay con 2 tiếng "Bồ, mẹ" rồi tiếng "cơm, nước, v.v.." ở trong nhà nhất định chỉ dùng tiếng việt với con.

Ở các nước tân tiền đều có nhà trông giữ trẻ từ 2 tuổi rưỡi có các người trông coi là người bản xứ. Trẻ con ở đây 7, 8 giờ một ngày, tự nhiên phải theo người giữ trẻ hay các trẻ em khác, học nói tiếng bản xứ. Về đến nhà thấy bố mẹ nói tiếng việt tất nhiên phải theo, nói tiếng đã học trước. Trẻ tự thấy bắt buộc phải dùng tiếng việt tại nhà và tiếng bản xứ tại nhà giữ trẻ.

Các nhà nghiên cứu về sinh ngữ đã nhận định là trẻ từ lúc học nói có thể nói được hai sinh ngữ một cách dễ dàng mà không có hại gì. Ở các nước trong cộng đồng Âu-châu đương nghiên cứu trẻ phải học thêm tiếng anh từ năm 6 tuổi. Tóm lại trong thời sơ sinh gia đình phải tập cho trẻ chỉ nói tiếng việt thôi.

Tuổi Thiếu Niên.— Tại hầu hết các nước, trẻ đến 6 tuổi phải đến tại trường tiểu học, học nói, học đọc, học viết và các khoa thông thường, trẻ định cư cũng học chung với học trò bản xứ. Đến thời kỳ trẻ hay có tính phở trương, mang tiếng nói mới học được nói trong gia đình. Vậy ông ba, bố mẹ phải ngăn chặn ngay, một mực giữ cho trẻ vẫn phải nói tiếng việt trong gia đình. Trong lúc ngồi chơi, ông bà cha mẹ dạy trẻ thêm những tiếng việt khó hơn tiếng thông thường như: họ, làng nước, quốc gia v.v.. Đến 9, 9 tuổi cho học văn quốc ngữ, chỉ 3 tháng là trẻ đánh vần được, cho đọc những truyện trẻ con, hiện có bán tại nhà sách việt. Tập cho trẻ viết chính tả: viết những câu thông thường và nhân thể, dạy những câu lễ phép, cách ăn ở theo truyền thống việt nam như: chỉ ngã em nung, không thấy đồ mày làm nên v.v.. Tôi thiết tưởng cách dạy như trên chúng ta ai mà không làm được.

Tuổi Thanh Niên.— Đến thời kỳ này, ngoài các môn khoa học, ở trường dạy cho biết đọc truyện để nâng cao trình độ văn học bản xứ lên, thì ở trong gia đình ông cha cũng dạy cho trẻ thích đọc sách truyện việt và biết sét đoán. Cần nhất là tìm cho trẻ những sách quốc văn thích hợp với các tuổi từ 10 đến 18 tuổi. Tôi chỉ là người nội chợ, cũng đã đọc nhiều truyện quốc văn lúc còn ở Việt Nam, nhưng gặp truyện nào thích thì đọc rất lộn sộn. Vậy xin các AH hay chị nào biết khoa giáo dục, chọn cho tuổi thanh niên những sách quốc văn thích hợp.. Các gia đình lập một tủ sách nhỏ quốc văn; có khi nhàn rỗi người lớn cũng mang ra đọc và cắt nghĩa thêm cho trẻ hiểu thấu hơn. Một tủ sách quốc văn như thế cũng không tốn lắm cho ngân quỹ gia đình.

Tuổi Tráng Niên.— Tuổi này là tuổi thích đàm luận, đã đọc được một số khá nhiều sách việt lại càng thích hiểu biết sâu rộng về phong hóa về văn chương của đất nước việt. Đã có nhiều AH đã nói trên LT những cái hay cái đẹp của văn chương việt nam. Vậy các AH giàu lòng thương giống nòi nên có những bài thảo luận hướng lửa tuổi này nhớ đến quê hương, có tình thương nước, và một ngày kia sẽ nảy nở khí phách cứu quốc và phục quốc.

Từ xưa đến nay các nhà trí thức bất cứ nước nào cũng dùng văn chương để truyền bá tư tưởng, đào thải những điều bất chính và mang lại cho xứ sở nền văn hóa tân tiền.

Tiếng nói và văn chương cần như thế sao chúng ta lại không dẫn dắt cho con cháu lúc chúng còn non dại mà để chúng khinh tiếng việt, bài quốc văn, mà lạc lõng vào con đường mất gốc. Công việc duy trì và dạy tiếng việt, ta không thể bỏ qua được. Đó là bổn phận của chúng ta làm ông cha lúc này.

Tiên Đoán Về Năm Mậu-Thìn 1988

Lê quang Tiêm

Tết Âm lịch đã được chấp dụng tại các nước thuộc vùng Á Châu từ 2397 BC (trước Thiên Chúa giáng sinh). Các nhà thiên văn, các nhà thần học dùng chu kỳ mặt trăng để thiết lập ngày tháng theo Âm lịch.

Năm Mậu Thìn bắt đầu từ ngày 17 tháng 2, 1988, là ngày mồng một Tết Nguyên Đán Âm lịch.

Dưới đây là các ngày đáng ghi nhớ tại quê nhà Việt Nam cũng như tại Hoa Kỳ và các nước trên thế giới trong các năm Thìn.

Tại Việt Nam -

- Năm Canh Thìn 1400 : Hồ Quý Ly cướp ngôi nhà Trần.
- Năm Nhâm Thìn 1592 : Trịnh Tùng dứt nhà Mạc khôi phục kinh thành Thăng Long.
- Năm Giáp Thìn 1724 : Họ Trịnh (Trịnh CƯỜNG) lập ra quy chế thuế đinh điền, thổ sản, như vàng bạc, tơ lụa, quế, than, gỗ, v.v...
- Năm Giáp Thìn 1664 : Họ Trịnh (Trịnh Tạc) thiết lập quy chế thi hướng, thi hội.
- Năm Mậu Thìn 1688 : một cuộc nổi loạn xảy ra ở Định Tường (Mỹ Tho), và chúa Nguyễn phúc Trăn dùng quân lính dẹp yên.
- Năm Giáp Thìn 1784 : nhà truyền giáo Pháp Bá-Đa-Lộc dẫn Hoàng Tử Cảnh tử Việt Nam qua Pháp để yết kiến Vua Louis XVI xin cầu viện. Vua Louis giúp cho Nguyễn Vương 4 chiếc tàu chiến và một đạo binh gồm 1200 thủy quân lục chiến, 200 khẩu trọng pháo và 250 lính lê dương đa đen Phi Châu.
- Năm Canh Thìn 1820 : Hoàng Thái Tử Nguyễn Phúc Đảm lên ngôi, đặt niên hiệu là Minh Mạng.
- Năm Mậu Thìn 1868 : một nhà nho dâng lên Vua Tự Đức đề nghị cho các nước Tây phương vào buôn bán với Việt Nam, nhưng đình thần bác lởi đề nghị.
- Năm Bính Thìn 1856 : Chính phủ Pháp sai một sứ thần đi trên chiến thuyền Catinat đến Đà Nẵng đem thơ trách Triều đình Việt Nam về việc giết hại các người theo đạo Gia-tô. Đại diện của Triều đình lúc bấy giờ lởi chối không trả lởi nên lực lượng Pháp bắn đại bác vào các đồn lũy và hải cảng Đà Nẵng rồi bỏ đi.
- Năm Canh Thìn 1940 : một cuộc nổi dậy xảy ra ở vùng Hóc Môn, tỉnh Gia Định, chống Thực-dân Pháp.
Hội Liên Hiệp Việt Kiều (Fédération des Indochinois de France) được thành lập tại Pháp với 300 hội viên và ra bản Tuyên-ngôn đòi độc-lập cho Việt Nam nên Chính phủ Pháp lập tức ra lệnh cho viên đại-tá Arnou bắt giam một số lãnh tụ như Nguyễn Ái Quốc (H.C.M.), Nguyễn Thọ Truyền, Phạm Huy Thông, Hoàng Xuân Nhị, v.v....
- Năm Giáp Thìn 1964 : lúc 4 giờ sáng ngày 30 tháng 1, lực lượng của tướng Trần Thiện Khiêm bao vây tứ thất các tướng lãnh trong Hội Đồng Cách Mạng, trong khi đó tướng Nguyễn Khánh chỉ huy một đơn vị chiếm đóng Bộ Tổng Tham Mưu, với lý do là tướng Dương Văn Minh tuyên bố chủ trương trung lập và thân Pháp. Tướng Trần Văn Đôn và Lê Văn Kim bị đưa đi giam giữ tại Đà Lạt. Ngày 31, sau khi cuộc chính lý thành công, thiếu-tá Nguyễn Văn Nhung, người đã hạ sát tổng-thống Ngô Đình Diệm và cố-văn Ngô Đình Nhu, bị dẫn ra sau trại

Sứ Đoàn Nhảy Dù và lãnh một viên đạn vào sau gáy. Sau đó một tin được tung ra nói rằng Th. tá Nhung quá hối hận vì đã hạ sát 2 anh em cụ Diệm Nhu nên Nhung đã treo cổ tự vẫn.

Ngày 12/5 : Tổng Trưởng Ngoại Giao Hoa Kỳ Dean Rusk yêu cầu Tổ Chức Liên Phòng Đông Nam Á gia tăng yểm trợ quân sự cho Việt Nam.

Tháng 6 : Tổng Thống Hoa Kỳ Johnson loan báo bổ nhiệm Tướng Maxwell Taylor làm Đại Sứ tại V.N. thay thế Ông Henry Cabot Lodge, và cử Tướng William Westmoreland thay thế Tướng Harkins giữ chức Tư Lệnh lực lượng Hoa Kỳ tại Việt Nam.

Ngày 4/7 : khoảng 1 ngàn cộng quân tấn công trại Lực Lượng Đặc Biệt Việt Nam, gọi là trại Nam Đồng thuộc tỉnh Thừa Thiên. Trại này có quân số là 12 cố vấn Hoa Kỳ và 300 binh sĩ người Nùng. Lực lượng cộng sản khi rút lui để lại 62 tử thi trên chiến trường.

Ngày 30/7, thêm 5000 quân sĩ Hoa Kỳ đến Sài Gòn, nâng cao tổng số lực lượng Hoa Kỳ là 25 ngàn quân sĩ.

Ngày 4/8 : biển cô tại Vịnh Bắc Việt, khu trục hạm Turner Joy của Hoa Kỳ bị tàu chiến Bắc Việt phóng 2 trái ngư lôi nhưng không trúng đích. Xạ thủ của tàu Maddox được lệnh khai hỏa trả lại. Một tàu CS Bắc Việt bị trúng đạn chìm, 2 chiếc khác bỏ chạy.

Ngày 5/8 : Oanh tạc cơ Hoa Kỳ phát xuất từ hàng không mẫu hạm Constellation và Ticonderoga thực hiện 64 phi vụ, oanh kích kho dự trữ nhiên liệu tại hải cảng Vinh. Một phi cơ bị trúng đạn và phi công là Trung úy Alvarez nhảy dù ra và sau đó bị bắt làm tù binh.

Tại vài nước khác trên thế giới -

- Năm Canh Thìn 1820 : Hải Quân Đế Đốc Hoa Kỳ B. Palmer tìm ra lục địa Antarctica phía Nam Đại Tây Dương (18/11).
- Năm Bính Thìn 1916 : Bà Jeannette Rankin là phụ nữ đầu tiên được bầu vào Quốc Hội Hoa Kỳ (7/11).
- Năm Mậu Thìn 1928 : Thái Tử Hirohito lên ngôi vua tại Nhật Bản (10/11).
- Năm Canh Thìn 1940 : Quân đội Ý chiếm đóng Hy Lạp trong Đế nhị Thế chiến (th.10).
Chính phủ Hoa Kỳ lập ra quy chế làm việc 40 giờ mỗi tuần cho tất cả công sở (24/10).
Franklin D. Roosevelt được đắc cử lần thứ 3 vào chức vụ Tổng Thống HK (5/11).
Phi cơ chiến đấu Đức quốc xả oanh tạc làm tiêu diệt thị trấn Coventry tại Anh Quốc trong thế chiến II (14/11).
Lần đầu tiên Chính Phủ Hoa Kỳ ra lệnh động viên 75,000 người dưới cờ (15/11).
- Năm Nhâm Thìn 1952 : Dwight D. Eisenhower được đắc cử Tổng Thống thứ 34 của Hoa Kỳ (4/11).
Ngày 11/1 : Chính phủ Hoa Kỳ cho nổ thí nghiệm một quả bom khinh khí (hydrogen bomb) đầu tiên tại đảo Eniwetok ở Marshall Islands, Thái Bình Dương.
- Năm Giáp Thìn 1964 : Trung Cộng cho nổ trái bom nguyên tử đầu tiên.
Thủ Tướng Nehru của nước Ấn Độ chết, Lai Bahadur lên thay thế.
- Năm Bính Thìn 1976 : tại Trung Hoa Lục Địa, động đất thảm khốc xảy ra ở Đường Sơn, gây thủy tai ở sông Hoàng Hà, rồi đến các lãnh tụ cộng sản Mao Trạch Đông và Chu Ân Lai đều qua đời.
Hội Đồng Liên Hiệp Quốc họp biểu quyết chống kỹ thị chủng tộc tại Nam Phi và tố cáo chính phủ do người da trắng độc tài lãnh đạo là bất hợp pháp (illegitimate) (9/11).

Những người tuổi con Rồng -

Bây giờ chúng tôi xin bàn qua về tuổi Thìn. Những bạn sinh 1904, 1916, 1928, 1940, 1952, 1964, 1976, 1988 là thuộc tuổi con Rồng.

Người tuổi Thìn là người rất tráng kiện, nhiều nghị lực, cương quyết, gan dạ. Họ cũng có nhiều tình cảm, họ cũng rất nhẹ dạ, hay thương người, có khi bị người khác lợi dụng. Nhờ sự thông minh quả cảm, nhân nại và độ lượng, nên thường được nhiều người nghe theo; họ cũng gây ảnh hưởng tốt đối với người xung quanh. Người tuổi Thìn có cơ hội tiến bộ về lãnh vực chính trị, quân sự và lãnh đạo.

Một số nhân vật nổi tiếng sau đây thuộc tuổi Thìn :

- Anatole France, một đại văn hào Pháp (11/4/1844),
- Emmanuel Kant, đại văn hào Đức (22/4/1724),
- Pearl Buck, đại văn hào Mỹ được giải Nobel năm 1938 (26/6/1892),
- Gina Lollobrigida, nữ tài tử trứ danh Ý (4/7/1928),
- Marlene Dietrich, nghệ sĩ trứ danh Mỹ gốc Đức, internationally applauded actress (27/12/1904),
- Thống Chế Tito, Thủ Tướng xứ Nam Tư (1892),
- Vua Nã Phá Luân (Napoléon) III của nước Pháp (1808),
- Thống Chế Pétain, cựu Quốc Trưởng Pháp (1856),
- Đại Tướng Mac Arthur (26/1/1880), nguyên Tư Lệnh lực lượng Đồng Minh chiếm đóng Nhật Bản và Triều Tiên,
- Cựu Tổng Thống Hoa Kỳ Zachary Taylor (24/11/1784),
- Cựu Tổng Thống Hoa Kỳ Andrew Johnson (29/12/1808),
- Cựu Tổng Thống Hoa Kỳ Jimmy Carter (1/10/1916).

Tiên đoán về năm Mậu Thìn -

Sau đây là sự tiên đoán về năm Mậu Thìn của các nhà siêu hình học Hoa Kỳ (World's top psychic peers for 1988).

Theo tạp chí World News và Moon and Sun Sign Book (1988 USA Forecast), các nhà siêu hình học Hoa Kỳ tiên đoán rằng nạn lạm phát và nền kinh tế thụt lùi trong cuối năm Đinh Mão sẽ tiếp diễn qua đến năm Mậu Thìn, chưa thể kiểm soát được, mặc dù Quốc Hội và Chính Phủ Hoa Kỳ đã quyết định cắt giảm chi phí quốc phòng, các chi phí dân sự, và tăng gia thuế lợi tức. Tổng số cắt giảm ngân sách (spending cut) và tăng thuế lợi tức ước lượng là 76 tỷ Mỹ Kim cho đến niên khóa 1989 (Unstable economics have expanded out of control with many of us living on borrowed money).

Họ tiên đoán có kỹ thi tôn giáo xảy ra tại Ireland và nhiều nơi khác. Nửa dân số trên hoàn cầu sống trong cảnh nghèo đói (Religious bigotry and intolerance strife in Northern Ireland and other places. Half the world is starving).

Bão tuyết sẽ xảy ra trong mùa xuân và làm tê liệt cho cả nước. Hàng trăm ngàn người vô gia cư di tản hành tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn. Một vụ động đất chớp nhoáng sẽ xảy ra tại miền Nam Cali gây tai hại lớn (Spring snowstorms will paralyse much of the nation. Hundreds of thousand of homeless people will march Washington. A wrenching new earthquake will devastate part of southern California).

Các ngày cần đề phòng về động đất (high risk dates for earthquakes) : từ ngày 15 tháng 2 đến ngày 24 th.3 và từ ngày 3 đến ngày 19 th.12.

Nhà vật lý học kiêm siêu hình học Pháp là Ông Nostradamus đã viết trong tập Collection des Prophéties (tiên tri) năm 1555, tiên đoán về động đất lớn (sévère tremblement de terre) có thể xảy ra những ngày 4, 13, 22, 31 tháng 5 trên hoàn cầu.

Nhân xét -

Việc tiên đoán là một chuyện, chúng ta hãy chờ xem, không nên bi

quan. Các nhà lãnh đạo quốc gia trên thế giới như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Gia Nã Đại, Pháp, Anh, Đức, Nga Sô, họ có đủ khả năng để duy trì một nền kinh tế vững chắc trong năm Mậu Thìn.

Việc Dow Jones và New York Stock Exchange (tức là Thị Trường Chứng Khoán ở Nữu Ước, Wall Street) bị xuống thấp gần như sụp đổ trong tháng 10/1987, làm cho nền kinh tế Hoa Kỳ có thể đi vào suy thoái (recession) và dần dần đưa đến sự khủng hoảng kinh tế (depression), làm mất giá cả ở thị trường (falling price), các hoạt động cơ sở thương mại, kỹ nghệ bị đình trệ và gây ra nạn thất nghiệp.

Sau khi vụ Wall Street ở Nữu Ước bị sụp bất ngờ, một số cổ phần viên (stockholders) giàu có đã than thở với nhau bằng một câu maxim "Everything is illusion, illusion is everything", giống bên Phật-giáo có câu "Sắc sắc không không" (Toutes choses ici-bas ont pour caractère le vide, everything is nothing). Đó là câu châm ngôn dạy cho người đời không nên tham vọng nhiều và sống theo ảo tưởng.

Nói tóm lại, chúng ta nên tin tưởng ở Thượng Đế và Đức năng thắng Số, "nhân định thắng Thiên, có Trời mà cũng có ta".

Kính chúc quý Bạn một năm Mậu Thìn An Khang và Thịnh Vượng.

---:---:---:---:---:---:---:---:---:---

THƠ NGOẠI NGỮ

POURQUOI ME REVEILLER

Phồn-anh

Pourquoi me réveiller alors que le soleil se baigne encore
Dans la mer ensanglantée qu'il crée en se couchant à l'horizon,
Rappelant le fréquent spectacle des sacrifices humains offerts à Neptune?
Pourquoi me réveiller dans ma frêle embarcation,
En dérive dans le hurlement des vagues rougies de la Mer du Sud,
Dont les planches puent l'âcreté du sel de l'océan
Mêlée à l'odeur du sang et de la sueur des autres victimes et de moi-même?
Pourquoi me réveiller précisément le jour de mon treizième anniversaire,
Ne sachant si je dois m'attendre à jouir de la vie ou plutôt à me réjouir
De pouvoir mourir, ayant vu périr des mains de démons sanguinaires
Ma mère et mes soeurs, après mon père qui préféra les supplices mortels
A l'angoisse de voir ses bien-aimées souillées de perversités barbares?
Pourquoi me réveiller, vêtements en lambeaux, de part en part meurtrie,
Me sentant toute seule sous les regards furtifs et coupables
Des compagnons impuissants à se défendre et à protéger les leurs
Contre la meute de loups marins assoiffés de sang et d'or,
Armés de desseins violents et lascifs, de sabres et de pistolets?
Pourquoi me réveiller lorsque leurs cris profanes et moqueurs,
Poussés dans le tumulte du carnage, retentissent toujours à mes oreilles,
Hantées encore par le crépitement des moteurs du bateau de malheur?
Pourquoi me réveiller à l'effroi d'exister et de penser,
Et à la déception de voir nos espérances de bonheur et de liberté
En un moment englouties avec les cadavres des victimes
Dans les profondeurs lugubres de la mer, aussi impassible que ces prédateurs
Journellement blasés de leur violence et de la souffrance des migrants?
Pourquoi me réveiller alors que tout est perdu,
Ma patrie, ma famille, mon innocence, mon avenir et ma joie de vivre?
Pourquoi me réveiller lorsque l'empreinte de tous les malheurs précipités
Ne cessera de m'accabler que si je sombre dans le sommeil éternel?

"Grand Prix International" 1987
Concours Littéraire International
Avignon (France)

Tình dấy lên chi, khi mặt trời đang bặt tăm
ở cuối chân trời, trong biển thẳm màu hoàng hôn,
Nhớ lại cảnh Long vương thướt tha tại các hồ.

Tình cây đã làm chi trong cơn bão biển.
Giữa Nam Hải lệnh dênh theo sóng hồng thất gió,
Tỉ van tàu bốc lên nồng nặc mùi ngán khò,
Qua xác chết và thân ta, tanh mùi máu với mồ hôi?

Tình dày lắm chi đúng lúc tròn tuổi ba tuổi
Ta bằng khuôn không biết nên vui đời đẹp đời
Hay hân hoan mong được thảo sôn với mẹ hiền.
Cùng các chi đuổi tận tay khát máu cuồng điên.
Nào canh cha chết, chịu cực hình, thế bị giết
Cho khỏi thấy người thân yêu bị hung tàn hãm hiếp?

Tình lam chi, kiếp thân tàn: hình hài tối ta, áo quần xác xơ
Bỏ vò giữa bạn đồng hành, nghi thắm có lời họ đánh nhìn lố
Những phần họ cũng chịu thua, vì yếu hèn kém cỏi
Đánh xuôi tay trước hải tặc, bon bao tàn lang soi
Thích ham vàng bạc, và đòi hỏi máu đào
Ôc đây thô tục, với người đây gớm đão?

Tình làm chi khi bọn phàm phu cúi ché nhạo
Tranh dành nhau tàn sát và tiếng dũa huyền nào,
Vẳng vẳng bên tai, cũng tiếng nó may dẫu,
Của con tàu đau khổ, đã khắc vào tim sầu?

Tĩnh lằm chi để kinh hoàng kiếp sống
Kiếp suy tử, kiếp mất niềm hy vọng,
Vĩ tu do hạnh phúc, với xác chết thuyên nhân
Xuống biển sâu thăm thẳm và ai oan chìm dân,
Trung dũng cũng lạnh lùng như hổ báo,
Cảnh khốc di dân như cái uy tàn bạo
Được xem thường với ngày tháng dần qua?

Tại sao tình giặc Nam Kha,
Tà con gì nửa đê mà luyện thương:
Gia đình, tổ quốc, quê hương
Vui đời, tuổi trẻ, với đường tương lai?

Tại sao không ngủ lâu dài
Đau thường đồn dập ép hoài tim non
Xin cho được giấc ngủ ngon
Đau thường chấm dứt mộng hồn ngàn thu?

.....

(Tiếp theo "Viết gì cho em" Trang 48)

Phản ứng hộ cho LT, theo AH Ngô Năm cho biết thì cũng đang ở mức đáng lo ngại cho "đệ nhị lục cá nguyệt"; Còn một lúc LT kêu gọi đóng góp bái vớ quý hơn tài chánh. Nay thì cả hai thứ đều quý, đều cần thiết. Vậy xin anh em sẵn sàng tiếp tay mỗi khi BPT báo nguy về hại việc này. Sau hết thế' theo sự nhắc nhở của AH Phạm hữu Vĩnh, người đàn anh luôn luôn lo xa, hãy đề cập đến ban phụ trách kế tiếp cho năm 1989. Xin Anh Em hãy nhìn quanh xa gần và nhìn ngay cả vào chính mình, có thể' vui lòng tiếp nhận đề' nuôi dưỡng LT trong năm tới đề' cho các AH yên tâm, cả làng đều vui vẻ.

Tiếng Thu

BÙI ĐỨC CAO MINH

Bạn thân mến ,

New Orleans, Thu 1987

New Orleans đang vào thu. Mỗi sáng thức dậy nghe tiếng gió thu thổi nhẹ nhẹ trên ngàn cây ngọn cỏ, trên những chiếc lá vàng rơi lác đác ngoài hiên, cùng với cái lạnh lạnh đủ làm se da thịt đã làm tôi cảm thấy tất cả sự thú vị của một ngày nắng đẹp. Tung chăn ngồi dậy, đưa tay mở rộng cánh cửa sổ. Một màu vàng rực của lá nổi bật trên nền trời xanh trong vắt. Có tiếng chim hót riu rít đầu đầu trên cành, có tiếng cười trong trẻo của trẻ thơ đi học trên phố. Màu xanh của cỏ chạy dài thoải thoải xuống con dốc ngoằn ngoèo, làm dịu tâm mắt. Những tia nắng lung linh nhảy múa như những nụ hôn nồng nàn trên má, trên da thịt căng đầy của người thiếu nữ. Một bức tranh thiên nhiên đẹp tuyệt vời. Tôi chợt nghĩ đến bạn, không biết giờ này bạn đang ở đâu ? Ở Paris với kinh thành ánh sáng? Ở Tokyo với đôi núi Phú Sĩ Sơn bốn mùa tuyết trắng? Ở Cali nắng ấm chan hoà, với tất cả âm thanh và máy móc? Ở New Orleans tỉnh lẻ anh đi với sông sâu nước biếc, hay ở trong miền rừng núi hoang vu nào đó, với bốn phen người trai yêu nước ? Anh đang nghĩ gì, có nhớ gì không, người bạn gái nhỏ bé của anh ? Tôi không biết rõ rằng anh đang ở đâu, nhưng tôi biết rằng lúc nào trong anh cũng có một sứ mệnh, một nghĩa vụ phải thi hành.

Tôi muốn được như anh, có thể tung hoành bốn bể dọc ngang, có thể lấy chim chóc cỏ cây làm bạn, lấy thiên nhiên làm gối và lấy mây ngàn làm chăn mà sưởi ấm, mà nung chí người trai đất Việt. Tôi muốn được như anh, để một ngày nào đó, với sứ mạng nặng trĩu bên mình, tôi được quay trở về nhìn lại quê hương gấm vóc, mà ở đó tôi còn để lại không biết bao nhiêu là kỷ niệm và cả một trời thương nhớ. Tôi nhớ con đường Hồ-xuân-Hương, Tự-do với những hàng cây chạy dài thẳng tắp, mà mỗi độ thu về, những chiếc lá vàng rơi lả tả, như những mảnh hồn lạc loài của kẻ xa quê hương xứ sở, tôi nhớ đến con đường Duy-Tân với những cặp tình nhân tay trong tay tình tứ. Tôi nhớ đến bến Bạch-Đặng với những chàng thủy thủ trẻ tuổi yêu đời lãng bạt. Tôi nhớ đến miền Hậu-Giang với vườn cây ăn trái nặng trĩu những quả, với những ruộng lúa phỉ nhiêu bát ngát mệnh mông. Tôi nhớ đến Huế với giống sông Hương nước chảy lưng ló, đêm những chiếc thuyền câu bé nhỏ, với những lăng tẩm của một thời Hoàng tộc, với nón lá bài thơ, với mái tóc thề, với tà áo dài duyên duyên quyến vào nhau trong buổi tan trường của các nữ sinh Đông-Khánh, xinh như mơ, tuổi như mộng, đã từng làm bao chàng trai Nam Bắc vào ngẩn ra ngơ. Tôi nhớ đến Vũng-Tàu, Phan-Rang, Nha-Trang với cái mát của biển xanh, cái nóng của cát trắng mà ở đó tôi với bạn đã một thời chạy nhảy nô đùa.

Tôi nhớ, tôi muốn không biết bao nhiêu cái mơ, cái ước muốn tuy tâm thương nhớ nhất, mà có tâm vóc to lớn biết bao, mà với một người con gái yêu đời như tôi, biết bao giờ mới thực hiện được.

Tôi, người bạn gái nhỏ bé của anh, vẫn ngày hai buổi đi cây đối lấy miếng cơm manh áo cho chính mình, cho gia đình và cho những người thân thuộc còn kẹt lại ở Việt-Nam. Có vậy thôi, mà sao nhiều lúc tôi cảm thấy nó nặng nề quá, tôi cảm thấy như mình bị nghẹt thở với biết bao nhiêu thứ nó ràng buộc, trong một thế giới xa lạ, cô đơn. Tôi muốn la, muốn hét lên cho thật to, cho bao nhiêu nỗi buồn phiền thất vọng đang tràn đầy trong tim, trong phổi được thoát ra ngoài cho tâm hồn được nhẹ nhàng thoải mái. Tôi muốn được mượn bố vai ai đó để được khóc tức tưởi như một đứa trẻ thơ với bánh mẹ, cho bao muộn phiền sẽ tan đi theo giống nước mắt, nhưng tôi không làm gì được, ngoài sự yên lặng của chuỗi thời gian lúc nào cũng đè nặng trên vai, làm cho tâm hồn tôi trở thành hèn yếu ủy mị. Nhưng rồi hình ảnh bạn vẫn là hình ảnh sống động giúp tôi vượt qua hết mọi sự trống rỗng, chán chường của năm tháng. Bạn đã phải năm gai nếm mật, băng rừng vượt suối, với bao hiểm nguy lúc nào cũng chờ bạn đâu đó, băng với nụ cười luôn nở trên môi, bằng một cái nhìn cương quyết. Còn tôi, tôi ngồi đây, sống ở

đây, với tất cả những tiện nghi vật chất đầy đủ nhất của một đại cường quốc, mà sao tôi thấy đầu óc lúc nào cũng trống rỗng, mà lòng người thì đổi trắng thay đen như cát bụi thổi gian không bao giờ phủ lấp được. Tôi lại nhớ đến bạn, hình ảnh bạn vẫn là điểm tựa trong sáng nhất cho một tâm hồn quê quật của tôi. Bạn nói đúng. Tôi không có một thân hình cường tráng, một đôi tay rắn chắc trong một khối óc thông minh, nhưng bù lại tôi có một giọng nói hết sức ngọt ngào, thì tại sao tôi không lợi dụng cái giọng nói ngọt ngào ấy mà an ủi cho bao tâm hồn tan nát mà tôi đã gặp hàng ngày trong cuộc sống. Tại sao tôi không lợi dụng cái giọng nói ngọt ngào ấy mà khuyến khích những thanh niên đang lặn ngụp trong truy hoan tội lỗi sớm quay về với đường ngay nẻo chánh. Tôi còn có đôi bàn tay dịu dàng, thì tại sao tôi không biết lợi dụng đôi bàn tay dịu dàng ấy mà săn sóc cho bao kẻ không nhà không cửa, đói khát cơ hàn mà tôi thấy đầy đầy trong xã hội quanh tôi. Tại sao tôi không lợi dụng đôi bàn tay dịu dàng ấy mà lau khô đôi giồng lệ chảy dài trên đôi gò má nhăn nheo của các cụ già bơ vơ, trên gương mặt bụ bẫm của các trẻ thơ lạc lỏng. Hãy vào viện dưỡng lão, hãy vào các nhà thương thí, hãy đến viện mồ côi, ở đó biết bao kẻ đang trông chờ những tấm lòng trời biển, ở đó biết bao nhiêu kẻ trông chờ ở những đôi bàn tay dịu dàng của những vòng tay mở rộng, mà tiếp nối những vòng tay.

Tôi nghĩ đến ngày được gặp lại bạn, kể lễ cho bạn nghe về những cảm nghĩ của tôi, về những việc mà tôi đã, và đang làm. Ôi, tôi như đọc được những gì bạn muốn nói với tôi trong tận cùng đáy mắt bạn, trong cái nhìn ấm áp đầy khích lệ và trong cái siết tay thật chặt của bạn mà tôi biết rằng bạn chỉ đặc biệt dành riêng cho tôi thôi.

Nắng thu đã rực rỡ lên cao, như một tấm thảm, một dây lụa vàng trải dài trên muôn loài cây cỏ. Bất giác tôi mỉm cười nghĩ đến một ngày, cái ngày bạn sẽ trở về...

NGUYỄN VẬN

**HỌA
VẬN**

TỬ THƯ QUI TÀO

**BÀI
THƠ**

Thảo đầu dám sánh kẻ cây voi,
Muối xát lông ai nấy mặn môi.
Ở Hồn còn nhiều cây cội cả,
Về Tào chỉ xá một cây côi.
Chạnh lòng nhớ Mẹ khôn nưng cháu,
Chột dạ thương Vua biếng dỡ roi.
Chẳng dặng khôn Lưu tha đại Ngụy,
Thân này nguyện gác ngoại vông thoi.

NGUYỄN VĂN TƯỚNG

HỌA VẬN

(Thân tặng AH Khúc Đản và BPTLTAHCC)

**TỬ
THƯ**

"Tám mươi" lại chịu "vác ngà voi",
"Bốn một": Lá Thư thật phải môi.
"Tử trụ": vun bồi, công khó nhọc,
"Nhứt nhơn": xây đắp, chẳng xò côi.
Trong năm, Rộng, Tháp: son tô điểm,
Trước Tết, làm xong, lệnh phát roi.
Ai Hưu bốn phương đều thỏa dạ,
Pa, Hoa liên lạc tộ đưa thoi (1).

QUI

TÀO

D D THANH

(1) Pa: Paris; Hoa: Hoa-thịnh-Đốn



VIẾT GI CHO EM

Nghe ra thí hấp dẫn : "Viết gi cho EM", nhưng không phải vậy đâu, các AH trẻ trung và AH xôn xồn chỗ vợi tổ mớ, nồn nồn. EM đây là Lá Thư thân yêu của AH. Vừa qua AH Khúc Đản ngỏ ý muốn Anh Em góp ý kiến về nội dung Lá Thư, thêm bớt một vài mục cho phù hợp với hoàn cảnh sau 12 năm LT ra đời và đi vào đời sống của Gia Đình Công Chánh. Trong thư hồi âm AH Khúc Đản, chúng tôi có viết như sau :

"Chúng tôi nhận thấy rằng LT của AH đã đáp ứng lòng mong muốn của Anh Em là thông tin, liên lạc, thông báo cho nhau biết những sinh hoạt địa phương, những thay đổi trong cuộc sống của Anh Em khắp năm châu, chia xẻ vui buồn, giúp đỡ nhau về tinh thần cũng như vật chất, duy trì truyền thống của ngành Công Chánh đã có trên nửa thế kỷ nay. Ngoài ra, những mục khác đề tồ điểm cho LT càng thêm hương sắc, có thể xem như là thứ yếu. Có lẽ có bạn không đồng ý, nhưng chúng ta không nên ôm đồm quá rồi bất lực (Qui trop embrasse mal étreint). Và chẳng, văn hoá, kỹ thuật, kinh tế, thương mại, chính trị ... thí đã có nhiều nơi, nhiều báo chí, tập san để cho quý bạn có năng khiếu, có khả năng về ngành liên hệ, có nhiệt huyết tham gia, muốn tìm hiểu, học hỏi thí tài liệu, sách báo cũng không hiếm gì. Chúng tôi không nói là không chú trọng đến những lãnh vực ấy trên LT, tuy nhiên có chăng là thỉnh thoảng cây nhà lá vườn, có AH nào viết về những đề tài ấy với kinh nghiệm trong quá khứ, với kỷ niệm trong cuộc đời mình, với khả năng văn thơ của mình thí đó là những có hội tốt để trao đổi quan điểm với nhau, còn thảo luận để hướng dẫn một đường lối nào đó thí thiết nghĩ chúng ta không đủ khả năng, trong đó khả năng tài chánh là đáng lo ngại hơn cả".

Chúng tôi rất vui mừng vừa nhận thư AH Khúc Đản bàn về nhiều việc của LT và cho biết là : "ý tưởng của Anh như ý tưởng của tôi" khi nhắc đến nội dung của LT. Như vậy "Viết gi cho EM", Anh đã biết ý em rồi.

LÊ KHẮC THỊ

Vui Về Cả Làng

Làm cho cả làng đều vui là một việc rất khó. Ấy thế mà AH chúng ta đã làm được, không phải mới đây, mà đã trên nửa thế kỷ nay và gần nhất là trong thời gian 12 năm của "cuộc đời" Lá Thư Công Chánh, cả làng đều vui về !

Thật vậy, có bạn nào trong tập thể AH chúng ta bảo là không vui khi nhận được LT hay có bạn nào đã buồn vì LT không đáp ứng nhu cầu của AH.

Cả làng đều vui, làng Công Chánh ở khắp năm châu cũng như ở Việt Nam. Mỗi khi nhận được thư tử, tin tức, nhận được món tiền, món quà trợ giúp nhau, niềm vui làm sao kể xiết.

LT AH là phương tiện đã đem lại niềm vui ấy cho Gia Đình Công Chánh. Nhưng bí quyết để giữ vững niềm vui có lẽ là phương sách "chín bỏ làm mười", hay nói một cách tôn nghiêm hơn là "tứ bí hỷ xả" của AH chúng ta. Viết bài cho LT đã là một sự đắn đo "Viết gi cho Em", một chiến thắng bệnh lưỡi biếng ở hầu hết AH. Nhưng phụ trách LT lại còn nhiều khó khăn, phức tạp, nhiều khi phân vân khó xử, bài nào nên đăng, bài nào nên hoãn lại. Bài dài nhiều trang đăng không hết, chia ra nhiều kỳ chẳng, cắt bớt đi chẳng. Cũng như người đạo diễn một buổi văn nghệ, một vở kịch, một tuồng hát, người phụ trách LT cố gắng làm sao cho LT cân đối, hình thức để coi cho cả làng đều vui về.

Không nói ra, nhưng các AH viết bài cho LT đều nghĩ rằng nên để cho người phụ trách tự ý sắp xếp bài vở, bài mình viết nếu vì số trang LT hạn chế, không đăng được kỳ này thí để kỳ khác cũng không sao, không có gì phải thắc mắc cả, như vậy mình chia xẻ phần nào nỗi khó khăn của Ban Phụ Trách.

(Xem tiếp Trang 45)

TẦM MỨC QUAN TRỌNG CỦA

Đại Gia-Đình AHCC Giao-Thông Vận-Tải. (CCGTVT)

Xin chia bài này làm hai phần gồm Tầm quan trọng của đại gia đình Ai Hữu CCGTVT chúng ta trong quá khứ và hiện tại và Vài thiện nghĩ về Ai Hữu CCGTVT chúng ta trong tương lai. Xin các AH tha thứ cho các "trục ngôn".

A.. TẦM MỨC QUAN TRỌNG

CỦA Gia-Đình AH CCGTVT Trong quá-khứ-hiện-tại.

CCGTVT quan trọng lắm chỗ, này nhè xin xem đây (không có phóng đại đâu).

- 1 - CCGTVT thanh thoả nhu cầu ăn và uống của người đối nhợ công việc của các AH CCGTVT làm ở Nha Cấp Thủy, Sài Gòn Thủy Cục, Đà Nẵng Thủy Cục, v.v... Đồng bào mình ăn gạo, v.v... thì cũng có công khó đóng góp của các AH làm việc ở Tổng Nha Thủy Nông Và Công Tác Nông Thôn, Tổng Nha (Tổng Ủy) Dinh Diên ...
- 2 - Nhu cầu ở cho ấm cúng (an cư) thì đã có các AH CCGTVT làm ở Tổng Nha Kiến Thiết, Tổng Cục Gia Cư lo lắng để đồng bào có nhà ở và nơi làm việc.
- 3 - Dân mình cần đi chuyển thì được rất nhiều AH CCGTVT góp công góp sức khi các AH CCGTVT này công tác tại (Tổng Nha) Tổng Cục Kiều Lộ, Nha Lộ Vận, Công Quản Xe Buýt, Nha Thủy Vận, Cơ Quan Xăng, Nha Hoả Xa, Nha Căn Cứ Hàng Không, Nha Hàng Không Dân Sự, Hãng Hàng Không Việt Nam (Air Vietnam), Tổng Nha Thương Cảng, Nha Thương Cảng Sài Gòn, Nha Thương Cảng Đà Nẵng.
- 4 - Tiện nghi hiện đại (không phải là hại điện đầu) thì đã có các AH CCGTVT làm việc ở Chương Trình Đa Nhim, Công Ty Điện Lực Việt Nam cung cấp đến đồng bào mình.
- 5 - Sức khoẻ của đồng bào cũng có bàn tay đóng góp của AH CCGTVT tại các Sở Vệ Sinh Đô Thành, Nha Y Tế Công Cộng ...
- 6 - Giá cả điện nước mà đồng bào mình trả cũng được các AH làm việc ở Ủy Ban Vật Giá Quốc Gia (thuộc Bộ CCGTVT Việt Nam Cộng Hoà Sài Gòn) bảo vệ đúng mức.
- 7 - Đồng bào muốn liên lạc thư tử hoặc điện tín với nhau thì có các AH CCGTVT ở Tổng Nha Bưu Điện và Viễn Thông Việt Nam góp công sức vào.
- 8 - Bà con mình cũng được báo trước để tránh mưa bão bởi các AH CCGTVT làm việc tại Nha Khí Tượng.
- 9 - Tài nguyên phong phú của đất nước ta cũng được quan tâm bởi các AH CCGTVT phục vụ tại Ủy Ban Quốc Gia Thủy Lợi, Ủy Ban Quốc Gia Sông Cửu Long. Đồng bào tại châu thổ miền Nam cũng được các AH này gắng sức tiên đoán và báo trước mực nước hầu tránh lụt hàng năm vào mùa nước lớn. Góp công vào việc xây dựng Tổ Quốc còn có phần sức lực của các AH CCGTVT làm việc tại Công Ty Vecco hoặc làm việc trong các hãng thầu Việt Nam hay ngoại quốc. Nhiều AH CCGTVT đã và đang là chủ hãng thầu nữa.
- 10 - Quyền sở hữu về tài sản đất đai, nhà cửa, ruộng vườn của đồng bào cũng có phần góp công của các AH CCGTVT làm việc tại Tổng Nha Điện Địa.
- 11 - Góp phần vào việc lập bản đồ hình thể quốc gia thì phải kể đến công sức của các AH CCGTVT làm việc tại Nha Địa Dư Quốc Gia.
- 12 - Dựng chuyên môn của mình để phục vụ Quân Đội Quốc Gia bảo vệ Tổ Quốc thì phải nói đến các AH CCGTVT làm việc trong ngành Công Binh.
- 13 - Có rất nhiều AH CCGTVT trực tiếp đem xương máu của mình để chiến đấu chống Cộng Sản trên khắp nẻo đường đất nước với tư cách dân sự và quân sự (nếu đã nhập ngũ). Chúng ta nghiêng mình cảm phục và tưởng niệm các AH CCGTVT anh hùng đã có công trận, có chiến thương hoặc đã anh dũng hy sinh để bảo vệ tự do, độc lập và phẩm giá con người.

- 14 - Để đào tạo các thế hệ trẻ nối tiếp truyền thống CCGTVT hãnh diện này thì phải kể đến công sức của các AH CCGTVT miệt mài ở các Trường Cao Đẳng như Công Chánh, Địa Chánh, Hàng Hải, Điện, Công Kỹ Nghệ, các Trường và các Trung Tâm Huấn Luyện, v.v...
 - 15 - Có nhiều AH CCGTVT lại kiêm thêm nghề chuyên môn khác như là Y Khoa, Dược Khoa và nhất là Luật Khoa. Về thể thao, văn nghệ, giải trí thì cũng có nhiều AH CCGTVT tài hoa.
 - 16 - Trên kia là nói qua các đóng góp của các AH CCGTVT trước ngày cả nước Việt Nam bị Cộng Sản cưỡng chiếm, tức là từ cuối tháng tư năm 1975 trở về trước. Bảng liệt kê trên có gì thiếu sót thì xin các AH CCGTVT vui vẻ bổ khuyết cho. (Xin cảm ơn trước các AH CCGTVT).
 - 17 - Đến nay thì các AH CCGTVT lại còn giúp đỡ nhiều hơn nữa qua việc làm về máy tính điện tử, về người máy, về vệ tinh, về đầu hỏa, v.v... Nhiều AH đã đem khả năng của mình đi phục vụ nhân loại ở rất nhiều nước trên thế giới ở tất cả các lục địa (và đại dương nữa).
 - 18 - Đó là đối với nhân quần xã hội mà Đại Gia Đình AH CCGTVT đã quan trọng như thế, còn nói gì về bản thân, gia đình và cộng đồng Việt Nam tự nạn Cộng Sản thì vai trò của các AH CCGTVT còn quan trọng hơn nữa, nhất là trong việc bảo tồn và phát huy các điểm son của nền văn hoá và truyền thống muôn đời của dân tộc và tổ tiên mình.
 - 19 - Nhiều AH CCGTVT lại có nghề nghiệp khác thêm vào nghề nghiệp chính như là đóng ghe tàu nhỏ để vượt đại dương, làm lò bánh mì, làm chủ "ga ra" sửa xe, làm về địa ốc buôn bán nhà cửa, làm nghề chân tay, trí óc ngoài kỹ thuật CCGTVT thông thường.
 - 20 - Sự mưu trí, gan dạ, cương quyết, kiên nhẫn, bền gan của tất cả các AH CCGTVT đã đến bến bờ tự do là cả một thiên anh hùng ca góp phần không nhỏ vào thiên anh hùng ca dữ dội của hơn một triệu đồng bào cả nước đã liều chết chối bỏ chế độ cộng sản phi nhân vong bản để đi ra bằng đường biển hoặc bằng đường bộ, góp phần không nhỏ vào thiên anh hùng ca vang vọng mãi của các AH CCGTVT và gia đình đã không may tử nạn trên đường đi tìm tự do trong thiên anh hùng ca vĩ đại của mấy trăm ngàn đồng bào đã bỏ xác trong rừng sâu núi thẳm hoặc đã nằm yên trong lòng đại dương bao la.
- Cuộc sống của các AH CCGTVT khắp năm châu có niềm kiêu hãnh về sự thành công (trong một ý nghĩa và trong một giới hạn nào đó) của mình, của gia đình mình, của đại gia đình CCGTVT của chúng ta, sau các gian truân mà phần lớn nhân loại chưa bị nếm mùi cộng sản không hình dung hoặc cảm thông trọn vẹn được (như đời sống lầm than, mất tự do, bị bóp nghẹt trong chế độ hộ khẩu, nghĩa vụ lao động, nghĩa vụ quốc phòng cho quốc tế cộng sản, đi vũng kinh tế mới, chế độ học tập cải tạo tập trung, chế độ kiểm kê, quản lý, đổi tiền, lên giá hàng, v.v...).
- Suốt hơn mười năm qua, đại gia đình AH CCGTVT đã rất thành công trong việc giữ vững sợi giây liên lạc giữa các AH CCGTVT khắp năm châu, và Lá Thư Ái Hữu Công Chánh đã ngày càng khởi sắc là một điểm son nổi bật so với các ngành nghề khác. Công lao của các AH sáng lập và của các AH đóng góp viết bài cho Lá Thư và nhất là của các ban phụ trách (đã qua, hiện nay và tương lai) thật là to lớn, không những đối với chúng ta là những người may mắn có tự do, có tương lai, mà còn có công rất nhiều trong việc giúp đỡ các bằng hữu còn kẹt trong hoả ngục cộng sản.
- Ngoài ra, ngành CCGTVT chúng ta đã có thêm Hội Ái Hữu Điện Lực, Hội Cựu Học Sinh Và Sinh Viên Kỹ Thuật, v.v... để quy tụ thêm các AH CCGTVT còn "e lệ" chưa chịu xuất đầu lộ diện trở tài.
- 21 - Có vài điểm khá khích lệ là nhiều con, em, cháu của các AH CCGTVT đã nối chí cha, mẹ, anh, chị để tiếp tục truyền thống CCGTVT.

Nhiều con, em, cháu của các AH CCGTVT cũng đã lập gia đình theo nghi thức cổ truyền để duy trì đơn vị gia đình (nền tảng của xã hội) cho hoà thuận tốt đẹp.

Nhiều con, em, cháu của các AH CCGTVT đã giỏi và hay hơn cha, mẹ hoặc anh, chị mình, thật là đáng mừng.

B.. TƯƠNG LAI CỦA TÂM QUAN TRỌNG

Của Gia-Đình CCGTVT sẽ ra sao đây ?

Tuy nhiên, các ưu điểm trên đây đã đủ cho tương^{lai} chưa? Có vài vấn đề là :

- 22 - Cần mới thêm sự tham gia của các AH CCGTVT chưa ra mặt, kể cả một số AH đàn anh lớn tuổi, một số AH sồn sồn, đặc biệt nhất là một số AH trẻ và các thế hệ con cháu. Có như vậy thì đại gia đình CCGTVT mới không tàn lụi dần dần vì trẻ già mà mắng không mọc tiếp theo vô.
- 23 - Tập thể AH CCGTVT không có tiếng nói gì hết, mà có thì tiếng nói (tiếng nói "công chính" là tiếng nói cho công lý và chính nghĩa) đã không có kỷ lô nào hết đối với báo chí, truyền thanh, truyền hình hoặc giới hành pháp, lập pháp, tư pháp của các quốc gia tiếp nhận cho ta cư trú tuy CCGTVT đã có định cư từ trên mười năm rồi, vậy CCGTVT phải làm gì để cải tiến việc này ?
- 24 - Các bằng hữu còn kẹt ở bên nhà phải sống trong chế độ ngục tù cả thể xác lẫn tinh thần từng phút, từng giờ, từng ngày, từng tuần, từng tháng, từng năm, vậy chúng ta phải cứu giúp cách nào đây ? Ta góp tiền mà Cộng Sản nắm chính lĩnh ra đó, làm sao giúp AH mà không vô tình nối giáo cho giặc Cộng (nghĩa là không gửi qua các đường giấy kinh tài của Cộng Sản).
- 25 - Làm sao để một số vấn đề của xã hội vật chất Tây phương không tác hại vào con em chúng ta : có bao nhiêu con, em, cháu không còn nói hoặc không còn đọc được tiếng Việt nữa, đã có bao nhiêu con, em, cháu không biết lịch sử và địa dư của quốc gia, có bao nhiêu con, em, cháu còn giữ được các đức tính tốt đẹp của nền văn hiến trên bốn ngàn năm (từ lúc Tổ Hùng Vương lập quốc)? Xin mời AH góp ý để cải tiến vấn đề này.
- 26 - Một số trong AH CCGTVT chúng ta tuổi gần đất xa trời rồi, tất cả AH CCGTVT chúng ta rồi cũng chết hết mà thôi, vậy xin suy nghĩ xem từ bây giờ đến ngày chết (mấy ai biết được ta sẽ chết lúc nào, nhưng gần như chắc chắn là cái chết sẽ đến với chúng ta sớm hơn là chúng ta tưởng, vì ai cũng muốn sống nữa mà), từ bây giờ đến chết ta sẽ làm gì đây cho bạn bè, cho họ hàng, cho bà con, cho gia đình còn kẹt trong hỏa ngục, trong các vùng kinh tế mới, trong các trại tập trung cải tạo, cho mồ mã cha mẹ tổ tiên bị Cộng Sản đào xới xua đuổi ?
- 27 - Lâu lâu thì cộng đồng Việt Nam tự nạn cộng sản lại bị bêu rếu, có khi còn bị sỉ nhục, tỷ như chương trình truyền hình "Cuộc chiến 10000 ngày" và chương trình truyền hình "Việt Nam : lịch sử qua ống kính vô tuyến truyền hình" (TV của Gia nã Đại, Pháp, Úc, Mỹ ...) ("The ten thousand days war" và "Vietnam : a television history"). Chúng ta bị sỉ nhục vì hai chương trình này đã vu khống đồng hóa cộng đồng Việt Nam tự nạn cộng sản (trong đó có tập thể CCGTVT chúng ta) với căn bản của Việt Nam Cộng Hoà và hai chương trình này gián tiếp kết tội chúng ta trong khi đề cao Cộng Sản là anh hùng; sẽ có ngày bọn thủ phạm là CS truy tố bắt tội nạn nhân là chính chúng ta đây nếu chúng ta cứ tiếp tục thờ ơ để bọn CS và tay sai thiên cộng thao túng phun nọc độc tuyên truyền đầu độc dư luận mà ta không có phản ứng. Có thể nào chúng ta để cho Liên Xô tự do tổng khởi sản phẩm bị nhiễm phóng xạ nguyên tử (do vụ nổ nhà máy nguyên tử Chernobyl hồi cuối tháng 4/1986) qua để CSVN bắt bả con họ hàng ruột thịt mình phải tiêu thụ các độc chất nguy hiểm này? Xin mời AH chúng ta hãy nhìn chút thì giờ và phương tiện để tìm hiểu thêm và lên tiếng và viết thư phản đối đến báo chí, truyền thanh, truyền hình, dân biểu, nghị sĩ, các cơ quan quốc tế về các vấn đề trên.

28 - Tập thể AH CCGTVT đã và đang thành công trong nhiều lãnh vực chuyên môn và trong đời sống xã hội nơi định cư, có nhiều AH CCGTVT làm rất nhiều công tác công ích (có AH hoạt động bán thời gian, hoặc toàn thời gian như một số AH đã về hưu, tại địa phương hoặc đi đây đi đó để có động công tác chung), nên chắc là tập thể đại gia đình CCGTVT sẽ là một tập thể mạnh, có tiếng nói mạnh, có khả năng mạnh để làm rạng danh người Việt Nam quốc gia hơn nữa.

Vấn đề Việt Nam của ta, ta phải tự lo lấy và nhất định ta sẽ làm được, vì ta có lòng dân đang sục sôi căm thù CS, vì tổ tiên ta đã từng tự lực tự cường chiến thắng oanh liệt mấy lần liên tiếp trong điều kiện thiên nan vạn nan tương tự bây giờ, còn về phương tiện thì mỗi người chúng ta đều đặn góp vào tùy khả năng là được rồi, đừng để cho CS mạnh vì chúng ta yếu (yếu vì không đóng góp, yếu vì chia rẽ, yếu vì phá đám lẫn nhau, ...). CS đang liên tiếp bị khổ khăn cùng cực nên chúng không mạnh đâu, còn về đường/làm cho CS sớm tiêu vong thì để ý tìm hiểu chung quanh là chúng ta sẽ thấy ngay mà thôi, chỉ cần quyết tâm và bền chí là được. lời/

29 - Vì thờ ơ phó mặc việc xã hội và chính trị cho người khác nên cảm thấy CCGTVT chúng ta phải nhận một phần trách nhiệm trong đời sống đau thương hiện nay của dân tộc và đất nước, nên mạo muội ghi ra đây vài ý kiến thô thiển, mong các AH tha thứ cho và bổ túc thêm cho, để cho tử bây giờ cho đến lúc chết, chúng ta sẽ hạnh diện hơn nữa vì các đóng góp của chúng ta vào đại cuộc và để cho con cháu chúng ta được tự hào về ông bà, cha mẹ, anh chị của chúng, và để cho con cháu chúng ta có cơ hội xây dựng lại non sông gấm vóc và đáp lại tình người nhân hậu cố hữu trên quê hương yêu dấu sạch bóng kẻ thù CS.

30 - Đại gia đình Công Chánh Giao Thông Vận Tải có "ký lô" nào không ?

Các AH trả lời ra sao về câu hỏi này ? Trong khi chờ đợi thì đã nêu vài điểm để chúng minh là đại gia đình CCGTVT của chúng ta (nghĩa là gồm cả già, sồn sồn, trẻ cũng như còn nhỏ) rất quan trọng trong việc bảo trì, xây dựng và phát triển quốc gia.

Trong hoàn cảnh ly hương mất nước mà lại khả thành công ở đất khách quê người, xin mời tập thể AH CCGTVT chúng ta góp công góp của tùy khả năng một cách hữu hiệu hơn nữa vào việc cứu nước và dựng nước để gọi là đáp đền trong muôn một công ơn của Tổ Quốc và Quốc Tổ Hùng Vương, của các anh hùng anh thư đã dựng nước, cứu nước cho chúng ta, công ơn tình nghĩa của cha mẹ, họ hàng, chồng vợ, con cháu, bè bạn, công ơn của bao thân nhân, đồng bào, chiến sĩ quốc gia đang bị tù tội hay đã hy sinh và đang sống đọa đầy ở Việt Nam CS.

Nhất định tập thể AH CCGTVT của chúng ta sẽ có công lớn trong việc quang phục quê hương và tái thiết phát triển quốc gia tự do nhân bản đã sạch bóng quân thù Cộng Sản Liên Xô và tay sai.

KCH (KÔNG CHÁNH 87-88)

LỜI BÀN PHỤ

Tôi xin phép được lợi dụng "lời thề" là được đọc bài viết trên của AH KCH trước khi LT số 42 được lên khuôn, để xin góp ý kiến nhỏ mọn sau.

Trong điểm 27, AH KCH cho là cộng đồng người Việt Nam tự nạn CS bị sí nhục vì mấy chương trình truyền hình.

Tôi thì lại nghĩ là mình không cần quá bận tâm. Thật vậy, ta hãy coi là người sí nhục ta.

Nếu đó là một người quân tử, đường hoàng, tử xưa vẫn được thiên

hạ đồng tâm tôn trọng kính nể, thì lời sỉ nhục đó mới có giá trị thâm thúy đối với chúng ta.

Còn nếu chỉ là Cộng Sản hay tay sai thì nó chửi mình là chuyện dĩ nhiên rồi, ta chỉ nên coi đó là tiếng sủa của bầy chó dại. Nhất là từ 12 năm nay, CSVN thất bại ẽ chệ, nên càng cần "vừa ăn cướp vừa la làng".

Cũng có thể những đứa chửi ta không phải là CS, mà là những tên quá khích bên hữu, đây đâu ọc bài ngoại, kỳ thị chủng tộc; thực sự ra thì nó ghét cả cộng đồng ty nạn CS lẫn toàn bộ CS nói chung; nhưng hiện nay thì chúng ta gần nó hơn, hằng ngày nó thấy ta hiện diện trên đất nước nó, mưu sinh và như vậy "cướp việc" của nó ("cướp" được là vì mình giỏi hơn nó nên nó ghen), có khi nó còn được thấy người Việt kết hôn với người da trắng "của nó", nên nó chửi cho hả giận, nhất là chửi vô tội vạ, vì Tây Phương dân chủ nên tự do tư tưởng và tự do ngôn luận mà.

Nếu tôi không lầm, AH KCH hiện cư ngụ ở Úc, mà Úc đại lợi thì, ôi thôi, có báo Pháp đã phải viết rằng "bọn cực hữu theo đuổi Jean-Marie LE PEN ở Pháp chỉ như một đàn cừu non so với bọn cực hữu ở Úc". Nhớ lại, ngay từ hồi 1977 hay 1978, báo Newsweek có thuật lại lời tuyên bố của một dân biểu cực hữu Úc rằng cộng đồng VN ty nạn tại Úc, dân bà gồm toàn đi điếm và gái bán bar, dân ông toàn là một loại tham nhũng và ăn cắp (trong khi đó, ngay CS Pháp cũng không tha mả gì dân ty nạn mà chỉ bêu rếu Chính Phủ VNCH thôi). Vả rồi, trong Báo Quê Mẹ số đầu Xuân Mậu Thìn, tôi được đọc tin họa sĩ kiêm điêu khắc gia Lê Thành Nhơn bị một bọn cực hữu Úc chửi "Go home, wogs" (có thể dịch là : Cút về nước, đồ khỉ đột!) và hành hung gây thương tích, lúc ô. Nhơn đang trong giờ lái xe buýt để mưu sinh.

Ở Pháp, bọn cực hữu ít đụng chạm với cộng đồng Á Châu (Hoa, Việt, Miên, Lào), chắc một phần nào tại chúng còn bận "xử trí" với cộng đồng Hắc Phi và Ả Rập là các cộng đồng hiện đứng ở "tiền tuyến" của cuộc chiến chủng tộc đang nửa hủ nửa thực diễn ra tại Âu Châu.

Còn một số người khác tuy không là CS hay cực hữu nhưng cũng khen CSVN (tuy không đụng chạm tới cộng đồng ty nạn), đó là những người hồi trước 1975 ủng hộ Bắc Việt chống chúng ta và nhất là chống "Đệ Quốc Hoa Kỳ"; đến nay, tuy CS đã để lộ bộ mặt thực bất nhân tàn bạo, nhưng những người này vẫn cứ giữ thái độ bốc thơm CSVN, vì sợ nếu thay đổi lập trường thì là đương nhiên thủ nhận trước đây mình xuân; trong khi đó, đại đa số những người có tư tưởng dân chủ thực sự, ngày trước hoan hô CSBV hết mình thì nay "xin chừa" rồi.

Để chấm dứt, tôi xin phép nhắc thêm lời sau đây của một văn hào Pháp, để giúp chúng ta vững tâm trước những kẻ chửi ầu :

" Ce qui est excessif est insignifiant " ,
xin tạm dịch là : Cái gì quá khích thì không đáng đếm xỉa.

Trương Nhul Bích

--:--:--:~0~:--:--:--

THƠ TẶNG ANH BỮU TÂY

Anh Bưu tây năm 1937 làm chef de chantier ở Lào, là anh tác giả.

Nam nhi bốn bề cũng là nhà (1) : Vạch rừng dầm hương đưa dân đến,
Cải nợ tang bồng nặng phách Sa (1) : Xẻ núi băng đường dẫn chúng qua,
Sương sớm thức tha rừng thăm thẳm, : Quân tử quang chi nước lạ,
Mây chiều thấp thoáng nhận xaxa. : Vui buồn cũng ở tự lòng ta.

(1) Sa vợ mới cưới.

Công tăng tôn nữ Liên-Huê.

Lập Thành Tổ Ngành CC.

Dương thanh Đàm.

Ngành nghề nào hầu như cũng có "Tổ" cả, nhất là nghề Công Chánh của chúng ta là một nghề có nhiều khó khăn và nguy hiểm, và đã có từ lâu lắm rồi. Ông cha ta thuở xưa không có học Trường Cao Đẳng Công Chánh nào, nhưng cũng vẫn biết xây cất nhà cửa, phá rừng núi để trồng trọt, chăn nuôi, ngăn sông, dẫn thủy nhập điền. Không nói chi xa lắm, từ hồi đời Lê mạt, Nguyễn Hoàng đã có công Nam tiến, khai khẩn đất hoang, di dân vào miền Nam để lập nghiệp, rồi sau khi nhà Nguyễn thống nhất nước Việt Nam, vẫn tiếp tục lập những khu dinh điền, đào kinh, dẫn thủy..., tạo lập một miền Nam trù phú cho đến ngày nay.

Cái nghề Công Chánh của chúng ta, nghề mà ông cha ta đã mô tả bằng hai câu ca dao mộc mạc :

Nhất phá Sơn Lâm
Nhị đầm Hà Bá

nói lên sự phức tạp và khó khăn của nghề, nên đề nghị lập "Thành Tổ ngành Công Chánh" xem ra thật hữu lý; nếu trước đây ở Việt Nam chúng ta có một Thành Tổ để thờ và để "giỗ Tổ" hàng năm thì vui vẻ biết mấy.

Nay ở cảnh nước mất nhà tan, Ai Hữu Công Chánh chúng ta, cũng như mọi người Việt Nam khác, như chim vỗ tổ, sống kiếp tha hương khắp mọi nơi, có AH thì may mắn thoát đi được tù đày, nay đã ổn định cuộc sống, còn số thoát đi lại rai sau 1975, người thì cũng ổn định được, người thì chưa, chưa kể đến các AH trong lúc liêu mạng vượt biên phải bỏ mình nơi biển cả, thật là thảm thương, như trưởng hợp các AH Ngô Công Khanh, Nguyễn Xuân Phóng, Lê Văn Danh (nguyên Thứ trưởng), Tổng Trưởng Trần Ngọc Cành... Lốp còn kẹt lại ở VN thì than ôi!, phần lớn đều lâm vào cảnh thảm khốc quá sức, như trưởng hợp của 2 AH kêu cứu, thư có đăng nơi LTAHCC số 41.

Vấn đề thành lập "Thành Tổ ngành Công Chánh" tuy hợp lý, nhưng còn cần phải nghiên cứu sâu rộng hơn, nhất là về chọn "Ai" làm "Thành Tổ", thờ phượng và giỗ Tổ ở đâu, ra sao, v.v..., trong điều kiện tản mác và sự cách biệt về sinh sống giữa các AH như hiện nay.

Bài này viết ra không có ý bàn sâu về vấn đề Thành Tổ ngành Công Chánh, vì vấn đề phức tạp và khó khăn, vượt quá tầm hiểu biết và khả năng, nên xin nhường lại ý kiến cho các vị AH cao kiến hơn.

(Tiếp theo là một đoạn dài đáng khoảng 2 trang, nói về Thành Tổ một số ngành như Thọ Mộc, Đông Y, Võ Thuật, ... Ban Phụ Trách có ý kiến rằng đoạn này ngoài phạm vi Công Chánh, nên xin lỗi AH D.T.Đàm để tam bỏ qua, vì khuôn khổ Lá Thư có giới hạn. Tuy nhiên, nêu đa số AH muốn thì chúng tôi sẽ đăng vào số sau.)

Mỗi năm, trong ngành Công Chánh, mỗi chúng ta đều từng tham dự lễ cùng "Cổ hồn" rằm tháng bảy mà mỗi cơ quan CC nào cũng tổ chức rất ư trịnh trọng và trang nghiêm, vì các tài xế và các thợ điều khiển máy cơ giới đều tin các cô hồn là "Tổ" của họ.

(Xem tiếp trang 59)

CHƯƠNG TRÌNH XÂY CÁT NHÀ

BẢNG GỖ TIỀN CHẾ

Lá thư AHCC với đề tài "Tình yêu nước" nhắc nhở chúng ta một cách gián tiếp hãy nhớ đền quê hương tổ quốc.

Theo quan niệm của đa số kiều bào hải ngoại, khi đã bắt mãn bổ nước ra đi, thì không nghĩ gì đến quốc nội nữa.

Nhưng thiên nghĩ: kẻ ra đi cũng như người ở lại cả ba miền Trung Nam Bắc, chúng ta đều là nạn nhân của chế độ mới! từ ngoại bang đến. Vì thế nên làm được gì giúp ích cho đồng bào trong nước, chúng ta cũng nên nghĩ đến, để giữ trọn tình nghĩa đồng bào trong và ngoài nước.

Nếu ta so sánh chương trình kiến thiết quốc gia hai thời kỳ, trước và sau biên cô 75, chúng ta nhận thấy hiện nay công tác xây cất giảm sút một cách rõ rệt. Trước biên cô tuy trong tình trạng bất an, nhưng nhờ ngoại viện dồi dào, và sự đồng tâm nhất trí của quân dân và chánh quyền, nên các công trình kiến tạo gia cư và công ốc từ thành thị đến thôn quê, đều được phát triển một cách rất khả quan.

Tại miền quê có nhiều dự án thiết lập khu dinh điền, ấp trù mật v.v.. vừa để phát triển an ninh, xây dựng kinh tế, vừa cải thiện đời sống nông dân.

Tại đô thị, các khu cư xá xinh đẹp, khang trang mọc lên tại nhiều nơi, làm tăng vẻ mỹ quan thành phố và đáp ứng nhu cầu về nhà ở cho dân chúng.

Từ sau biên cô 75 đến nay, các chương trình kiến tạo công- ốc và gia cư đều bị hủy bỏ hay tạm hoãn lại, vì thiếu kinh phí và vật liệu xây cất. Trong năm vừa qua nạn lạm phát lên đến 700 phần 100. Quê hương ta ngày nay là 1 trong 4 nước nghèo nhất thế giới nên việc lo miếng ăn giải quyết chưa xong, còn tâm trí đầu nghĩ đến việc xây cất nhà cửa.

Trước tình trạng bi đát này, chúng ta cũng nên đưa ra vài ý kiến để điều chỉnh. Việc khó khăn nhất là chúng ta không ở tại chỗ. Tôi có thảo luận vấn đề này với vài AH ở Pháp; chúng tôi đồng ý là chỉ đưa ra một ý kiến tổng quát hầu được thêm sự hưởng ứng của các AH trong và ngoài nước, để cùng nhau giải quyết khi có thời cơ.

Chúng tôi thiết nghĩ: nước ta dù có hòa bình thật sự, kinh tế phát triển lại điều hòa, sau này cũng phải chờ một thời gian khá dài từ 10 đến 20 năm mới xây dựng gia cư bằng vật liệu nặng bê tông cốt sắt như thời trước. Hiện thời vì tài chánh kiệt quệ và khan hiếm vật liệu, dân chúng cất nhà bằng cách tạm bợ, bằng sườn tre vách đất nóc lợp lá dừa nước! Cách kiến tạo này trong một thời gian ngắn sườn nhà siêu vẹo, nóc dột nát.

Vậy trong giai đoạn sắp tới, lúc thời cơ thuận tiện, chúng ta nên chọn một giải pháp dung hòa, thay vì dùng vật liệu nặng đất, như bê tông cốt sắt hay là vật liệu nhẹ như tre lá không bền vững, chúng ta có thể dùng cây, gỗ chẳng hạn là vật liệu sẵn có ở trong nước. Điều tiện lợi nhất, nếu dựng nhà sườn cây hay gỗ mà đúng kích thước và kỹ thuật thì ngôi nhà có thể dùng được từ 40 năm trở lên. Điều tiện lợi khác không kém quan trọng là quốc gia ta có nhiều rừng thưa cây gỗ đủ loại, thông dụng như: gỗ dầu, thông và gỗ quý như cẩm lai, bang lang, lim, xèn gỗ v.v.. đủ đáp ứng cho chương trình xây cất đại quy mô.

Để giá gỗ được hạ, nhưng xưởng cưa, Xưởng mộc đặt ngay tại nơi khai thác gỗ, như các Xưởng cưa máy tại Thụy-Điện cung cấp nhiều loại gỗ đủ kích thước và đóng cả bàn ghế v.v..

Các xương của này sẽ cung cấp: cột, kèo, đà, vách với những xích thuộc ấn định, đủ mọng mọng, để ráp lại thành ngôi nhà. Cây gỗ sẽ song, ngoài chuyên vận theo đạo lộ, nếu gần sông ngòi, có thể chuyên chở về miền hạ lưu bằng thủy lộ với cách đóng bè thả trôi theo dòng nước. Trên nơi chỉ cần ráp lại thành ngôi nhà, vừa nhanh vừa rẻ tiền.

Lẽ dĩ nhiên muốn dự án kiến tạo gia cư được kết quả cụ thể, cần phải có một chương trình toàn diện qui mô với nhiều chi tiết và nghiên cứu chu đáo hơn. Chúng tôi đề nghị một cách sơ lược chương trình tổng quát gồm có các điểm sau đây.

CHƯƠNG TRÌNH XÂY CẤT GIA CƯ

A.- THỜI KỲ CHUẨN BỊ

- Điều tra về những nguyên nhân gây trở ngại cho chương trình kiến tạo gia cư, để điều chỉnh tình trạng.
- Kiểm kê các vật liệu xây cất sản xuất trong nước và số lượng cây gỗ có thể khai thác được để xây cất gia cư.
- Nghiên cứu về số nhu cầu về nhà cửa trong nước, để lập chương trình xây cất dài và ngắn hạn.
- Thiết lập các họa đồ cũng bản chi tiết tính giá xây cất các loại nhà từ biệt lập đến các dãy phố bình dân để phổ biến cho dân chúng.

B.- THỜI KỲ THỰC HIỆN

- Cơ quan đặc trách chương trình dự trù kinh phí đầy đủ về việc xây cất và thêm phương tiện về nhân lực và vật lực cho việc thực hiện được nhiều kết quả.
- Khuyến khích tư nhân và các nhà thầu xây cất gia cư, với sự hỗ trợ của chánh quyền v.v..

Để kết luận, chúng tôi thiết nghĩ chương trình xây cất nhà ở bằng gỗ tiến chế là một dự án dành cho tương lai khi có một chánh thể hợp với nguyện vọng dân chúng; hiện giờ chúng tôi vẫn đề tâm về nghiên cứu vấn đề này.

Ngoài ra trong lãnh vực công chánh và giao thông vận tải còn có nhiều ngành khác rất quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến đồng bào, chúng ta cũng nên lưu tâm đến.

Lê văn Lắm

PHÂN ƯU

Gia-dinh Công-Chánh vừa được tin buồn :

cụ HOÀNG - ĐÌNH - CANG

vừa tạ thế tại CALIFORNIA vào ngày 16-5-1988

hưởng thọ được 82 tuổi

Toàn thể gia-dinh CÔNG-CHÁNH xin có lời

phân ưu cũng chủ tang-quyên, và xin cầu nguyện

hưởng-hôn cụ sớm tiêu-diêu miền CÚC-LẠC.

VÀI SỰ VIỆC NĂM THÌN TRONG THỀ KỶ 20

Phạm thánh Chí

Trưởng nam AH Phạm hữu Vĩnh

Âm lịch	Dương lịch	Ngày Tết	Ngày cuối năm
Bính Thìn	1976	thứ bảy 31.01.1976	thứ năm 17.02.1977
Giáp Thìn	1964	thứ năm 13.02.1964	thứ hai 01.02.1965
Nhâm Thìn	1952	chủ nhật 27.01.1952	thứ sáu 13.02.1953
Canh Thìn	1940	thứ năm 08.02.1940	chủ nhật 26.01.1941

BÍNH THÌN 1976

Đây là cái Tết khó quên cho bao nhiêu người Việt. Trong khi ở miền Bắc, nhiều người xem nó như cái Tết đánh dấu "Việt Nam thống nhất", người miền Nam nhìn nó trong lo sợ. Bính Thìn 76 là khởi điểm của bao ly tan vĩ ba chữ "trại cải tạo". Hàng triệu gia đình bắt tin người thân. Đối với một số người khác, Bính Thìn 76 cũng đánh dấu cái Tết ly hương đầu tiên của đời họ. Có thể nói đây là cái Tết kỷ lạ nhất với bầu không khí hỗn tạp. Toàn cõi đất nước rơi vào gông cùm cộng sản. Sau trở hể gọi là Bầu cử Quốc Hội (25.04.1976), Việt Cộng đã tuyên bố thống nhất VN vào ngày 24.06.1976 và đặt quốc hiệu là "Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam".

Nhìn rộng thêm, Bính Thìn 76 khởi mào chiến tranh Đông Dương lần thứ 3. Bên Kampuchia, nhóm Khmer Đỏ bắt đầu loại bỏ cán bộ do Việt Cộng đào tạo và Sihanouk bị tuột khỏi ghế Chủ tịch Chính Phủ Liên Hiệp (G.R.U.N.K.). Ở Việt Nam, đầu nã cái gọi là Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời bắt đầu khủng hoảng, Trương Như Tảng tử chức Bộ trưởng trước khi tìm cách vượt biển. Cuộc tranh dành quyền lực đưa đến việc gạt bỏ các thành phần thân Tàu trong kỷ Đại Hội lần 4 của Đảng (tháng 12.1976), và cũng nhấn dập Đại Hội này, Đảng từ bỏ danh hiệu Lao Động và lấy lại nhãn hiệu thật : Đảng Cộng Sản Việt Nam. VN, Cambốt lũng củng. Dân anh Trung Cộng cũng không hơn. Tháng 4-1976, Đặng Tiểu Bình tuột dù lần thứ nhì, Hoa Quốc Phong toàn quyền đứng chớ Mao Trạch Đông về châu 2 cự tổ Mác-Lê (09.09.1976).

Bính Thìn 76 là năm nhiều người không muốn nhớ nhưng thật tình nó là năm rất khó quên.

GIÁP THÌN 1964

Ở miền Nam thoang thoảng (chứ không phải là thum thum) không khí gọi là "cách mạng" dựng ra bởi trò chơi của mấy tướng lãnh. Nhiều vị tự tôn vinh cho rằng mình đã làm cách mạng khi triệt hạ Đệ Nhất Cộng Hoà. Tại miền Bắc, Hồ Chí Minh cũng đệ tử bắt đầu đốc toàn lực vào ý đồ thôn tính miền Nam.

Quân Đội Việt Nam Cộng Hoà thiết lập một quân hàm mới, 2 người "Chuẩn Tướng" đầu tiên là các ông Chung Tấn Cang (Hải quân) và Nguyễn Cao Kỳ (Không quân) (ngày 8-4-64). Sau khi thanh toán xong gia đình cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm (Ô. Ngô Đình Cẩn bị xử bắn ngày 9-5-64 ở Chí Hoà), các

tướng lãnh miền Nam rảnh tay để mở màn trò "đá giỗ lái". Hàng loạt cơ cấu "lãnh đạo" được để ra và tiêu tan trong giấy lát (tử Hội Đồng Quân Đội Cách Mạng qua Thượng Hội Đồng Quốc Gia,...).

Đất nước VN lúc đó có thể nhìn như một sân khấu trình diễn một vở bi hài kịch, diễn viên người Việt được 2 đạo diễn trứ danh quốc tế (Bạch Ốc và Cẩm Linh) ân cần chỉ dẫn. Tướng Nguyễn Khánh là tài tử chánh của màn Giáp Thìn 64. Ngày 2-8-64 nhiều thủy đình Bắc Việt tấn công chiến hạm Maddox, ngày 5-8-64 Không Quân Hoa Kỳ mở màn cuộc lâm chiến khi oanh tạc 5 tỉnh Hòn Gai, Lộc Châu, Phúc Lợi, Quảng Khê và Vinh. Ngày 16-8 Hội Đồng Quân Đội Cách Mạng họp ở Vũng Tàu ban hành một Hiến chương mới và bầu tướng Khánh làm Chủ tịch VNCH. Dân chúng xuống đường kịch liệt phản đối và Hiến chương bị thu hồi 10 ngày sau. Vài thành phần quá khích Phật giáo và Công giáo tại Sài Gòn đụng độ nhau mạnh. Giới chức 2 tôn giáo phải gặp nhau và ra tuyên ngôn chung kêu gọi ngưng xung đột. Ông Trần Văn Hương ra mắt chính trường ngày 9-9 khi được bổ nhiệm làm Đô Trưởng Sài Gòn. Ngày 13-9 hai tướng Lâm Văn Phát và Dương Văn Đức chiếm dinh Thủ tướng và đòi phát thanh làm cho tướng Khánh phải bay chạy lên Đà Lạt, theo ngôn tử được xử dụng lúc đó, đây không phải là một cuộc đảo chánh và chỉ là một cuộc "biểu dương lực lượng", thị oai miền phi.

Hai tháng 9 và 10 là thời gian cho các thành phần dân sự chuẩn bị ra tham chính. Ngày 27-9 Ông Phan Khắc Sửu được bầu làm Chủ tịch Thượng Hội Đồng Quốc Gia và sang 24-10 được tuyển nhiệm làm Quốc Trưởng VNCH, ngày 31-10 Ông Hương được bổ nhiệm chức Thủ Tướng. Chính phủ dân sự này cũng yếu mệnh, bị biểu tình đả kích liên miên và không đầy 3 tháng sau (27-1-65) quân đội nắm lại quyền hành.

Tháng 10-64 cũng mang lại nhiều thay đổi quan trọng trên bàn cờ thế giới. Ngày 14-10 Khroutchev bị hạ bệ và CS Nga mở đầu kỷ nguyên Brejnev. Trong khi chánh sách chung sống hoà bình giữa Nga và Mỹ bị giao động mạnh vì sự thay đổi này thì ngày 16-10 Trung Cộng nhắc nhở "hai ông bạn lớn" kia chớ quên họ : ngày đó Trung Cộng đã cho nổ quả bom nguyên tử đầu tiên. Lăn lộn sau Mỹ, Nga, Anh và Pháp, Trung Cộng trở thành "quốc gia nguyên tử" thứ 5 trên hoàn cầu.

NHÂM THÌN 1952

Đất Việt lúc này mang tên Quốc Gia Việt Nam, Đức Quốc Trưởng Bảo Đại giao phó cho Thủ Tướng Trần Văn Hữu leo lái vận mệnh quốc gia dưới sự điều động của người Pháp. Việt Nam (gồm đầy đủ 3 miền Bắc Trung Nam) cùng Ai Lao và Cao Mên nằm trong một tổ chức chung mang danh Liên Hiệp Pháp.

Nhân ngày giỗ Hai Bà Trưng (mồng 6 tháng 2 Âm lịch, tức 1-3-52), Bà Nam Phương Hoàng Hậu thiết lập Ngày Phụ Nữ Việt Nam đầu tiên. Trong thông điệp đọc trên đài phát thanh, Bà kêu gọi phụ nữ VN tham gia công tác xã hội. Chắc Hai Bà Trưng cũng ngao ngán, dân Việt thổ Hai Bà ví lông dưng cảm cũng ý chỉ hào hùng bất khuất khi các đảng mây râu không đủ khí tiết vùng dậy chống quân Tàu hồi đầu công lịch. Năm nay Nhâm Thìn 52, giặc Cộng đang hoành hành khắp nơi, chủ quyền quốc gia không trọn vẹn, bà "đệ nhất phụ nữ VN", đứng thời lại kêu gọi công tác xã hội! Thật vậy, chiến tranh rải rác khắp Đông Dương (Na San, Sầm Nưa, An Khê, Hưng Yên, Thái Bình, ...).

Ngày 4-6-52 Bảo Đại giải tán chính phủ Trần Văn Hữu và cho người bấy tôi Nguyễn Văn Tâm lên thay thế. Ông Hữu cũng có thể tự hào phần nào vì dưới trào chánh phủ Ông, Việt Nam đã thiết lập vài cơ cấu căn bản (thành lập Trưởng Quốc Gia Hành Chánh Đà Lạt ngày 7-4-52, thành lập Bộ Tổng Tham Mưu ngày 12-4-52). Tháng 7 Hoa Kỳ nâng toà Lãnh sự lên cấp Sứ Quán. Tháng 12, chánh phủ N.V.Tâm cho phép thành lập các Hội Đồng Thành Phố với sự tham dự của người Pháp, Tàu,...

Tháng 11-52, Ông Nixon xuất hiện trên chính trường quốc tế trong chức vụ Phó Tổng Thống Hoa Kỳ, đứng sau Ông Eisenhower.

CANH THÌN 1940

Trong thời đoạn này, Vương Quốc An Nam chỉ là một "nhãn hiệu cầu chứng" với Pháp. Miến Nam (gọi là Nam Kỳ) là thuộc địa Pháp, Bắc Kỳ nằm dưới quy chế bảo hộ và triều đình Huế của Vua Bảo Đại chẳng điều hành chi quan trọng. Mọi quyền hành nằm trong tay người quan Toàn Quyền (tướng Catroux trong 6 tháng đầu). Ông Phạm Quỳnh trong chức Đồng Lý Ngự Tiền Văn Phòng (Directeur de Cabinet), cấp bậc Thượng Thư, chỉ có hư danh. Nếu không xảy ra Đệ Nhị Thế Chiến thì có lẽ Ông Bảo Đại vẫn còn "hóng mát" bên Pháp. Ông đã trở về VN khi Âu Châu bắt đầu biến động hồi cuối năm trước.

Sau khi quân Đức chiếm Paris (tháng 6-1940), tình hình ở Pháp rối loạn, tướng De Gaulle chạy sang Luân Đôn kêu gọi dân Pháp tiếp tục kháng chiến, Pétain lui về Vichy để điều hành cái còn lại của quốc gia Pháp sau khi bại trận. Tại VN, Phó Đệ Đốc Decoux đã được Vichy bổ nhiệm thay thế Catroux. Tuy Thế Chiến thứ hai sôi động, VN và Đông Dương tương đối "yên ổn" nhưng không khí ngột ngạt lẫn khuất khắp nơi. Pháp và Nhật lúc đầu hoà hoãn (Nhật công nhận chủ quyền Pháp tại Đông Dương) nhưng bắt đầu găng nhau từ tháng 9 trở đi khi quân Nhật muốn được tự do di chuyển. Ngày 22-9 một cánh quân Nhật từ Vân Nam tràn qua Lạng Sơn đụng độ mạnh với quân Pháp. Dựa theo Nhật, một nhóm vũ trang của Việt Nam Phục Quốc Hội do 2 Ông Trần Trung Lập và Đoàn Kiềm Diễm nổi lên đánh Pháp ở Lạng Sơn và các nơi lân cận. Nhưng ngày 25-9 Pháp Nhật thoả hiệp với nhau (quân Nhật được tự do đến Hải Phòng để lên tàu), Nhật trao trả lại cho Pháp Lạng Sơn và bỏ rơi Phục Quốc Quân, Ông Lập bị bắt, số còn lại chạy thoát sang Tàu. Một tháng sau, ngày 29-10 Cụ Phan Bội Châu tử trần ở Huế trong bầu không khí kỷ dị đó, Cụ hưởng thọ 74 tuổi.

Canh Thìn 40 về khía cạnh khác là năm mang lại nhiều sáng tác văn chương. Về thi ca với tập "Lỡ bước sang ngang" của Nguyễn Bình, "Thơ say" của Vũ Hoàng Chương; về văn xuôi với các quyển "Vang bóng một thời" của Nguyễn Tuân, "Tiêu Sơn tráng sĩ", "Thửa tự", "Thoát ly", "Gia đình" của Khải Hưng, "Nợ nần" của Nguyễn Công Hoan... Trào lưu của lớp tác giả sau này gọi là "tiền chiến" (thơ, truyện, nhạc) đang nằm trong giai đoạn lột xác, chuyển mình. Canh Thìn 40 cũng là năm hạn chót trong cuộc đời ngắn ngủi của nhà thơ Hàn Mặc Tử (chết ngày 11-10-40, 28 tuổi).

Trong khi thế giới sôi động bởi năm đầu của Đệ Nhị Thế Chiến, ít ai lưu ý đến việc Phật Giáo Tây Tạng mới tân phong vị Đạt Lai Lạt Ma (22-2-40, lúc đó mới 5 tuổi). Hiệp ước thành lập Trục Đức-Y-Nhật ký kết tại Bá Linh ngày 27-9-40 báo hiệu một cuộc chiến nảy lửa cho các năm tới.

— ∴ — ∴ — ∴ — ∴ — ○ — ∴ — ∴ — ∴ — ∴ —

(Tiếp theo "Thánh Tô ngành CC" trang 54)

Điểm lại các ngành nghề, nghề nào cũng có "Tổ", từ nghề cao quý như Đông Y, Võ Thuật, nghề giải trí mà ta thường cho là "xướng ca vô loài" cũng có Tổ, cho đến các nghề bất lương như Ăn Trộm, Mái Dâm cũng đều có Tổ, riêng nghề Công Chánh của ta thì chưa có Tổ! Thật là một sự thiếu sót về tinh thần, mà AH Lê Cảnh Túc đã nhận thấy và đề nghị lập Thành Tổ cho ngành ta. Thật đáng "tâm phục".

Như đã nói trên đây, vấn đề này thật khó khăn và phức tạp, do tình trạng "đất nước mất, mất tất cả" mà ra, nên tôi xét thấy tài hên sức mỏng, không dám có ý kiến gì, chỉ nhớ các AH cao minh khác. Tôi chỉ có bài thơ sau đây để kết thúc bài này :

Trưởng Tiên : Thánh Tổ ! việc muôn năm !
Phải chọn sao cho chẳng lộn lăm !
Đầu thủy : ngăn sông ! đăm Hà Bá !
Mở đường : xe núi ! phá Sơn Lâm !

Phi trưởng, hải cảng, bao công ích,
Điện nước, gia cư : phục vụ dân.
Đề nghị "Thần Rùa" làm Thánh Tô ?
Lồng này khổ nghĩ ! Thật phân vân !

NGÀNH CÔNG CHÁNH

TẠI WASHINGTON UNIVERSITY

Nguyễn thành Thiết

Ngành Công Chánh (Civil Engineering) tại Washington University
chia làm 5 lãnh vực :

1. Structural Engineering
2. Transportation & Urban Systems Engineering
3. Geodetic Science
4. Construction Management
5. Structural Design

1 - Lãnh vực 1 & 2 dạy tới Master's và Doctoral level (lãnh vực 2 là lãnh vực tôi lấy MS và D.Sc và hiện là Affiliate Professor cho lãnh vực này, dạy graduate courses cho sinh viên học lấy M.S và D.Sc). Còn 3 lãnh vực kia chỉ dạy đến Master level mà thôi.

2 - Điểm tối thiểu về GRE : không đòi hỏi.

3 - Điểm TOEFL cho foreign students : 550. Nhưng tôi có thể giúp nếu AH nào chưa đậu TOEFL vẫn có thể đi học mọi lãnh vực và sẽ thi TOEFL sau (phải học lớp English Second Language).

4 - Transcript : dĩ nhiên phải có nếu là sinh viên đang học hoặc lấy BS tại Mỹ. Còn AH có BS từ VN thì tôi giúp được học lên ngay Master. Còn nếu vì đi tản không đem được cấp bằng theo, với sự xác nhận của vài AH lớn tuổi trong ngành Công Chánh, tôi sẽ bảo đảm để được học Master.

5 - Điều kiện xin làm T.A. : có chương trình T.A. và work study cho AH nào đã có green card (permanent residents). Tôi thấy không khó khăn ở lãnh vực 1 & 2. Hoặc có thể làm tutors cho các lãnh vực khác (toán, điện, cơ khí chẳng hạn). Xin các AH đừng ngại tuổi tác, lúc tôi lấy doctoral degree là tôi đã ngoài 50 tuổi nhiều. Mình không những chỉ học cho mình mà học làm gương cho con cháu. Một năm sau khi tôi lấy D.Sc thì 2 đứa con trong 5 đứa con lấy B.S. và tất cả 5 đứa hứa sẽ theo kịp tôi. Tôi rất mừng, mình không để được tiền tài lại cho chúng nó thì để CHỮ lại vậy.

Về đời sống tại Saint-Louis thì khá dễ dàng hơn các nơi. Vật giá tại Saint-Louis nhiều lắm chỉ bằng 2/3 các nơi mà thôi, nhất là so với Cali. Ở đây 1 apt. 2 1/2 phòng (2 phòng lớn, 1 phòng nhỏ), phòng khách, nhà bếp độ khoảng \$ 350 1 tháng.

Saint-Louis là nơi của nhiều đầu não kỹ nghệ : máy bay (Mc Donnell Douglas), xe hơi (GM, Chrysler), hóa chất (Monsanto),... Về Eng & Arch độ khoảng trên dưới 50 hãng, những hãng lớn là Sverdrup & Parcel (có văn phòng ở Nha Trang, VN), Fruco, Black & Veatch, Booker, Havens & Emerson, CM, H Hill,... Mặc dù dân số Saint-Louis rất lớn (gần 3 triệu, đứng hàng thứ 12 toàn quốc) nhưng là nơi ổn định, hiền hoà, trong đạo (film và video X bị cấm tại đây) và êm tính. Nếu muốn học thì đây là nơi gần như lý tưởng.

Còn 2 việc nữa về sự học mà tôi quên kể (già rồi lắm cảm) là loan và lãnh vực nào dễ hay khó.

6 - Loan : có thể mượn guaranteed loan để học M.S. đến \$ 12,000, và \$ 20,000 cho D.Sc.

7 - Trong 5 lãnh vực, lãnh 1 và 2 phải làm luận án (lãnh vực 1 có phần khó hơn 2), còn các lãnh vực khác (geodetic science, construction management & structural design) thì khỏi làm luận án (thesis). Tôi thấy construction management có phần dễ nhất.

Kèm theo đây tài liệu, tôi thu nhỏ lại, về ngành Công Chánh, để các AH

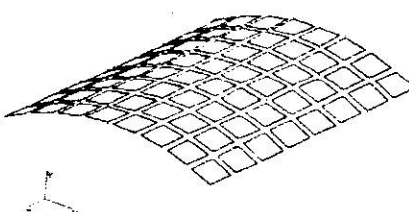
tham khảo.

Vậy có AH nào muốn chuẩn bị lếu chống bút nghiên có thể liên lạc thẳng nhà trưởng hoặc cho tôi biết để tôi bảo nhà trưởng gửi đến AH. Cần nhớ là nếu hội đủ các điều kiện thì liên lạc nhà trưởng không sao cả, nhưng nếu thiếu một vài điều kiện nên cho tôi biết, vì nếu để nhà trưởng từ chối thì rất khó cho tôi giúp đỡ.

Trong LT có nói về "tài ảo thuật" của tôi. Ảo thuật là môn giải trí (hobby) của tôi. Hiện tôi là hội viên của Hội Ảo-Thuật-Gia Mỹ (Society of American Magicians) và Hội Ảo-Thuật Quốc Tế (IBM-Int'l Brotherhood of Magicians). Hôm Tết vừa qua, tôi có trình bày sơ cho các AH Ngạc, Đón, Tuân ở D.C. nhân dịp đám cưới đứa cháu. Hôm nào mình gặp nhau, tôi sẽ diễn vài món ăn chơi cho các AH giải trí.

Xin ngừng bút nơi đây, kính chúc quý AH và quý quyền an khang và LT trưởng tồn.

Graduate Study In Civil Engineering

STRUCTURES (M.S., D.Sc.) advanced structural analysis advanced design of concrete structures advanced design of steel structures advanced strength of materials and introduction elasticity optimization advanced structural dynamics prestressed concrete advanced topics in steel design plates and shells earthquake & wind engineering stability research PROGRAM COORDINATOR: DR. GOULD	STRUCTURAL DESIGN (M.S.D.) advanced structural analysis advanced design of concrete structures advanced design of steel structures advanced strength of materials and introduction elasticity advanced experimental stress analysis finite element analysis advanced structural dynamics advanced structural design project optimization PROGRAM COORDINATOR: DR. MASOUMY	TRANSPORTATION (M.S., D.Sc.) highway and traffic engineering traffic engineering operations and flow theory transportation planning travel demand models public transportation technology airport planning and design urban and regional systems analysis research PROGRAM COORDINATOR: DR. HAEFNER
GEODETIC SCIENCE (M.G.S.) advanced photogrammetry advanced adjustment computations analytical photogrammetry satellite geodesy physical geodesy research selected courses in related areas PROGRAM COORDINATOR: DR. WILCOX		CONSTRUCTION MANAGEMENT (M.C.M.) operations and management estimating, scheduling and subcontracting collective bargaining and labor relations human resource management managerial computing accounting and finance construction productivity legal problems construction internship PROGRAM COORDINATOR: DR. MONSEY
The Department of Civil Engineering at Washington University offers degree programs at both the master's and the doctoral level in Structural Engineering and Transportation and Urban Systems Engineering and at the master's level in Geodetic Science, Construction Management, and Structural Design. Many courses are given at early morning or late afternoon hours for the convenience of part-time students.		The courses listed under each topic are representative of those available to graduate students at Washington University. Additionally, selections from the areas of applied mathematics, computer science and related disciplines are often incorporated into a student's graduate program.

COLLEGE WORK-STUDY PROGRAM

An excellent opportunity for financing graduate study is offered by the college work-study program, which is funded by the federal government. This program facilitates the award of substantial assistantships by the department and prospective students are encouraged to have their eligibility determined. The program should be especially attractive to mature students who wish to begin or resume graduate study. Further information and application forms are available from the department.

BUSINESS ADMINISTRATION—CONSTRUCTION MANAGEMENT PROGRAM

Students who are accepted to the M.B.A. program of the School of Business and Public Administration and to the M.C.M. program of the Department of Civil Engineering may pursue both degrees simultaneously. The integrated program allows a student to complete both degrees in the time period generally required for the M.B.A. degree plus an additional summer.

FACULTY
FULL-TIME FACULTY
P.L. Gould, Chairman
S.A. Ali
L.E. Haefner
T.G. Harmon
S. Sridharan
K.Z. Truman

GRADUATE AFFILIATE FACULTY
L.E. Afield
J.D. Booth
R.W. Ballew
R.N. Coit
G.M. Elphinstone
G. Masoumy
A. Monsey
R.W. Murch
T.T. Nguyen
J.E. Unruh
T. Wegner
L.E. Wilcox

Please send me applications and complete information on the Graduate Program in Civil Engineering

- ☐ Structures ☐ Structural Design
☐ Transportation & Urban Systems
☐ Construction Management
☐ Business Administration—Construction Management
☐ Geodetic Science

Name _____

Address _____

City _____ State _____ Zip Code _____

Degree, Major, and Graduation Date _____

Washington University encourages and gives full consideration to applicants for admission and financial aid without respect to sex, race, handicap, color, age, creed, or national origin. University policies and programs are nondiscriminatory.

LT/HHCC

 UNIVERSITY
IN ST. LOUIS

ĐI CÒ VẤN Ở AI CẬP

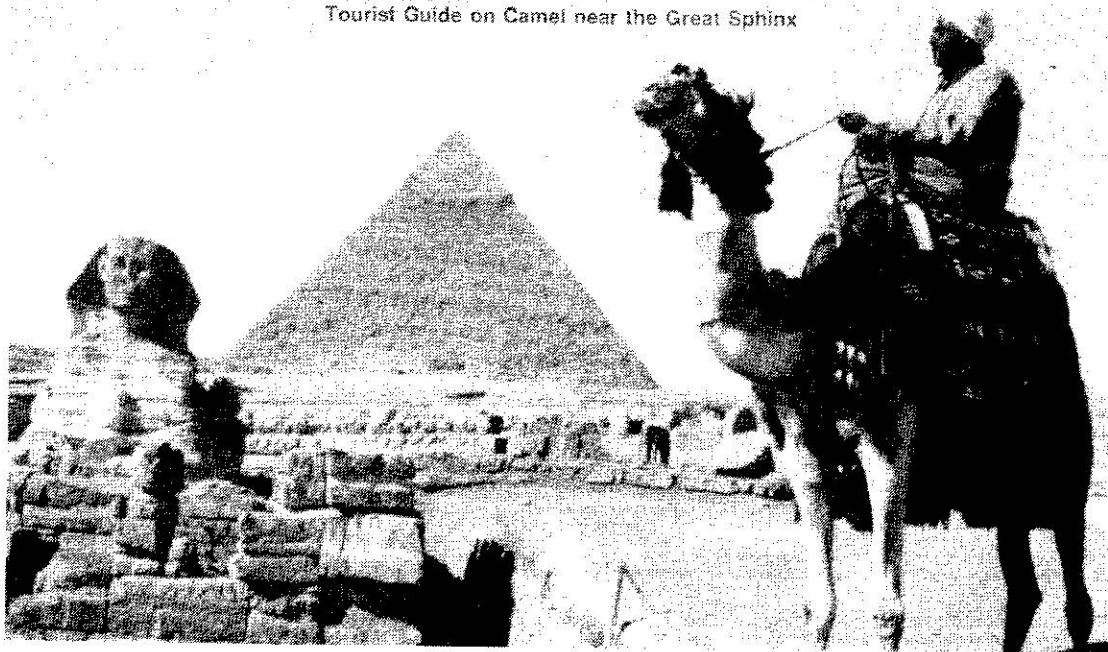
Đ.S.K.

Kể từ ngày đi "liềm gót giày đế quốc" (nói theo giọng mấy tên CS ở Việt Nam) vào năm 1975 thì cung "đi" của tôi phát triển mạnh một cách bất ngờ. Tôi đi Nam Mỹ, Á Châu, Trung Phi, Bắc Phi, Âu Châu lung tung. Đi liên tục trong gần 8 năm trời và lần nào cũng vô vô một mình. Đến năm 1986, tôi tự nhủ thôi nên đứng bước giang hồ, đại bàng rú cánh kiếm một chỗ dung thân. Tôi vô làm Thủy Cục Anaheim một chỗ với AH V.X.Đ. Tưởng là cuộc đời cơm hàng cháo chợ chấm dứt, nào ai học được câu Trời không chiều lòng người. Máu giang hồ cộng với máu quân tử Tàu của tôi lại nổi lên ào ào, nên tôi lại khăn gói từ giã bạn bè ở Anaheim lên đường đi Le Caire, Ai Cập.

Lúc đó là tháng 12, 1986, tôi đang làm việc ở Anaheim thì điện thoại reng. Sếp nói :

" Khiêm, "qua" ghi tên "em" vào proposal công tác ở Cairo, Egypt nghe". Tôi nói : "Ừ, Ông ghi cho vui chứ chắc tui không đi đâu". Đến tháng 9 thì điện thoại lại réo. Xếp cũ của tôi năn nỉ nói : "Khiêm, nhớ chú em, tui tau bắt được job rồi! Chú mày là trụ cột, nếu Chú không đi là kẻ như tui tau mất mặt, chịu khó đi giùm tau một năm rồi về ngồi ở trung ương trong 5 năm". Máu anh hùng và máu giang hồ của tôi bên nổi lên đứng đứng, rửa là tôi nhận lời. Kể ra tôi tự nhiên mà có duyên với Ai Cập; năm 1976 tôi cò vắn cho Thủy Cục Alexandria, thành phố đông dân hàng thứ nhì ở Ai Cập, bây giờ 1987 thì tôi trở lui làm cố vấn cho Thủy Cục thủ đô Ai Cập Le Caire, một thành phố với dân số từ 12 tới 14 triệu.

Ai Cập là một xứ đông dân nhất ở Trung Đông và văn minh nhất so với các xứ khác ở cùng vùng. Tất cả các đạo giáo lớn ở Âu Châu hình như đều xuất phát ở Ai Cập. Thủ đô Le Caire nằm bao bọc chung quanh sông Nile ngay ở chỗ trước khi sông này chẻ ra làm nhiều nhánh đổ ra Địa Trung Hải. Sông Nile trước khi bị đập Assouan chặn và điều lưu thì hàng năm "Trời làm cơn lụt" gây nên nhiều tai ương, nhưng cũng nhờ nó mà phủ sa đem màu mỡ cho cây cối ruộng vườn. Sông Nile bây giờ hiền hoà phẳng lặng trôi lơ lửng qua Thủ đô. Vì phủ sa không còn nữa nên phân bón phải nhập cảng, cả một kỹ nghệ đánh cá sardine ở cửa biển bị tiêu diệt trọn, cửa biển bị sóng đánh phá lở vì không còn phủ sa để lấp kín, và kỹ nghệ làm gạch cũng ngắt ngư vì hết phủ sa là hết đất sét. Kể từ năm 1977, sau khi Mỹ và Âu Châu chuyển hướng viện trợ qua Trung Đông thì thủ đô Ai Cập bùng bùng sống với tiếng máy đào mương, máy động cơ, xe đồ bê tông ... Cầu băng qua sông Nile cả chục cái, cầu băng qua các ngã tư quan trọng cũng được xây cất cấp tốc để giải quyết nạn kẹt xe hầu như kinh niên ở Le Caire, và cầu băng qua đường cho bộ hành cũng được xây cất cho bà con cô bác coi chơi như cầu Eiffel ở bùng binh chợ Sài Gòn dạo nào! Viện Bảo tàng ở Le Caire không đủ chỗ chứa hết dấu tích của 5000 năm văn hiến nên coi giống như một kho hàng. Momies nằm dọc cả mấy chục trụ, bộ áo giáp bằng vàng nguyên chất nặng cỡ 130 kg nằm chính ỳnh thấy mất hết giá trị. Kim Tự Tháp Cheops nằm ở sừng sừng ngoài bia thủ đô, thuộc vùng Giza. Bên cạnh Kim Tự Tháp là tượng người sư tử Sphinx. Tượng này đang bệnh vì (người ta nghĩ như vậy) nước ngầm dưới đất đang từ từ thấm lên làm rã đá mà người xưa đã dùng để xây tượng (Du khách không còn được phép tới gần sát tượng như lúc xưa nữa). Chung quanh Kim Tự Tháp, ôi thôi đủ thứ lạc đà, ngựa, lừa, để cho du khách leo lên chụp hình kỷ niệm, vì rửa mà chung quanh Kim Tự Tháp luôn luôn có mùi!! Cảnh Kim Tự Tháp lớn nhất là nhà chứa một cỗ thuyền mới tìm thấy. Chiếc thuyền này đóng cách đây mấy ngàn năm và được chôn theo Vua Ai Cập, chắc có lẽ để ngài ngự bên kia thế giới (tự tưởng cũng không khác chi tư tưởng của dân Á Đông chúng ta). Ngoài ô Le Caire có cả ngàn cỗ mộ hiện nay có cả triệu người sinh sống trên đó; du khách có thể viếng nhà thờ mà tục truyền là gia đình thánh Joseph đã trốn tránh dưới hầm khi bị tróc nã (nhà thờ này nằm trong khu như Khu Bần Cổ, đồ ai mà tìm được lối ra vào nếu không phải là dân cư ngụ lâu năm ở đó). Sát vách nhà thờ này là nhà



thờ Greek Orthodox hùng dũng hiên ngang. Trên một ngọn đồi khác, ngó xuống cả thủ đô là nhà thờ Hồi giáo Mohamed P. Ali. Ngôi nhà thờ này kiến trúc đồ sộ, nóc nhà gồm có những coupole chồng chất lên nhau tân kỳ mà chắc không có AHCC nào mà không lè mắt phục sát đất sự tính toán của các KTS/KS Ai Cập cách đây cả mấy trăm năm. Giao thông xe cộ ở thủ đô Le Caire chắc là sẽ làm rung mình những tay lái xe ngõ nhất ở Sài Gòn, xe chạy như điên, cảnh sát coi như nơ-pa. Dân ở đây có lẽ ở nhà chật chội "bóp còi" không được nên ra đường, leo lên xe hơi là bóp còi như điên. Ngày cũng như đêm, còi bóp liên tu bất tận, ai nghe điếc tai ráng chịu. Mình ở đây có cái kẹt, là biết chữ cũng như mù chữ, ví chữ viết ở đây ngông ngoáo như rắn bò. Chào thua ! Thôi đành giao tay lái cho tài xế để cố vãn ngồi hưởng khói xe của thành phố bụi. Bụi đi là bụi, rồi tối đâu là tay dơ bẩn vì bụi tối đó. Có ở đây mới biết tại sao người Trung Đông lúc xưa ưa bịt mặt, đó là tại vì bụi quá nên che mặt cho bớt bụi đi. Chỗ tôi ở là hòn đảo Zamalek. Những AH nào ở Huế đều biết Cồn Hến trên sông Hương. Đảo Zamalek cũng như rứa, đường xá trông toàn bông phượng vĩ, chỉ khác là đảo này đã đầy đầy buildings, và phần lớn các sứ quán đều ở đảo này. Tội nghiệp cho tôi, cao ốc nơi tôi trú ngụ gần phái bộ Nga và cách đó một block gần là cái mà tôi thấy sùng nhứt : Đại Sứ Quán của các bạn ngồi xe hơi rút căng lên sợ nước lụt và uống cà phê cái nồi ngồi trên cái cốc !!

Mãi giờ tả cái thủ đô quên luôn cái tôi. Nhà máy chỗ tôi phục vụ được xây cất với Viện trợ Mỹ (hai bàn tay bắt nhau!) ví rứa mà tôi là Mỹ da vàng mới được hân hạnh điều khiển. Ngôn ngữ bất đồng là một trở ngại lớn, ông mới gà bà nói vịt, nhiều khi bực mình mà cũng ráng cười đi miệng cho qua chuyện. Nhân viên thi đồng, nhưng lương bổng cũng như ở bên nhà hồi nào, cho nên phần lớn chịu ngồi uống nước trà hơn là làm việc. Ban ngày tôi tới nhà máy hồ hết ào ào, được một cái là phần lớn họ đều sợ mình giận nên cũng đỡ khổ. Ra khỏi nhà là lên xe có tài xế, đi về nhà là có tài xế đưa, không thua chi thuở vàng son lúc ở nhà. Khó nhất là sau giờ làm việc, đi về apartment mở cửa bước vào là cái cô đơn nó xâm nhập. Đứng là cái cảnh :

Đời cô vãn hồ hết cho người mau khôn ,

Khi hoàng hôn tới một mình cô đơn. (Thơ CC)

nhại theo bài hát mà ca sĩ Ánh Tuyết đã hát và khóc khi vừa hát vừa nhớ tới thân phận cô đơn của mình.

Vì cô vãn nên được nhập cảng đồ ăn từ Mỹ qua. Các món ăn cổ truyền như phở, cá kho tộ, gà xào sả ớt ... không thiếu, đồ ăn tương đối rẻ so với lương cô vãn Mỹ nên ăn uống đầy đủ, chỉ khó cực là phải tự nấu nướng lấy, ví đồ ăn Ai Cập ăn hai lần là nuốt không vô. Để bớt cô đơn, tôi nuôi một con hoàng yến và 2 con chim perruche. Hoàng yến cũng cô đơn nên tôi ngày hót um xum để gọi má, giọng hót

Nữ Công Gia Chánh

VÀI MÓN ĂN ĐẶC BIỆT HUẾ

T.S.

Bài này viết theo lối tùy-bút, nhờ đầu viết dài và cũng không phải là bài nói về cách nấu ăn, mà người viết đầu có đam mê riêu qua mắt thợ, nên có thiếu-sót mong các AH bỏ-tức dùm. Nhắc đến Huế ai mà không nhớ đến bốn chữ "Huế Đẹp Huế Thở" và cảm thấy buồn-người thương-tiếc một cái gì quý nhất đối đã mất... ; tôi xin nhường cho AH Nam-Cát hoặc các AH khác kể lại anh em nghe, còn tôi thì vì người ốm, nên háu ăn, kể ra đây vài món ăn đặc-biệt Huế để "dem-thêm" các AH chơi, bắt-chuốc AH Mã-Minh "dem-thêm" các AH cùng tổ học-tập cải-tạo, năm vách-độc trên nền xi-măng ngậm-nga các món ăn Tàu Chợ-lớn làm các anh em bụng đã đói, thêm ăn đến chảy nước miếng...không biết các AH cùng tổ học-tập hồi đó ở trại Long-bình nay còn nhớ không?

Bây giờ xin mời quý AH cùng tôi thả hồn về cố-đô để thưởng-thức vài món ăn độc đáo của xứ Huế:

BANH BÈO: Mời AH cùng tôi đạp xe đạp vòng quanh "Ngheo Giàn-Xay" đường lên phía sau Núi Ngự, đến quán của cô áo tím ăn bánh bèo chơi; nói là quán nhưng đó chỉ là một cái nhà tranh lụp-xụp lùa-thừa vài ba cái bàn. Chưa kịp vào bên trong chị bán bánh đã mời:

- Các cậu dùng mấy chục?

- Chị cứ "cháy" trước cho vài chục chúng tôi sẽ kêu thêm.

Trong khi đợi bánh ra tôi giải-thích cho anh bạn người Nam: bánh bèo làm bằng bột gạo được đồ trong các chén đất và chúng trong nồi hấp, chín lấy ra, lấy khúc cọng lá chuối đập tã đầu nhúng vào chén tóp mỡ "bầy-nhảy" "chảy qua chảy lại" trên mặt bánh, rắc nhụy tôm lên, cho vào ít tóp mỡ là sẵn sàng ăn được rồi. Nói đến đây thì cũng vừa lúc chị bán bánh đem hai đĩa bánh mới chúng tôi ăn. Thấy bạn tôi cứ nhìn những chén thô-sơ sức-mẽ mà quên lấy bánh ăn, chị bán bánh hỏi: chắc cậu ở trong nam mới ra Huế chơi, quán tui thô-sơ nhưng bánh tui ngon lắm mới cậu thôi rồi lần sau ra Huế đến đây ăn nữa. Tôi là người của xứ Huế nên đã thông-cảm cái nghèo-khó của quê mình nên đã than-nhiên chấp-nhận. Bụng đã đói sẵn bánh ngon, ních hết một hồi hết mấy đĩa bánh.

- Bánh ngon ghê chị "cháy" cho thêm vài chục nữa...

ĐẬU HỦ U U U..., tiếng rao ran-rán của chị bán đậu-hủ ở vườn bông Thuồng-bạc làm chúng tôi "cầm bụng không đậu" kéo

nhau vào công-viên ăn vài chén đậu nóng hổi.

Đậu hủ làm bằng đậu nành ngâm nước rồi giã nhỏ vắt lấy bột, cho hàn-the, chúng trong cái hủ cho đông lại, ăn với đường và chanh vắt. (Đậu hủ Huế chỉ ăn với đường cát nấu và nước chanh vắt, khác với đậu hủ trong nam ăn với nước đường thản nấu) Gánh đậu hủ của chị bán hàng một đầu là cái hủ bằng đất đựng đậu hủ chúng nóng, không biết có phải vậy mà người ta đặt cho món ăn này không, nhưng dù sao đọc lên na-ná cũng giống như "to-fu" của Nhật-Bổn. Hủ đậu được bọc ngoài bởi một cái giôm mây chứa đầy trấu để giữ đậu-hủ được nóng lâu đầu kia là một cái tủ gỗ nhỏ, trên để các chén sắn, dưới là các hộc để muống, đường, chanh và dưới cùng là một chậu nước rửa chén. Chị bán cầm cái "liệt" bằng nhôm thò tay vào hủ mềm-mại liệt qua liệt lại rồi đưa ra những lát đậu hủ nóng hổi cho vào chén đồ ít đường vắt chanh mời khách.

BÚN BÒ HUẾ: Muốn ăn cho ngon và đúng với hương-vị bún bò Huế thì mời AH hãy về Gia-hội ăn ở quán dưới lườn cầu. Quán ăn lụp-xụp nhưng lúc nào cũng tấp-nập những khách ăn... Nồi nước dùng đỏ lôm vì ớt và nước mỡ lênh-bênh làm khách ăn ai cũng có cảm-tưởng rất là cay và người ngay thấy mũi vị đặc-biệt của nó. Trên bàn ăn ngoài đĩa ớt nguyên trái còn xanh và tươi, một hủ tương ớt và một lọ nước mắm, không thấy có một thứ rau gia-vị nào khác cả. Ăn bún bò Huế mà cho thêm giá và các loại rau

khác sẽ làm mất cái hương-vị đặc biệt của tô bún bò Huế. Tô bún chính-tổng Huế nhỏ không thuộc loại "tàu bay" hay "xe lửa" vừa xóc vừa nước, bún thuộc loại tuổi và dai, vừa ăn miếng bún vừa cắn một miếng ớt xanh, mùi thơm của bún bò lẫn với mùi ớt tuổi cay đậm đến chảy nước mắt, mồ-hôi đầm ướt lấm khách sành ăn của xứ Huế thấy ngon chi lạ. Ăn hết đọi này khách có thể kêu thêm đọi khác ăn cho nóng mà bún cũng không nở sinh, dở lắm. Tôi nhớ có lần ăn một anh bạn người nam vào ăn, vì thói quen chưa ngồi vào bàn ăn anh đã xin giá và đôi bả chủ quán làm cho tô bún lớn. Anh đã bị bả chủ sữa lưng: quán tôi không có giá mà cũng không có đọi to, nếu cậu muốn ăn cho vừa ý thì cứ qua tiệm khác ăn. Hồi đó tôi không biết bả ta có ý thật sự sữa lưng anh bạn tôi hay là bả không muốn khách sẽ chê bả nấu dở? Các chị đỡ cho em kiểu-cách nghe, cái chi của Huế em cũng thanh-cảnh như rứa đó. Cái "khoái ăn bún bò Huế" cũng như cái thú "uống trà độc-âm" của AH Nam-Cát kể trước đây cũng vậy, ăn uống tứ tứ mỗi thường-thức trọn vẹn cái hương-vị độc-đáo của nó, còn mà ăn hấp-tấp cho đá no hay uống hi-hợp cho đá khát thì là chuyện khác, không nói làm chi, để dành cho những ai hùng-hục tới ngày coi thi giớ là trọng, còn chúng mình thì cứ tã-tã ngồi ăn bún uống trà cái đã ... Viết đến đây tôi nhớ một ông bạn Mỹ đã từng nói với tôi trong một chuyến đi công-tác chung ở Miền Trung: "Quê -hương anh đẹp lắm... hết chiến-tranh lúc về hưu tôi sẽ xin trở lại đây để hưởng tiếp tuổi già". Hồi đó tôi cũng cho anh Mỹ này xạo nhưng tôi đã tin anh ngay khi thấy anh vận-động để được trở lại Việt Nam và sau đó lại cuối một cô vợ VN Miền Trung..... Mong-ước của anh muốn sống lè-phê và an-nhàn ở Việt Nam cho đến chết đã không thành, anh chỉ mới hưởng được phần nửa vì phải lo ăm bả vợ Việt chạy...

BÁNH CANH NAM-PHỐ: Làm bằng bột gạo pha với bột năng xe thành sợi to bằng đũa ăn thả vào nồi nước dùng khi sôi và nấu cho đến khi bột trong và chín. Nồi nước dùng chỉ là một nồi canh thường nấu với tôm và cua gạch. Gạch cua được nhồi với tôm tươi rồi vắt thành cục nấu cho thật chín. Mầu đỏ cam của gạch cua càng làm cho nồi bánh canh hấp-dẫn.

Gái Nam-Phố hồi trước "bê-bội" sao mà dân xứ Huế đã cho các cô chi' biết "ơ' lơ' treo cau" thôi, chứ tôi thấy các cô đã nói tiếng là nấu bánh canh ngon nhất của xứ

Huế. Các cô không có quán mà đã gánh đi bán rong quanh làng quanh xóm, vuôthoán -thoác gánh vừa lạnh-lạnh rao hàng: "Ai ăn bánh canh tôm cua khô... ông?"

CƠM HẸN ĐỒ CỒN: Món ăn bình-dân, nhưng rất ngon. Hến vớt ở Cồn Hến thuộc loại nhỏ bằng đầu ngón tay út, nước hến nấu ra rất ngọt. Hến mua về ngâm nước vôi gạo một đêm cho sạch rồi nấu chín, vớt hến ra, lấy nước hến làm canh. Đọi cơm hến gồm có ít cơm nguội, (phải ăn với cơm nguội mới ngon), bắp chuối sứ, xắc nhỏ cùng với rau sống, với một muỗng hến. Lấy nước hến chan lên rồi cho ít nước ruốc đánh với nước màu thật cay láchúng mình đã thưởng-thức được một món ăn rẻ tiền và bình-dân của xứ Huế đó.

BÁNH KHỐI: (không phải là bánh xèo của Miền Nam). Có thể hiểu là nếu các chị mà làm bánh này thì "khối" sẽ bay khắp nhà và áo quần ngủ thấy mùi chiên xào, mà cũng có thể đọc trại ra là bánh "khoái", vì sau khi ăn xong AH sẽ hưởng được cái "đệ nhất khoái". Trước đây AH nào có dịp vào thành nội ngang qua cửa Đông Ba đều thấy một cái quán lụp-xụp, ngoài quán dưới mái hiên có đặt hai cái lò than nướng bánh mà vào những giớ đồng khách là tiếng xèo-xèo chiên bánh hòa lẫn với tiếng cười nói của khách ăn với khối bánh bay cùng quán trông rất nhộn nhịp. Bánh khối hình-dáng gần giống như "omelette" nhưng cách làm và hương-vị lại khác xa. Vỡ bánh làm bằng một thứ bột đặc-biệt pha-chê bột gạo với bột bắp cùng hòa thêm với một loại bột làm cho bánh khối dính chảo khi chiên, thêm vào ít bột nghệ cho mầu bánh được vàng trông "khoái" hơn. Nhụy bánh là tôm xào với thịt ba chỉ (thịt ba rọi), bỏ chung trên vỡ bánh cùng với nấm rơm và giá, rồi xếp lại theo hình bán nguyệt. Bánh được dọn ra đĩa khách cứ lấy đũa chần bánh từng miếng nhỏ bỏ vào chén ăn với rau sống (đáp cá, rau thơm, ngò, xà-lách ...). Tưởng ăn với bánh xèo là một loại tưởng đặc-biệt sệt-sệt hơi ngọt lãmbăng tưởng đầu nạnh với đầu phụng rang giá nhỏ.... mức đồ lên bánh gấp bỏ vào miệng, cắn một miếng ớt xanh... chao ôi ngon chi lạ rứa... ăn nữa đi các AH.

BÁNH NẬM (Còn gọi là bánh lá) ăn với chả tôm.

Ai ăn bánh nậm bánh bột lọc không?..Vừa đặt cái rô bánh mang ở nách xuống thêm

mái hiên trước nhà, chị bán bánh đã mỗi: câu ăn vài cái bánh nậm nghe, chả tôm bữa ni tui lăm ngon lăm,
- Chị cho tôi 10 cái,
Chị bán bánh giờ nấp thung ra lấy bánh để vào đĩa; chị lấy một cái đĩa nhỏ khác gấp vài miếng chả tôm để vào, trên đĩa đã để sẵn một trái ớt tươi, một cái dao bằng tre đặc-biệt dùng để chần bánh ăn với chả tôm chấm với nước mắm nấu ngọt pha loãng. Bánh nậm lăm bằng bột gạo được dao trên bếp cho vừa sệt, bẹt trên lá chuối, bỏ nhụy tôm thịt lên, xếp lại rồi vuốt mỏng thành hình chữ nhật dài lồi 10cm ngang bằng ba ngón tay của mấy cô gái Huế, xong bỏ vào nồi hấp lồi 20 phút là có bánh ăn. Chắtôm lăm bằng tôm tươi lột vỏ quét nhuyễn với tiêu muối đồng nước nắm hành-huồng...hàn the xong nên thành miếng mỏng lồi 1cm, bẹt trên mặt nước lòng đỏ trứng gà màu cam đỏ óng trông rất hấp-dẫn.

BÁNH BỘT LỘC: Nói đến bánh bột lọc là em lại nhớ đến những kỷ-niệm khó quên với chị Cai Trưởng Đông-Khanh của chúng em: Chị làm bánh bột lọc rất ngon bán cho các nữ-sinh trong giờ "ra chơi". Mỗi cái 1 xu mà chúng em chỉ đủ sức mua 1 cái thôi, các chị đừng có cười em nghe, xứ Huế của em nghèo như rửa đó, mùa đông thiếu áo mà hạ thì thiếu ăn. Hồi đó mẹ em cho em 2 xu để qua đó Thửa-phủ mỗi ngày đến trường, nhưng vì thêm bánh bột lọc của chị Cai, không đi đó mà đi bằng qua cầu Bạch-hổ, chân bước qua các "tã-vet" cầu mà bụng run-sợ, sợ một tý là sẩy chân lọt xuống sông ngay... Cầm cái bánh bột lọc trên tay bước nhỏ từng sọt lá chuối để lồi cái bánh trong suốt nhìn thấy tôm thịt bên trong thêm đến chảy nước miếng, bỏ vào miệng nhai chầm-sợ mau hết... khoai chi lạ, dai dai mềm mềm mần mần béo béo... Hồi đó có anh Khải Định nào mà nhìn thấy em ăn bánh này thì các a. đã chọc em ngay, trên lăm các chị đi..... Học-sinh ĐK chúng em đã mang tiếng từ hồi mới có trường này là đã khiêu-khích các anh học-sinh KĐ, các anh này giả bộ từ chối những khoái lăm rồi dùng-dẫn cái lấy khiến các anh chị học-sinh trường TH nhảy vào can..., thôi đứng kẻ lại nữa, đi lăm các chị đi, em không nói nữa mô.

BÁNH ĐÚC: Một thứ bánh bình-dân, bánh ngon có tiếng ở vùng Phương Đúc. Bánh đúc lăm bằng bột gạo lứt nấu với nước tro cho bánh có mùi béo và bùi. Bánh đúc sau khi nấu chín đông lại cắt ra từng miếng nhỏ ăn với nước mắm nêm.

BÁNH ƯỚT THỊT NƯỚNG: Thịt bò với ít thịt heo xắt mỏng "bóp mạnh" với tỏi, nước mắm đường, dầu mè, mè hạt rồi kẹp giữa hai cây tre mỏng đem nướng trên lò than. Thịt nướng cuộn với bánh ướt trần dầy rồi ăn với một loại tương đặc-biệt như tương ăn với bánh khoái.

BÁNH CUỐN TÔM CHUA: Bánh cuốn xứ Huế khác với bánh cuốn người Bắc làm bán ở tiệm Ngọc-Sơn đường Lê Thánh Tôn bên nhà mà cũng không phải là loại bò-bia của xứ Saigon. Bánh cuốn Huế bên trong là cộng rau muống sống + khoai lang luộc xắt dài một ít rau thơm, bún tươi, được cuộn lại bởi bánh ướt tráng dầy, xong cắt ra từng khúc dài lồi 3cm, trên mỗi khúc để một miếng thịt ba chỉ luộc với một con tôm chua, Bánh cuốn Huế phải ăn với một loại tương đặc-biệt nấu với ruốc mới ngon.

CHÁO LÒNG HEO: Cháo gạo nấu với lòng heo tim, gan, phèo, phổi, ruột già, ruột non nổi trường heo cái, huyết heo... nghĩa là tất-cả những thứ mà người Âu-châu hay Mỹ châu trước đây đã vất đi, nhưng đối với người A-đông thì món cháo lòng xứ Huế là độc-đạo nhất. Nói đến cháo lòng là tôi nhớ đến gánh cháo lòng của chị Bộ Tứ gần nhà. Nhà chị hạ heo bán thịt mỗi tuần 2 lần mà mỗi lần như vậy, tiếng heo kêu bên này trước khi dây chết thì bên kia tiếng chuông Chùa Thiêng Mụ lại ngân dài trong đêm vắng như để giải thoát một kiếp sống. Mỗi lần hạ thịt như vậy là chị Bộ Tứ được dịp nấu nồi cháo lòng gánh đi bán khắp xóm trên xóm dưới trong làng. Cháo của chị nấu rất ngon vì chị nấu với lòng tươi ngay sau khi mổ heo nên không có mùi hôi. Giờ đây, các AH còn kẹt lại bên bờ chạch-chấn đã không có được những tô cháo lòng ngon để ăn nữa vì nghề thọc huyết heo đã trở-thành độc-quyền của kẻ khác rồi.

Và các AH Huế có còn nhớ các món ăn sau đây không: Nhớ nem An-Cựu, nhớ chả lụa & mè xứng Đông-ba, nhớ sen Tịnh-Tâm, nhớ cơm rượu Phú-Cam, nhớ chè hạt sen bọc nhân Vằn-Lâu, nhớ cá thệ kho khô, nhớ cá trê nướng vì với nước mắm gừng, nhớ chả cá phát-lát Chợ Công, nhớ nước cá sông và bún Thân-phủ, nhớ canh cá ngành măng tươi nhớ và luộc xắt mỏng trộn mè tỏi ăn với bánh trần Sĩa... và còn nhiều món ăn độc đáo khác nữa nhớ không hết,... các Ahiu Huế nào còn nhớ món gì nữa xin kể tiếp ra đi.

NGŨ-GIAI CỦA GIÒNG HUẾ

- Bô Bot - Thời Pháp thuộc trước Thế-chiến II, tây thực-dân đã nắm quyền cai-trị, các vị Bồ-chánh An-sat ở các tỉnh hay các vị Phủ-thu, Phủ-đoan ít có quyền hành nên dân lành rất sợ các ông Tây, tây "xuya-rổ-tê", tây Khâm-su, tây "Lô-rên", tây Lục-lộ. Ai mà bị bắt "bô bot" là bị "cùm", chân ngay, bị cùm chân thì nằm ngổi kho chau lăm, vì cùm thực-dân lăm bằng gỗ nặng trĩch không chạy đi đâu được. Chỉ "bùn bôn bô bụng bư" chỉ có gánh bún đi bán rong quanh phố mà cũng bị cảnh-sat "bắt bô bot ba bốn bus"; lại nữa các anh chị học-sinh Khai-Định, Đông-Khanh, Thuận-hoè vì lòng yêu nước thường nói phản-đối, cũng bị tây "xuya-rổ-tê" bắt bô tù, (nặng hơn, vừa bị cùm tay mà vừa bị gông cổ nữa); cho nên lúc bấy giờ các anh chị các lớp Đệ-tứ, 1S, 2S, phân đông xếp bút nghiên theo gương Cụ Phan, chống Pháp... Bền này có vị thần đã bị vùi dưới ba tấc đất ở các năm mớ vô chủ đầy cỏ dại khắp núi rừng Việt-nam, các vị mà chúng ta đã quên và thế-hệ mai sau cũng sẽ quên họ; có kẻ thì đã bị CS lợi-dụng danh-nghĩa chống Pháp đi theo tiếng gọi "tổ-quốc" rồi bị "kẹt" luôn ngoài "nó" và đã trở-thành người phục-vụ cho chế-độ.
- Buà ni - Bùa này
- Đề - Tên Trương Nữ Trung-học Đông-Khanh ở Huế.
- Hau ăn - Chỉ thích có ăn thôi
- "Huế Đẹp Huế Thô" - Tựa đề của cuốn phim tài-liệu "Huế la Belle Citadelle" của O. Richard nhiếp-anh gia người Pháp đã quay phim rất công-phu các danh-lam thắng-cảnh của cố-đô Huế thời thanh-bình của thập-niên 30.
- KD - Tên Trương Nam Trung-học Khai-Định ở Huế.
- Liệt - Một thứ ruộng đẹp và mông bằng nhom dùng để "liệt" đậu hủ (chỉ có Huế mới có loại ruộng này).
- Ma - Mẹ
- Ních - Ấn luôn một hời cho đến hết, muốn một chữ trong câu ca-dao "Quảng Nam hay cái, Quảng Ngãi dân-co, Bình-Định hay lo, Thừa-Thiên "nich" hết".
- Rúa - Thẻ đầy
- Ruốc - Mắm tôm
- T.S. - TNT, coi chừng nổ; từ ngày qua Mỹ bắt đắ dĩ phải đảo-lộn tên họ, như AH Tăng đã đi-dóm giải-thích trước đây vậy. Không có ba con gí với AH
- (a) TN Bích, cũng không phải là Trương Như Tăng người đã theo CS, nhưng lại có liên-hệ với AH TN Nguyên là... với AH hỏi AH mới vào Saigon lận và cũng là bạn cùng làng ANH với AH. Nói thế chị N. có ghen với em khg hề?
- Tã-vet - Thanh gỗ hay thép lót ngang dưới đường rầy xe lửa. Tã-vet trên cầu Bạch hổ là gỗ đặt đều nhưng đến chỗ mới nối rầy thì lại đặt sát gần nhau cho nên nếu bước trên các tã-vet này thì đèn mới nối chân phải bước ngăn lại, nếu không sẽ bị hông chân lộn cổ xuống sông ngay. Hồi đó cầu Bạch-hổ chỉ dành cho xe lửa qua mà thôi, bộ-hành và xe hơi không được qua. Vì dân Huế bị lọt sông chết nhiều nên Hoà-xa cho đặt hai bên đầu cầu bằng cạm người đi bộ bằng qua cầu. Em thì vì đã thêm bánh bột lọc của chị Cai Trương nên bắt cần, hàng ngày qua lại hai lần trên cầu đó mà không việc gì, cũng nhờ đối gió thon-thon của em nhẹ-nhàng thoán - thoác bước trên các tã-vet đó. Tây Hoà-xa mà thấy em không nghe họ thì họ cũng đã bắt bô bot, đợi 10 năm sau AH Châu và AH Tài ra Huế lãnh em ra thì em đã mọc xương rồi.
- Thoi - Mới ăn đối với người mà mình kính trọng.
- TH - Tên trưởng Trung-học Thuận-Hóa ở Huế.
- Trên - Mắc cơ
- Vách đốc - Năm vách đốc là năm gác chân lên đầu gối chân kia
- Xu - 1 xu bằng 1/100 của đồng bạc Đông Pháp. Lương thông-phán hồi đó chỉ 100-150 đồng mỗi tháng; một tổ bún bô lúc bấy-giờ chỉ có 2 giác rưỡi, tức là 25 xu.

Phụ chú : (a) AH TS bảo thế này thì không biết AH có ý khen hay chê tiểu đề "không biết nó"; chỉ xin đề nghị AH "phối kiem" nói một vài AH cựu Công Chánh Cao Nguyên hay cựu Cán Cứ Hàng Không, như các AH Ngô Trọng Anh, Trưởng Đình Huân, Nguyễn Đức Sứ, ..., thì "rổ mặt anh hảo" ngay. (Trưởng Như Bích)

(Tiếp theo "Đi cô văn AI Cập" Trang 63)

lúc đầu nghe hay, sau thấy thâm thiết! hai chim perruche thì khi mua, tôi không biết nên bắt nhầm 2 anh đực rựa. Tụi nó không phải dân Gay nên tôi ngày chỉ chốe nhau, rồi cuộc trong nhà có 4 anh đực nhìn nhau đúng là không giống ai! Tôi nghĩ làm cô văn chi cho nó mai một cuộc đời, ở nhà làm việc tà tà hoặc lo thất nghiệp mà có lẽ còn hay hơn, cái hay của chức vụ cô văn là mình có dịp du lịch không tốn tiền, làm được nhiều truyện lớn mà nhiều khi ở nhà mình cũng không có dịp làm và lương bổng được giảm thuê lơi tức (một năm giảm \$ 70.000). Cái dở là sông một mình nơi xứ lạ ngôn ngữ bất đồng, đau không ai hay, ốm không ai biết. Nói đại lỗ mà đúng tim bắt tử thì chắc là Xác mình bị thôi rồi thiên hạ mới hay. Lên xe xuống ngựa ào ào nhưng mà cái giá trả cũng khá đắt vì sự cô đơn, cô độc giữa một đô thị đông dân với ngôn ngữ lạ hoặc.

Ài muốn cô văn xin nhào vô!

CUA RANG MUỐI

Do chị Nguyễn hữu Tuấn soạn.

VẬT LIỆU :

- Cua biển	1 kg	:	- Bột ngọt	1/2 muỗng café
- Kíp- chấp	2 muỗng súp	:	- Nước lạnh	3 muỗng súp
- Muối tiêu	1/2 muỗng café	:	- Dầu hoặc mỡ	1/2 lít
- Dầu mè	1 muỗng café	:	- Tỏi	30 gr

CÁCH LÀM :

Cua làm gạch, chặt làm 4, đập cang cho đập; để riêng cang. Đổ 1/2 lít dầu vào chảo, đun cho nóng già rồi cho cang cua vào chiên trước, chừng 3 hay 4 phút vớt ra, rồi cho mình cua cũng chiên như vậy, rồi vớt ra. Để lại trong chảo chừng một súp dầu và cho tỏi vào cho thơm.

Hòa nước kíp- chấp, dầu mè và sớ muối tiêu cho vào chảo, đảo đều độ 5 phút là được.

CẨM HOA VÀO RỎ

Theo Mỹ Thuật Nhật

Dùng một rỏ có quai đan bằng mây hay bằng tre, màu ngà hay màu nâu; màu ngà thì sáng sủa hơn, cắm hoa màu nào cũng được. Dưới đáy rỏ tất nhiên phải có một lọ đựng nước để hoa có thể tươi được vài ngày. Lọ nước nên đồng màu với rỏ, như thế có lá hoa ở trên che đi, không nhìn thấy lọ nước, như rỏ màu thì dùng lọ bằng sành men nâu.

Chỉ dùng một loại hoa 1 màu như: hoa hồng trắng hay ngà cho rỏ màu nâu, hoa thược được đỏ cho rỏ màu ngà; cần 6 hay 7 hoa, hoa nở rồi và hoa chụm nở, như thế thấy hoa có linh động, đương nở, hoa nở để ở dưới hoa chụm nở để trên, làm như các hoa còn ở trên cây. Lá cùng loại với hoa một ít thôi và điểm thêm những cành lá cao hơn các hoa, như cành lá thông hay lá măng v.v...

Hoa lá phải để hai bên quai rỏ, hở quai rỏ ra nhìn thấy rõ. Một bên hoa cắm thấp, một bên hoa cắm cao, như hình trên đây. Một hay hai hoa chụm nở cao hơn quai rỏ. Chung quanh miệng rỏ để lơ lơ ít lá, về phía hoa thấp để hắt một cành lá chia xa ra ngoài miệng rỏ.

Tùy loại hoa, hai ba ngày phải thay nước; dùng một cái bơm nhỏ hút nước cũ ra và bơm nước mới vào.



TIN BUỒN

Gia đình Công Chánh Giao Thông Vận Tải được những tin buồn :

Cụ NGUYỄN VĂN DINH
nguyên Tổng Giám Đốc Công Chánh
nguyên Tổng Trưởng Công Chánh Việt Nam Cộng Hoà

tử trần ở Atlanta, Georgia (Hoa Kỳ) ngày 18 tháng 10 năm 1987
hồi 5 giờ sáng, hưởng thọ 83 tuổi, sau khi được Xưng Tội,
Rước Lễ và Chịu Đủ Các Phép Bí Tích.

Cụ Gabriel NGUYỄN DUY KIÊM
cựu kỹ sư công chánh (Sài Gòn)
nhạc phụ của AH Trần Văn Thu

tử trần tại Crosne (Essonne, Pháp) ngày 12 tháng 1 năm 1988,
hưởng thọ 90 tuổi.

Cụ Bà NGUYỄN THỊ HƯƠNG
Thân mẫu AH Phan Quang Nam

tử trần tại Việt Nam, hưởng thọ 86 tuổi.

Cụ Ông VŨ VĂN XƯƠNG
Thân phụ AH Vũ Kim Chu

tử trần tại Việt Nam, hưởng thọ 80 tuổi.

Cụ Ông
Nhạc phụ AH Trần Bá Quyên

tạ thế tại Sài Gòn.

Âi Hữu NGUYỄN VĂN TUI

mất ngày 1 tháng 12 năm 1987 tại Sài Gòn.

Toàn thể gia đình Công Chánh Giao Thông Vận Tải xin có lời phân ưu
cũng như tang quyến và cầu chúc anh linh người quá vãng sớm tiêu điều Miền
Cực Lạc.

(Ghi chú - Khi được tin buồn AH N.V.Tui đã thất lạc, 4 AH ở Pháp
là Khúc Đản, Cao Tân Tài, Lê Ngọc Thạch và Đỗ Hữu Hứa đã gửi lời chia buồn
và lễ phúng điếu về Chị Tui, gồm 20 hộp thuốc, trị giá 181,55 francs)

TÌEÙ - SỬ,
CỤ CỎ NGUYỄN-VĂN-DINH

Cụ CỎ NGUYỄN-VĂN-DINH sinh ngày 21 tháng 10 năm 1906 tại làng Cát-Môn, Tỉnh Vĩnh-Long, Miền Nam Việt-Nam.

Thuở thiếu thời, học trường Taberd Sài Gòn, rồi sang du-học hên Pháp, học tại Lycée Louis Le Grand và sau đó học trường Đại-Học Hăm-Mô ở Paris.

Tốt-nhiệm Trường Đại-Học Hăm-Mô với Căn bằng Kỹ-Sử Hăm-Mô năm 1929.

Làm việc ở Paris khoảng vài năm rồi về Việt-Nam phục-vụ trong ngành Công-Chánh Giao-Thông.

Đã đảm-nhiệm nhiều chức-vụ quan-trọng như Giám-Độc Công-Chánh Nam-Việt, Tổng-Giám-Độc Công-Chánh và Tổng-Trưởng Công-Chánh Việt-Nam từ năm 1960 đến năm 1963.

Năm 1956 và năm 1959, trong chức-vụ Tổng-Giám-Độc Công-Chánh Việt-Nam, Cụ CỎ NGUYỄN-VĂN-DINH đã của Huế-Kỳ ký kết với Chính-Phủ Huế-Kỳ nhiều thỏa-uớc đáng được ghi nhớ. Với những thỏa-uớc này, Hai Hãng Kỹ-sử Tư-Vụ Huế-Kỳ là Capitol Engineering Corporation và Johnson Drake & Piner đã cộng-tác với Chính-Phủ Việt-Nam để xây-dựng Xa-Lộ Sài-Gòn-Biên-Hóa và nhiều trục-lộ trọng-yếu như Quốc-Lộ 21 đi từ Nha-Trang lên Ban-Methuot, Quốc-Lộ 19 đi từ Quinhơn lên Pleiku. Quốc-Lộ 1 chạy theo duyên-hải Việt-Nam và nhiều Tỉnh-Lộ, liên Tỉnh-Lộ rải-rác khắp Miền Nam Việt-Nam. Cũng từ đó, Các Kỹ-Sử Việt-Nam được gởi đi Huế-Kỳ du-học để đáp-ứng với sự khuyếch-trởng và bành-trướng hệ-thống Kiểu-Lộ Việt-Nam.

Cụ CỎ NGUYỄN-VĂN-DINH mất hồi 5 giờ sáng, ngày Chủ-Nhật, 12 tháng 10 năm 1987 tại Atlanta, Georgia hưởng-thọ 83 tuổi, sau khi được xưng-tội rước-lễ và chịu đủ Các Phép Bí-Tịch. Cụ CỎ NGUYỄN-VĂN-DINH mất đi để lại Cụ Bà như-danh

TRẦN-THỊ-HUÔNG

Bốn con Trai : B.S. NGUYỄN-VĂN-NGHĨA và Gia-Đình ở Phat.
C. NGUYỄN-VĂN-HIỆN và Gia-Đình ở Wash. DC.
C. NGUYỄN-VĂN-CHỊ và Gia-Đình ở Wash. DC.
C. NGUYỄN-VĂN-BÌNH và Gia-Đình ở Saigon.

Năm con Gái : Bà PHẠM-QUANG-ĐÀU và Gia-Đình ở San Francisco
Bà VŨ-TÂM-ÍCH và Gia-Đình ở Pebble Beach, Ca.
Bà TRƯƠNG-VĂN-NGA và Gia-Đình ở Africa.
Bà TRẦN-MINH-MẠNH và Gia-Đình ở Atlanta, Ga.
Bà LÊ-SI-HÂN và Gia-Đình ở Atlanta, Georgia.

Và Mười cháu Nội Ngoại.

Theo ý-nguyện của Gia-Đình, thi-hải Cụ CỎ NGUYỄN-VĂN-DINH được di-chuyển từ Atlanta về an-tàng tại Nghĩa-Trang El Carmelo ở Pacific Grove, nằm trên Bờ Biển Thái-Bình-Dương.

Tại nơi an-nghỉ thiên-thu này, Cụ CỎ NGUYỄN-VĂN-DINH sẽ mãi mãi nhìn về Việt-Nam, nơi Quê-Hương Đất-Tổ, nghìn đời mến-yêu.

CỤ CỎ NGUYỄN-VĂN-DINH MẤT ĐI
ĐỂ LẠI NIỀM THƯƠNG TIẾC SÂU XA
TRONG LONG AI HỮU CÔNG CHANH KHAP NƠI.

VẤN ĐỀ TƯƠNG TRỢ

Lá Thư số 40 đã đăng tin về hoạt động tương trợ nhờ những cố gắng tích cực của AH Nguyễn Thái Hai ở Minneapolis, thân hữu của anh Hai và AH Hồ Đăng Lễ ở nhà.

Trong một thời gian khá lâu, vấn đề tương trợ lâm vào cảnh bế tắc vì nhiều lý do, có thể tóm tắt như sau :

- a - Chúng ta không biết 1 cách chắc chắn địa chỉ của các AH cần giúp đỡ.
- b - Không kiếm được người có đủ điều kiện để chúng ta chuyển tiền về cho họ và nhờ họ phân phối tận tay các AH chúng ta chỉ định.
- c - Những tiêu chuẩn chúng ta ấn định trước đây để phân phối tiền tương trợ quá cứng rắn và lắm lúc không thiết thực.
- d - Quỹ Tương Trợ thỉnh thoảng gia tăng, theo một phân xuất rất nhỏ trong năm qua, nhưng vẫn có gia tăng. Số AH được đề nghị thêm để được giúp đỡ cũng tăng, tuy rất ít nhưng vẫn có tăng.

Là người phụ trách vấn đề tương trợ, tôi thường đề nghị ra 1 tiểu ban gồm độ 3 đến 4 AH ở vùng Bắc Cali để cùng nhau lập 1 danh sách các AH được giúp đỡ và số tiền giúp cho mỗi người. Nhưng chưa kịp chuyển tiền vì lý do nêu ở khoản a và khoản b thì xảy ra những thay đổi nói ở khoản d trên đây.

Sự việc đã như vậy, ai là người có quyền, nghĩa là được đa số quý AH ủy nhiệm để tùy nghi với điều kiện mới mà xử lý 1 vấn đề, tuy nhỏ trong thực tế, nhưng rất tế nhị trên nguyên tắc. Cho đến nay, vì Ban Biên Tập Lá Thư của chúng ta cứ loanh quanh ở vùng Bắc Cali quá lâu, cho nên vấn đề tương trợ thường chỉ đem ra thảo luận và quyết định trong những phiên họp mặt ở Bắc Cali, mà ở Bắc Cali chỉ có độ 160/o tổng số AH, và hiện diện trong các phiên họp mặt chỉ có chừng phần nửa số ấy. Do đó tôi rất e dè trong hành động.

(Thường ngày tôi rất khoái chỉ về tánh cách "không ai bầu" mà làm được việc trong nhóm AHCC chúng ta, nhưng trong vấn đề tương trợ có việc phân phối tiền bạc, tánh cách "không ai bầu" đã làm tôi ngập ngừng rất nhiều và rất lâu.)

May là trong nửa năm qua, AH Nguyễn Thái Hai đã tích cực cộng tác trong vấn đề tìm địa chỉ cập nhật của các AH được giúp đỡ ở VN và trong vấn đề chuyển tiền về. Tiếp theo kết quả cố gắng của AH Hai, tôi tự lãnh lấy trách nhiệm với toàn thể quý AH để giải quyết vấn đề trong hoàn cảnh mới : không theo tiêu chuẩn cũ vì không còn thích hợp nữa, và theo 1 danh sách với địa chỉ được cập nhật theo tin tức mới nhất. Theo đường lối ấy, tháng 11/1987 tôi đã gửi đến AH N.T.Hai 1 danh sách gồm 32 AH ở quê nhà. Số tiền sẽ phân phối cho 32 AH ấy là US\$ 1,930.00. Nhưng theo ý kiến anh Hai, tôi chỉ gửi đến anh ấy 1 đợt đầu tiên là US\$ 700.00. Khi nào được tin số tiền này đã đến tay các AH chúng ta giúp đỡ, tôi sẽ gửi tiếp để anh Hai chuyển về VN.

Ngoài ra, tôi mới chuyển đến AH Trần Đức Thuận ở Hayward/CA US\$ 100.00 để giúp 2 AH ở VN, và đến AH Nguyễn Xuân Mộng ở Sacramento/CA US\$ 50.00 để giúp 1 AH khác.

Trên đây là tóm tắt hoạt động cứu trợ. Sau đây là tình hình Quỹ Cứu Trợ.

Thu	-Nhận của AH Phạm Hữu Vĩnh (Montréal/Canada)	US\$ 2,110.00
	chuyển đến ngày 22.09.1987	
	-Bạn Nguyễn Xuân Hiếu (San Diego/CA) giúp	100.00
	ngày 22.12.1987	
	Cộng chung	US\$ 2,210.00

Xuất	- Gởi cho AH Nguyễn Thái Hai ngày 08.11.1987	US\$ 700.00
	- Gởi cho AH Trần Đức Thuận ngày 17.01.1988	100.00
	- Gởi cho AH Nguyễn Xuân Mộng ngày 17.01.1988	50.00

Cộng chung US\$ 850.00

Tồn quỹ ngày 18.01.1988 :

US\$ 2,210.00 - US\$ 850.00 = US\$ 1,360.00

Tuy nhiên, trong số này, có số US\$ 1,930.00 - US\$ 700.00 = US\$ 1,230.00 đã hứa sẽ gởi tiếp về giúp 32 AH như đã trình trên đây.

Về vấn đề tương trợ, tôi vừa có 1 quyết định tạm thời như sau :

Từ nay không đăng tên các AH ở VN được nhận tiền tương trợ nữa. Lý do là kính trọng lòng tự ái của các AH được chúng ta giúp đỡ. Tuy nhiên, để sự việc được quang minh, tôi thông báo tên các AH ấy cho Ban Biên Tập Lá Thư ở Paris và Ban Phát Hành Lá Thư ở Washington DC. Dĩ nhiên, các bạn/chuyên gia giúp tiến về VN phải biết các tên ấy. Ngoài ra, tôi sẽ thông báo đầy đủ cho AH nào muốn biết và viết thư cho tôi.

Quý AH ở hải ngoại có ý kiến gì về thay đổi này xin vui lòng cho tôi biết, hoặc trực tiếp, hoặc qua Lá Thư.

Milpitas/CA, ngày 18 tháng 1, 1988

TẠ HUYỀN

ANACVN

Milpitas 8 Tháng 11, 1987

Thân gửi anh Hai,

Tiếp theo cuộc thăm thăm kỳ rồi tôi gửi tặng anh :
 - Danh sách các AH được tương trợ, và đã được anh Hồ Đình
 Lê cho địa chỉ để mình chuyển tiền.
 - Dợt tiền gửi nhất bằng một ngân phiếu US\$ 700.00.

Nhờ anh chuyển về cho người bạn thân của chúng ta
 với những chỉ thị của anh về cách phân phát đợt tiền đầu
 tiên này.

Sau đó này tôi còn gửi số tiền US\$ 1,410.00. Mong rằng
 chúng ta sẽ chuyển đi lần một hay hai đợt nữa, để kết thúc
 lần đi tương trợ trong nhóm ANACVN của chúng ta.

Về sau, tôi nghĩ rằng muốn giúp đỡ bạn anh ở VN hay
 ở một nơi nào thì AH nào sẽ xuống phân tiền biết địa chỉ
 của AH mình muốn giúp đỡ, vì do việc gửi tiền về địa chỉ
 người nhận.

Mỗi lần phân phát một đợt tiền xong, anh vui lòng
 báo cáo bằng văn thư đi thì tình do các bạn không cần thông
 văn lá thư ANACVN.

Xin cảm ơn lòng tốt bụng của anh

Thân

(Signature)

CHUYỂN TIỀN
 BAN BIÊN TẬP LÁ THƯ
 BAN PHÁT HÀNH LÁ THƯ

Ban biên tập Lá Thư LT ở Paris
 Ban Phát Hành Lá Thư LT ở Wash DC
 để làm tờ báo, và thông văn LT
 anh Hai và anh.



NĂM RỒNG THỊ RỬA MANG QUÀ

Danh Sách AH Yểm Trợ LT

từ 01-12-87 tới 31-01-88
Đây là danh sách chốt do BPT Canada thiết lập.

AH. Nguyễn-thanh-Tòan chuyển				(tiếp theo) us\$		can\$
phần đóng góp của các AH Texa sau				mang sang... I36,II		
đây trong phiên họp ngày 26-9-87				I4-AH Nguyễn đ. Thịnh	I5,00	
tại nhà AH Tòan:				I5-	Ng. v Tý	20,00
		\$us				
I-AH Phạm văn Ba	Aus	5,00		I6-	Ng. ngọc Tào	20,00
2- Phan Điện	Houst	10,00		I7-	Thu Nga	10,00
3- Phạm tất Đạt	-	10,00		I8-	Phạm an Chính	20,00
4- Võ quốc Thông	Aust	10,00		I9-	Ng. đức Sứ	20,00
5- Nguyễn văn Liêm	-	10,00		20-	Hồ v Trượng	20,00
6- Trần trung Trực	-	10,00		21-	Lê tiên Đạt	20,00
7- Nguyễn quốc Fồng	-	10,00		22-	Lâm Thao	20,00
8- Nguyễn văn Đô	-	10,00		23-	Ng. minh Trí	20,00
9- Nguyễn kim Khóat	Houst	10,00		24-	Lê Sam	12,00
I0- Lưu hữu Duyên	-	10,00		25-	Trần hớn Minh	20,00
II- Nguyễn văn Lộc	-	10,00		26-	Huyềnh tấn Tâm	10,00
I2- Vũ quý Hảo	-	11,11		27-	Võ văn Nhung	30,00
I3- Nguyễn thanh Tòan	Aust	20,00		28-	Hoàng đ. Cang	20,00
Cộng và đem sgI36,II				29-	Phạm h. Giang	30,00
				30-	Liên Huê	20,00
				Tổng cộng		331,11 I32,00

Tổng Kết Tình Hình Tài Chánh tại Canada

ngày 31-01-88

Tồn quỹ ngày	30-11-87	\$ us	163,42
Thâu từ	- 01-12-87 tới 31-01-88		331,11
Cộng		\$ can	494,52 = 624,34
		\$ can	
Thâu			624,34
Tồn quỹ ngày	30-11-87		160,69
Thâu từ	- 01-11-87 tới 31-01-88		132,00
Tổng cộng		\$ can	917,03

Chi Bưu phí gửi:

- disket + 4 LT cho AH Ngô Năm
- LT 40 cho AH Trần Khương ở trại
- LT 39, 40 cho AH Ng. v Chí ở trại
- LT 38, 39, 40 cho AH Đoàn kỳ Tường
- LT 39, 40 cho chị Vương nam Dương
- LT 38, 39, 40 cho AH Lê Sáu

Số tiền còn lại này sẽ dùng để hoàn lại AH Dương mai -
Hương đã ứng trước số tiền 1169,46 \$ can để in và gửi LT 40.
Nhu vậy sau khi BPT LT Canada mãn nhiệm kỳ với số 40, còn
thiếu AH Dương mai Hương 1169,46 - 874,85 = 294,61 \$ Can.

* Ban phụ trách ở Wash. DC. đã gởi \$231.17 u.s thanh toán Khoản này

Tình Hình Tài Chánh

DO BPT NĂM 88 PHU TRÁCH TỪ LT SỐ 41

Tại Paris

THU .- Tồn quỹ (xem LT số 41 trang 78) 2300,00^f
AH ở Pháp yếu trợ từ I-I-88:

AH Lê-ngọc Thạch	300,00
Vũ thiện Dân	120,00
Phạm minh Cảnh	200,00
Trần cao Sơn	100,00
Hồ văn Trường	100,00
Nguyễn văn Chiểu	120,00
Lê văn Lắm	200,00

Cộng ... 1140,00 1140,00

AH Khúc Dân trả tiền chi phí về
biên soạn của 16 cuốn LT 41 do $\frac{264,30}{400} \times 16 = 10,57$
AH mua đề'sử dụng riêng..

Tổng cộng 3450,57

CHI .- Chi phí về biên soạn LT 41:
Bưu phí gửi 2 bản thảo LT 41 sang Mỹ,
bưu phí thư từ liên lạc với các AH
và linh tinh... 264,30

Tồn quỹ tới 01-04-1988 3186,27^f
Thay mặt BPT tại Pháp
Trương như Bích

Tại Washington

THU .- Từ 15-II-87 đến 15-I-88 2787,36^{\$}
(Xem LT 41 trang 81)
Từ 16-01-88 đến 30-4-88 2722,66
(Xem LT 42 trang 76)
Cộng \$5510.02 US

CHI .- 1/ Chi phí cho LT 41
In 400 bản ... 1423,54
Bưu phí ... 322,56
140 bao thư gửi ra ngoài Mỹ
và linh tinh: ảnh, văn phòng... 65,31
Điện thoại 38,00

Cộng ... 1849,41
2/ BƯU phí Ban Cố vấn Gửi
446 tờ cho các AH (tài chánh) 125,00
3/ Gửi BPT Canada trang trải
nợ cho LT 40 231,17

Tổng cộng 2205,58

TỒN QUỸ : (5510.02 - 2205.58) = \$3304.44 US
NN/Wash. D.C.

Tính theo giá hối đoái 1\$ us = 5^f60 thì 264^f30 = 47\$20

Chi phí cho LT 41 vào khoảng : 1849,41 + 47,20 = 1896,61 us

YẾM TRỢ TÀI-CHÁNH

AI-HỮU YẾM TRỢ LTCC GỎI VỀ WASHINGTON D.C.

Từ 16-1-1988 đến 15-5-1988

Số T.T.	Tên Ái Hữu	Mỹ Kim	Số T.T.	Tên Ái Hữu	Mỹ Kim
1	Bùi thế Phi	20	21	Nguyễn đình Viễn	20
2	Nguyễn xuân Đan	23.12 (2)	22	Võ ngọc Diệp	20
3	Nguyễn hữu Kiều	20	23	Nguyễn văn Ty	10
4	Đỗ văn Sơn	10	24	Bà Châu Thanh Đức	10
5	Lưu đức Độ	20	25	Nguyễn văn Hiến	10
6	Trần văn Hà	20	26	Đinh gia Bai	20
7	Trần lâm Thạch	20	27	Nguyễn hữu Thoại	10
8	Đoàn hữu Khái	20	28	Tôn Thất Quỳnh Tiêu	20
9	Nguyễn văn Đề	50	29	Đinh Kỳ Ngộ	20
10	Nguyễn đức Chi	20	30	Nguyễn Kỳ Nam	10
11	Ha van Đang	50	31	Trần đức Huy	20
12	Nguyễn ngọc Lâm	20	32	Nguyễn xuân Phong	20
13	Nguyễn tiên Thanh	40	33	Nguyễn văn Thông (1)	20 + 15. TTCN
14	Hồ khắc Kinh	30	34	Trưởng Huỳnh Kỳ	19.79(3)
15	Hoàng ngọc Ấn	20	35	Nguyễn văn Ưu	19.79(3)
16	Lê thành Trang	20	36	Bùi hữu Tuấn	50
17	Lê thành Tông	25	37	Lê thành Trang	20
18	Nguyễn hữu Tuấn	20	38	Bà Bùi hữu Thái	10
19	Dương bảo Quan	20	39	Nguyễn ngọc Tảo	10
20	Nguyễn ngọc Thu	20	40	Thái văn Nguyên	10
41	Lê - Sáu	9.5 (2)			

CONG : \$84.7.20+ 15.0 TT

AI HỮU NAM CALI YẾM TRỢ LTCC TRONG DỊP HỌP MẶT TẤT NIÊN

Số T.T.	Tên Ái Hữu	Mỹ Kim	Số T.T.	Tên Ái Hữu	Mỹ Kim
1	Bùi Chiên	40	19	Ngô Ng. Phúc	15
2	Nguyễn văn Cử	20	20	Trịnh ngọc Rạng	50
3	Vương xuân Diễm	20	21	Hà thục Tâm	20
4	Phạm lũng An	30	22	Hoàng Thao	20
5	Phạm huy Đức	20	23	Lê Tiêm (1)	10 + 20. TT
6	Đoàn trịnh Giác	30	24	Nguyễn văn Tiên	20
7	Phạm Q. Hạnh	10	25	Tôn thất Toại	20
8	Phạm V. Hiến	20	26	Nguyễn minh Trì	20
9	Phùng duy Miên	10	27	Ta quang T	5
10	Trần kim Ngân	10	28	Tôn thất Tung	20
11	Thái Như	10	29	Trần V. Tuổi (1)	20 + 30. TT
12	Nguyễn V. Ut	5	30	Trần về	25
13	Nguyễn quang Cách	10	31	Nguyễn si Tin	20
14	Nguyễn quang chuyên	30	32	Lê minh Chánh (1)	20 + 20. TT
15	Hùng	20	33	Lê khắc Thi	30
16	Võ V. Ngôn	20	34	Trần Thanh	10
17	Phan thanh Nguyên	50	35	Nguyễn tân Thọ	20
18	Đỗ đình Phúc	20			

CONG : \$720.0 + \$70. TT

Trang 75

AI HỮU CÔNG CHÁNH AUSTRALIA

<u>Số T.T.</u>	<u>Tên Ai Hữu</u>	<u>Ưc Kim</u>	<u>Số T.T.</u>	<u>Tên Ai Hữu</u>	<u>Ưc Kim</u>
1	Nguyễn văn Ân	30	10	Lê cảnh Túc	50
2	Lâm bình Bắc	40	11	Lê văn Vui	25
3	Đỗ quốc Dũng	50	12	Hoàng như Lường	30
4	Ngô mẫu Hải	50	13	Nguyễn hữu Đề	30
5	Vĩ Hữu Lộc	50	14	Đặng hồng Tuyển	30
6	Lê Mậu	50	15	Nguyễn kiều Phụng	20
7	Đào kim Quan	30	16	Lê Nguyên Tùng	20
8	Huỳnh thanh Quan	50	17	Lê Nguyễn Thông	30
9	Nguyễn đức Tú	50	18	Trưởng H.V. Phưởng	30

Cong: \$665.00 Ưc
Đổi ra được là (\$317.02 + \$129.44) = \$446.46 Mỹ

AI HỮU CÔNG CHÁNH CANADA

<u>Số T.T.</u>	<u>Tên Ai Hữu</u>	<u>Gia Kim</u>	<u>Số T.T.</u>	<u>Tên Ai Hữu</u>	<u>Gia Kim</u>
1	Trần đình Thắng	10	7	Phạm an Chính	10
2	Võ ngọc Diệp	10	8	Phạm hữu Vĩnh	10
3	Nguyễn quang Di	20	9	Đông mai Hưởng	50
4	Nguyễn Bạch	20	10	Nguyễn văn Huy	20
5	Đường thanh Đăm	10	11	Vương chí Hồ	10
6	Phạm nam Trưởng	25	12	Huỳnh anh Đăng	10

Cong: \$205.00 Gia
Đổi ra được là \$160.00 U.S.

TỔNG KẾT YẾM TRỞ LTCC VÀ TƯỢNG TRỞ AH TỪ 16-1-1988 ĐẾN 15-5-1988

1.	AH các nơi gửi thẳng về AH Ngõ-Nam ở Wash. D.C.	847.20 + 15.0 T.Tno
2.	AH Nam Cali. yếm trở trong dịp họp Tất-niên (YẾM TRỞ 720.0-chi phí vận động 176.0) = 544.0.	544.00 + 70.0 T.Tno
3.	AH Australia yếm trở LTCC (AH vùng Sidney 317.02 + AH vùng Melbourne 129.44)	446.46
4.	AH Canada yếm trở LTCC	160.0
5.	AH Bắc Cali. yếm trở trong dịp họp Tất-niên	588.0
6.	AH Texas yếm trở trong dịp họp Tất-niên	80.0 + 70.0 T.Tno
7.	AH Khúc-Đản hoàn chi phí in 16 LTCC số 41	57.0
Tổng cộng :		2722.66 + 155.0 T.Tno

Bị chú : Phần AH ở Pháp yếm trở, xin xem trang 74.

(1) : Tiền Tượng-trở 155.0 đã chuyển đến AH Tạ-Huyền phụ trách phân phối.

(2)(3): Gia Kim và Ưc-kim đổi ra Mỹ-kim.

Xin xem trang 74 về "Tình hình Tài-chánh" và Tôn quý.

HOA MAGNOLIA



CAO-THI BAN ĐẦU-GIA

Bức tranh này là tác-phẩm của AH Hồ Đắc Cáo, đề tài : HOA MAGNOLIA (trong mùa Xuân ở miền Nam nước Mỹ), vẽ bằng sơn dầu trên vải bố cỡ 12" x 16" (30.5cm x 40.6cm) lồng trong một khung gỗ thếp vàng, sẵn sàng để treo, rất lịch-sự.

Tác giả giao cho BPT Lá Thử đưa ra bán đầu-giá để sung vào quỹ của Lá Thử.

THẺ-THỨC BÁN ĐẦU-GIÁ

Ban Phu-Trách Lá Thử mời quý Ai-Hữu mua ủng-hộ Lá Thử. AH nào muốn mua giúp xin gửi đến AH Ngô Năm ở Maryland một phong bì ngoài đề "Mua tranh ủng-hộ Lá Thử". Trong phong-bì niêm kín một tờ giấy nhỏ cho biết số tiền AH muốn mua giúp LT, danh-tính AH, địa chỉ mỗi nhất, và ký tên. Giá cần bán tối thiểu là \$60.00 US.

Thời-hạn nộp bì : Kể từ ngày Lá Thư số 42 phát-hành đến ngày 30 tháng 8, 1988.

Một Hội-Đồng gồm 3 AH sẽ khai bì, AH nào cho giá cao nhất sẽ được trúng mua bức tranh (trường-hợp có nhiều giá cao nhất ngang nhau, Hội-Đồng sẽ bốc thăm). BPT sẽ tin cho AH Hồ Đắc Cáo gọi bức tranh đến AH trúng mua, và xin AH đó gọi chi-phiếu đến AH Ngô Năm để vào quỹ Lá Thư. Tiền thuế đóng khung và cước phí sẽ do AH Hồ Đắc Cáo đài-tho (không tính vào số tiền bán tranh).

Kết-quả cuộc đấu-giá sẽ đăng vào Lá Thư số 43.

Xin mời quý Ai-Hữu dự cuộc đấu-giá thật đông để tô điểm cho Lá-Thư?

Ngô-Năm

TIN VUI GIỜ CHÓT !!!

Thế theo đề nghị của AH Lê-khắc-Thí, AH Nguyễn-tân-Thọ đã vui lòng nhận phụ trách LA-THƯ năm 1989, với đề dặt là "Nếu không có AH nào đứng ra nhận Lãnh LT"

AH Thọ từng cộng tác mở nhà in tại San-Diego một thời gian. Với nhiệt tâm và khả năng sẵn có, AH Nguyễn-tân-Thọ chắc chắn sẽ tô điểm LT tốt đẹp, đem niềm vui cho AH khắp nơi. Xin hoan nghênh tinh thần của AH Nguyễn-tân-Thọ.

THAY ĐỔI ĐỊA-CHỈ

Trình-Thanh
7562 Willow Way
Highland, CA. 92346

Vĩnh-Hoàng
1527 North 85th place
Kansas city, KS. 66112
Ph; 913-788-9770

Bửu-Hạp (Ph: 213-328-1350)
2131 Shelburne way
Tonnance CA. 90505

Lê-khắc-Thí
25572 Nottingham ct
Laguna hills, CA. 92653
Ph : 714-582-3075

Thông báo : Phụ bản cập nhật ĐỊA-CHỈ hằng năm của AHCC ở hải-ngoại Việt-Nam sẽ được in và gửi kèm theo LTCC số 43 sắp tới.

Thế Giới Đồng Minh Hội Tự Túc Phi Châu

Trung tuần tháng tư vừa qua, anh Bùi Hữu Tuấn đã ghé qua Thủ Đô Washington ở lại vài ngày, đúng lúc anh chị Nguyễn văn Bính về đây gặp con gái. Nhân dịp này, Công Chánh vùng Thủ Đô, Philadelphia và Annapolis đã họp mặt để đón xuân và hân huyên cùng hai bạn miền xa. Khi ra đi, anh Tuấn đã nhờ tôi phổ biến qui chế T.G.D.M.H.T.T.P.C tới các ban Công Chánh. Tên Hội thì dài, nhưng tóm tắt, anh Tuấn muốn Hội là một công cụ để giúp những ai muốn tìm việc ở Phi Châu. Sau đây là Quy chế Hội, do anh Tuấn tư tay viết lấy. Đang khen anh Tuấn, công việc đã đoan mà vẫn còn hàng say lập Hội. Mong các bạn đã từng đắm chuộng ở xứ người giúp thêm ý kiến cho anh Tuấn, và các bạn có ý định xuất dương tìm việc, cho anh Tuấn biết sở nguyện của mình.

Bữu Đôn

WORLD ALLIANCE FOR SELF-SUFFICIENCY IN AFRICA

(W.A.S.S.A)

1. Ethos:

To assist Africa in becoming self-sufficient in all its economic, social, cultural and political aspects.

2. Missions:

- to mobilize world consciousness on the problems of self-sufficiency in Africa
- to motivate sympathetic men and women towards the aims of self-sufficiency in Africa.

3. Objectives:

- to foster the communication of ideas and information on the self-sufficiency in Africa
- to translate the goodwill of the members of the Alliance into concrete actions
- to coordinate the actions of the Alliance's members and channel them through plans and programs

4. Strategies:

- to set up a worldwide network of Alliance's members in order to collect and communicate ideas and information on the self-sufficiency in Africa
- to establish a center point of Alliance's members to play the role of catalyst and leader for their actions
- to assure contact between members of the Alliance and other development agents in Africa.

MỤC LỤC

Tran

I	Lá thư Ban phụ Trách	Khúc Đản	
2	AH Nam Cali mừng Xuân	Lê khắc Thí	
3	AH Úc châu họp mặt tất niên, tận niên	Lê cảnh Túc	
4	Thơ vịnh hình búa	Dương thanh Đàm	
5	Họp mặt AH Bắc Cali	Trương sĩ Huân	
6	Họp mặt AH ở Houston	Đoàn kỳ Tường	
7	Họp mặt AH ở Montréal	Trần đình Thăng	
8	Họp mặt AH mừng Xuân tại Paris	Ban tổ' chúc	
9	Thương tưởng người đi	Thu Nga	
10			
11	Tin tức AH		
12	Góp ý: Công đức các hiền thê	Lê cảnh Túc	
13	Tin Việt Nam		
14	Góp ý: Bàn giao BPT	Trương như Bích	
15	- - Bí danh	Khúc Đản	
16	Thầy người mà nghĩ đến ta	Hồ đắc Cáo	
17	Mẫu báo Thanh niên Xuân 88 (Saigon)		
18	Duy trì dậy tiếng Việt	Khuê Tú	
19	Tiên đoán về năm Mậu Thìn	Lê quang Tiêm	
20	Pourquoi me réveiller	Phồn Anh	
21	Tính giấy làm chi	Hà duy Bảo	
22	Tiếng Thu	Bùi đức Cao minh	
23	Họa vắn "Tù thú quy Tào"	Dương thanh Đàm	
24	Gửi gì cho em	Lê khắc Thí	
25	Tầm Múc quan trọng của gia đìnhCCGTVT	KCH	
26	Thơ tặng Anh Bưu Tây	Liên Huê	
27	Lập Thánh tổ'	Dương thanh Đàm	
28	Chương trình xây cất nha	Lê văn Lắm	
29	Hỷ tín		
30	Vai sự việc năm Thìn thê kỷ thứ 20	Phạm thành Chí	
31	Ngành CC ở Washington University	Nguyễn thành Thiết	
32	Đi Cỏ vắn AI-Cập	Đổng sĩ Khiêm	
33	Nữ công gia chánh: Món ăn Huê	Tôn thất Ngô	
34	Cua rang muối	Chị Nguyễn hữu Tuấn	
35	Cắm hoa vào rổ	Mai-hà	
36	Tin buồn		
37	Vấn đề tương trợ	Tạ Huyền	
38	Danh sách AH yểm trợ LT ở Canada	BPT Canada	
39	Tình hình tài chánh	BPT	

BIÊN SOẠN LT SỐ 43

Tin tức bài vở, xin gửi về BPT trước

Ngày 1-7-1988

Các AH có thiện chí yểm trợ bài mà có thể đánh máy được xin dùng giấy khô' 21cm X 29cm, đề' chùa trên dưới 2,50 cm và 2 bên 2cm.